

Văn nghệ BÌNH ĐỊNH

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH ĐỊNH

TRONG SỐ NÀY

Thời đàm

DƯƠNG HIẾU * Hiệu triệu trước thềm năm mới 3

Ghi chép

ĐỨC LINH * Lan tỏa văn học địa phương 5

Nhân vật

PHI NGUYỄN * Nhà văn trẻ Mị Dung:
Tôi viết cho những thương cảm và hàn gắn 10

Thơ

VĂN TRỌNG HÙNG, LỆ THU, NGUYỄN THÁI DƯƠNG, LÊ ÂN, LÊ VĂN HIẾU,
MIỄN LINH, PHẠM VĂN HIỂN, BÙI MINH VŨ, TRẦN QUỐC TOÀN, ĐOÀN VĂN
MẬT, THY NGUYỄN, KHỔNG VINH NGUYỄN, MAI THÌN, NGUYỄN ĐỨC MẬU,
LÊ HẢO, PHẠM VĂN PHƯƠNG, NGUYỄN THƯỜNG KHAM, TRẦN THẢO VY,
HUỲNH THỊ QUỲNH NGÀ, NGUYỄN NGỌC HƯNG, NGUYỄN ANH ĐÀO

Truyện ngắn

LƯU THỊ MƯỜI * Phòng số 9 31
BÙI DUY PHONG * Nước mắt mưu sinh 40
Y NGUYỄN * Mưa 61
LA THỊ ÁNH HƯỞNG * Đêm Giáng sinh 66
NGÔ VĂN CỬ * Hối hương 71

Nghiên cứu - Phê bình

LÊ THÀNH NGHỊ * Hoa buổi thơm rồi, đêm đã khuya 76
VÕ MINH HẢI * Nhận diện và bảo tồn, phát huy giá trị
hệ thống di sản tư liệu Hán Nôm Bình Định 81



- ★ Tổng Biên tập:
TRẦN QUANG KHANH
- ★ Ban biên tập:
MAI THÌN
PHẠM KIM SƠN
- ★ Tòa soạn:
103 Phan Bội Châu
TP. Quy Nhơn - Bình Định
- ★ ĐT: (0256) 3822167
(0256) 3822187
- ★ Email:
vannghebinhdinhhtc@gmail.com
- ★ Tạp chí điện tử:
<https://vannghebinhdinh.vn>
Email: vannghebinhdinhdienu@gmail.com

Thơ và lời bình

PHAM HIỂN MÂY * Bài thơ đẹp ở cả người được nhắc đến trong thơ	84
LÊ HOÀI LƯƠNG * Về đẹp của sự hy sinh	87

Độc sách

PHAN ĐÌNH DŨNG * <i>Cú vắn còn kêu</i> và hai cách ứng xử trong xã hội Việt Nam hiện đại	89
NGÔ PHONG * Quê hương – chỉ dấu của tâm hồn	93

Văn học nước ngoài

ANNIE ERNAUX (<i>Pháp</i>) * Trở về * TRẦN GIA HẢI (<i>dịch</i>)	96
--	----

Văn trẻ

THÙY NHƯ * Trôi qua ngày cũ	101
Thơ NGUYỄN NHƯ, MY TIẾN, LÊ NHỊ, NGUYỄN ĐẶNG THÙY TRANG	106

Văn học thiếu nhi

NGUYỄN HẠNH PHƯỚC AN * Buổi tiệc hoàn hảo	118
Thơ DUY NGUYỄN, TRUNG PHONG, PHẠM TUẤN VŨ	121

Bình Định mến yêu

PHAN TRƯỜNG NGHỊ * Ly sở phủ Quy Nhơn đầu thế kỷ XVII	124
LÊ HOÀI LƯƠNG * Quy Nhơn: nghe, thấy và nghĩ	128

Tản văn

NGUYỄN VĂN HÒA * Những mùa quả chín xôn xao!	134
LÊ HỨA HUYỀN TRẦN * Bất chợt xuân	136

Mỹ thuật - Âm nhạc - Nhiếp ảnh

ĐẶNG MẬU TỰU, NGUYỄN NGỌC LÂM, VŨ QUANG TRÍ, TRẦN QUANG THÁI – ĐÀO MINH TÂM,
PHAN LONG NHƠN, CHU SỸ PHƯỚC, QUANG HIẾN – NGUYỄN NGỌC TUẤN, ĐỖ VĂN ĐỒNG, ĐÀO
PHAN MINH CẦN, NGUYỄN MINH QUANG

Bìa 1: *Tuổi thơ*. Tranh sơn dầu của họa sĩ Lê Văn Duy

Bìa: Họa sĩ **Lê Duy Khanh**

Trình bày: **Kim Sơn**

*Giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử số 17/GP-BTTTT
của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 13.01.2023
In 500 quyển, khổ 16x24cm, 156 trang tại Công ty In Nhân Dân Bình Định,
339-341 Trần Hưng Đạo. ĐT: 02563822810
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12.2023*

Giá bán: 30.000 đồng

Hiệu triệu trước thêm năm mới

DƯƠNG HIẾU

Trong bộn bề công việc cuối năm, UBND tỉnh đã sắp xếp tổ chức hai sự kiện lớn: Hội nghị công bố quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào ngày 23.12 và Hội nghị triển khai chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 vào ngày 15.12. Cả hai sự kiện được tổ chức triển khai liên tiếp chỉ sau khi có quyết nghị 9 ngày đều có chung mục đích là thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm mới và những năm tiếp theo.

Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định phê duyệt ngày 14.12.2023 với mục tiêu tổng quát từng giai đoạn; mục tiêu cụ thể trên từng lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, kết cấu hạ tầng, quốc phòng - an ninh cùng các định hướng lớn của tỉnh về phát triển đô thị, kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp là tiền đề, cơ sở để triển khai, dẫn dắt quá trình phát triển, khai thác, đánh giá hết tiềm năng, lợi thế của tỉnh, xác định điểm nghẽn, tầm nhìn; đánh giá phân bổ không gian, nguồn lực, tạo động lực phát triển. Tại lễ công bố này, tỉnh đã trao quyết định phê duyệt quy hoạch Cảng Hàng không Phù Cát; trao Chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, ký biên bản ghi nhớ nghiên cứu đầu tư... như là động lực để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Hội nghị triển khai chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 được tổ chức trực tiếp và trực tuyến như một cuộc tổng phát động thi đua trong toàn tỉnh để thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024 theo Nghị quyết HĐND tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2020 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX!

Lần đầu phương thức trực tiếp và trực tuyến được áp dụng để triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội giúp phủ sóng cùng lúc trên tất cả các điểm cầu từ điểm cầu trực tiếp tại Trung tâm Hội nghị tỉnh đến các điểm cầu tại các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn.

Đây là một bước chuyển biến rất quan trọng trong chiến lược thực hiện số hóa, nó không chỉ giúp tiết kiệm về mặt thời gian, tiền bạc mà việc trực tiếp giao nhiệm vụ năm mới ngay và luôn trong lòng năm cũ là một cú hích cần thiết, tạo động lực thúc đẩy lòng quyết tâm của lãnh đạo từ các sở, ngành đến các địa phương tới cấp cơ sở!

Tất cả là để trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt!

Các báo cáo trình bày tại hội nghị đã phân tích, đánh giá và đề ra các giải pháp có tính khả thi và phù hợp với thực tiễn nhằm tiếp tục duy trì mức độ tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững; phát huy tiềm năng lợi thế so sánh của tỉnh và phát huy nguồn lực cho đầu tư phát triển; gắn phát triển kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Năm 2023, tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7,61%, vượt so với kế hoạch HĐND tỉnh giao (7-7,5%) và xếp thứ 17/63 địa phương cả nước, thứ 06/14 địa phương vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ và thứ 1/5 địa phương khu vực kinh tế trọng điểm miền Trung! Đó là những con số đáng tự hào như đánh giá của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh: “Tỉnh ta đã có sự bứt phá mạnh mẽ, đạt được kết quả toàn diện trên hầu hết các ngành, lĩnh vực, với 18/19 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch đề ra và có nhiều điểm sáng”!

Năm 2024 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm quyết định kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh; năm đầu tiên triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chính vì vậy mà UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo phân giao chi tiết chỉ tiêu kế hoạch đến các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, định hướng cụ thể đến UBND cấp xã; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kịch bản tăng trưởng cụ thể để thực hiện thống nhất việc chỉ đạo, điều hành bằng hệ thống chỉ tiêu, số liệu từ cấp tỉnh đến cơ sở và có giải pháp trọng tâm, đột phá, tạo dư địa cho năm tiếp theo.

Tại Hội nghị, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: “Tôi đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cần nỗ lực hơn nữa, chủ động khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, phát huy tính năng động, tư duy đổi mới, sáng tạo, hành động quyết liệt với tinh thần “bứt phá, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung” để triển khai thực hiện các nhiệm vụ ngay từ những ngày đầu tiên của năm 2024”. Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh cũng yêu cầu đội ngũ lãnh đạo cần tăng cường trách nhiệm người đứng đầu; nghiên cứu đổi mới, đề xuất ý tưởng sáng tạo và tập trung giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế. Hệ thống chính quyền phải chuyển đổi tư duy từ “chính quyền quản lý” sang “chính quyền phục vụ”; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho họ trong khuôn khổ quy định pháp luật.

Năm mới, khí thế mới, quyết tâm mới, thắng lợi mới!

D.H

Lan tỏa văn học địa phương

ĐỨC LINH

Từ năm 2018, “Giáo dục địa phương” là một trong những môn học mới trong chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng theo hướng phát triển năng lực, thông qua những kiến thức cơ bản, thực tế từ tình trên cơ sở tích hợp các vấn đề cơ bản của tự nhiên và xã hội giúp học sinh có thêm kiến thức về văn hóa, lịch sử, địa lí, văn học nghệ thuật... của địa phương mình. Những năm gần đây, việc phát triển tủ sách địa phương, đặc biệt là văn học địa phương đã được nhiều trường THPT chú ý hơn. Bên cạnh đó, không ít trường đã tổ chức các hoạt động hữu ích để lan tỏa việc đọc sách trong môi trường học đường.

1. Đầu năm 2023, trong khuôn khổ Hội thơ Nguyên tiêu ở Bình Định, đã diễn ra cuộc giao lưu đưa Văn học địa phương vào trường Trung học phổ thông do Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định và Trường THPT Quy Nhơn phối hợp thực hiện. Việc dạy học văn trong nhà trường và phát triển văn hóa đọc đã được mổ xẻ trên nhiều phương diện. Vấn đề phát triển tủ sách văn học ở thư viện cũng đã được lãnh đạo trường THPT Quy Nhơn quan tâm. Gặp lại thầy giáo Dương Văn Minh, Chủ tịch Hội đồng quản trị Trường THPT Quy Nhơn vào những ngày cuối năm, ông cởi mở chia sẻ về hoạt động của thư viện trường và vấn đề đọc sách trong học sinh và giáo viên nơi ông quản lý. Ông chủ ý tạo ra không gian mở để cho học trò khi đến thư viện, ngoài tìm kiếm thông tin, đọc được đầu sách mình quan tâm, còn là nơi mang đến cảm giác thích thú, cho học sinh lưu giữ lại những bức ảnh đẹp. Thầy Minh cho biết, sách liên quan đến địa phương được nhà trường khá chú ý. Ông từng đề nghị mua tạp chí Văn nghệ Bình Định để phục vụ nhu cầu học và đọc của học sinh và thầy cô giáo trong nhà trường. Ông tâm sự, trường vừa mua thêm nhiều đầu sách nghiên cứu với



Các bạn học sinh Trường THPT Quy Nhơn đang tìm hiểu thêm các thông tin về Bình Định qua các tác phẩm của các tác giả địa phương. Ảnh: V.P

nhiều tư liệu quý về đất và người Bình Định. Khi biết đến một tác phẩm nào đó của Bình Định, hữu ích cho việc dạy và học, đồng thời bổ trợ thêm nguồn thông tin và tạo hứng thú cho việc nghiên cứu, tìm hiểu thêm về quê hương, thư viện trường luôn cố gắng cập nhật. “Nguồn sách thư viện liên tục được bổ sung. Trường cũng tổ chức nhiều hoạt động cho các em tham gia để kích thích hơn việc đọc sách. Chúng tôi tổ chức nhiều chương trình như tặng cuốn sách các em thích đọc nhất cho thư viện trường. Sách sẽ được đóng dấu của trường và lưu giữ cẩn thận. Đó như là một kỷ niệm đẹp cho thời học trò dưới mái trường cấp ba”, thầy Minh tâm sự. Hàng ngày, thư viện trường THPT Quy Nhơn là điểm lui tới của nhiều học sinh và thầy cô. Như đã thành nếp, khi bước vào thư viện, các em trò chuyện, trao đổi với nhau, mỗi em chọn cho mình một góc để xem sách, tìm kiếm thông tin mà mình quan tâm, đồng thời “cập nhật” những hình ảnh với sách để lưu giữ kỷ niệm. Chúng tôi gặp em Lê Thị Diễm Thơ, học sinh lớp 11A4 trường THPT Quy Nhơn đang chăm chú xem các cuốn sách tại thư viện, khi nói về sách, em hứng khởi chia sẻ: “Em hay đến thư viện trường, vì nơi đây có không gian để mình đọc, học bài. Có một số đầu sách mà em thích về kỹ năng sống, các sách về tâm lý, văn học. Một số cuốn tạp chí Văn nghệ Bình Định có nhiều bài viết hấp dẫn. Và nhiều tác giả của Bình Định cũng có ở thư viện, rất tiện cho bọn em tham khảo. Bên cạnh đó, không gian thư viện trường cũng khá dễ thương, bọn em hay lưu lại một số hình ảnh làm kỷ niệm”.

Ở trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn, phong trào đọc sách vẫn luôn sôi nổi, thư viện nhà trường là nơi nuôi dưỡng văn hóa đọc cho nhiều thế hệ học sinh. Hiểu được niềm đam mê đọc sách của học sinh, nhà trường đã

tích cực triển khai nhiều hoạt động nhằm đẩy mạnh xây dựng mô hình thư viện thân thiện, trong đó, công tác phối hợp xây dựng tủ sách được xem là một trong những hoạt động trọng tâm. Thầy Trần Hà Nam, Tổ trưởng Tổ Ngữ văn nhà trường chia sẻ niềm vui của mình về việc phát triển được thêm nhiều đầu sách. Theo thầy Nam, nguồn sách của trường, nhất là mảng văn học, văn hóa nghệ thuật luôn được bổ sung, từ nhiều nguồn. Nhiều năm nay, các cựu học sinh của trường đã đóng góp khá nhiều đầu sách hay, từ văn học kinh điển đến các tác phẩm về triết học, văn học, nghệ thuật, lịch sử... cho thư viện. Thầy Nam tâm sự: “Đặc biệt, cuối tháng 10.2023, Hội VHNT Bình Định đã trao tặng cho trường gần 30 đầu sách với đa dạng thể loại, làm phong phú thêm tủ sách văn học của trường. Trong danh mục sách vừa cập bến thư viện trường, có các tác phẩm văn học tiêu biểu, các công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học đặc sắc,... Bên cạnh đó, các em còn có cơ hội được tiếp xúc với các tác phẩm văn học của địa phương Bình Định. Sự đa dạng về chủ đề, thể loại của các đầu sách sẽ góp phần thiết thực cho việc đọc kết nối chủ điểm, đọc mở rộng theo thể loại của học sinh trong quá trình học môn Ngữ văn theo định hướng chương trình mới. Với tủ sách văn học phong phú, học sinh trường sẽ có những trải nghiệm thú vị với các tiết học tại thư viện. Ngoài giá trị tư liệu học tập, tủ sách văn học còn góp phần khơi gợi niềm đam mê đọc sách, nuôi dưỡng tình yêu văn học ở học sinh. Với sự đầu tư của nhà trường, sự quan tâm, hỗ trợ của Hội Văn học Nghệ thuật Bình Định, tủ sách văn học của trường sẽ ngày càng phong phú hơn, phong trào đọc sách của học sinh sẽ ngày càng phát triển hơn nữa”.

2. Dù mới thành lập ba năm trở lại đây, nhưng trường THPT FPT Quy Nhơn đã có nhiều hoạt động hữu ích, giúp sự vận hành thư viện đạt hiệu quả hơn, đồng thời thúc đẩy phong trào đọc sách trong nhà trường, tạo hiệu ứng lan tỏa rõ rệt. Chị Trương Lê Bích Phương, cán bộ thư viện trường cho hay, hiện tại thư viện trường có hơn 1.200 đầu sách, phân loại sách như giáo khoa, sách tham khảo, tâm lý, sách tiếng Anh, tủ sách văn học kinh điển và cả sách văn học địa phương. Nhà trường giao cho thư viện tổ chức nhiều chương trình để kích thích việc đọc ở các em, như lấy sách cũ đổi sách mới, tổ chức “vòng quay may mắn” là một trò chơi nho nhỏ để gia tăng độ tương tác của các em với thư viện. Tháng 12, trường giao cho Tổ Khoa học Xã hội phối hợp với thư viện tổ chức chương trình Tuần lễ sách với nhiều hoạt động bổ ích như vẽ bìa sách, cảm nhận sách... cố gắng tạo hứng thú cho bạn đọc.

Theo cô giáo Đào Thảo Vy, Tổ trưởng Tổ Khoa học Xã hội, trường THPT FPT Quy Nhơn, đầu tháng 12.2023, trường tổ chức chương trình Tuần lễ sách với nhiều hoạt động hết sức ý nghĩa như chương trình Triển lãm “Gặp sách” trưng bày các bìa sách do chính các em học sinh của trường thực hiện;

Chương trình Cosplay “Ngược dòng văn học” để cho học sinh hóa trang thành các nhân vật mà các em yêu thích, ẩn tượng trong các tác phẩm văn học; chương trình Tranh biện sách “Khối vuông rubic” giúp tăng khả năng hùng biện, khả năng phân tích đa chiều của học sinh trong từng tác phẩm; Chương trình “Hóa thân cùng sách” cho các em nhập vai vào từng nhân vật cụ thể trong sách mà các em ẩn tượng... Trong số các chương trình ấy, cuộc thi cảm nhận sách “Khoảng trời tuổi thơ” là nơi để các bạn học sinh tự tin bước lên sân khấu, chia sẻ những quan điểm, góc nhìn của mình về một tác phẩm văn học yêu thích. Qua đó giúp các em phát triển kỹ năng diễn đạt, tăng khả năng tư duy sâu rộng, đồng thời thúc đẩy sự tò mò và khám phá, góp phần xây dựng văn hóa đọc trong trường học. “Khá nhiều cuốn sách hay được các em chọn để chia sẻ những cảm xúc của mình sau khi đọc như *Đảo mộng mơ* của Nguyễn Nhật Ánh, *Đất rừng phương Nam* của Đoàn Giỏi, *Những ngày thơ ấu* của Nguyên Hồng. Đặc biệt, có bạn còn chọn tác phẩm văn học của Bình Định, như cuốn *Nhật* của nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ”, cô Vy cho hay.

Đêm 06.12, cuộc thi cảm nhận sách “Khoảng trời tuổi thơ” diễn ra tại trường THPT FPT Quy Nhơn. Chúng tôi thực sự bất ngờ vì chương trình thu hút khá đông các bạn học sinh tham gia. Nhiều em ngoài khả năng làm chủ sân khấu, đã thể hiện phần đọc - cảm sách với nhiều xúc cảm đáng quý. Chúng tôi bị chú ý nhiều về phần trình bày cảm nhận sách của em Đặng Trọng Khôi (học lớp 11A4). Khác với những em học sinh còn lại, chọn những tác phẩm đã khá nổi tiếng và được nhiều người biết đến, Khôi chọn



Em Nguyễn Trọng Khôi trình bày cảm nhận của mình về tác phẩm “Nhật” của nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ. Ảnh: V.P

cảm nhận cuốn sách mới rọi của một nữ nhà văn Bình Định, tập truyện *Nhật* của nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ. Quê ở Phù Cát, vào TP. Quy Nhơn học nội trú ở trường THPT FPT Quy Nhơn, những trang sách từ cuốn *Nhật* như làm cậu học sinh lớp 11 này thêm yêu hơn gia đình, bè bạn, có cái nhìn nhân ái hơn trong cuộc đời. Khôi thổ lộ trong phần cảm nhận: “*Nhật* xoay quanh câu chuyện về cậu bé Tính. Tính nhặt mọi thứ, để làm hành trang. Nhờ sở thích đó của Tính mà rất nhiều câu chuyện của người thân trong gia đình cho đến hàng xóm, rồi cả người làng lần lượt hiện ra đầy ắp bởi những yêu thương và quan tâm dành cho nhau. Qua câu chuyện, nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ muốn gửi gắm tâm tư của mình về một mái ấm gia đình hạnh phúc đến bạn đọc thiếu nhi nói riêng và các độc giả yêu sách nói chung. Khép lại cảm nhận của mình về *Nhật*, em nhận định rằng: Sách chính là con thuyền đưa ta đến vùng đất kỳ ảo, ở đây, chúng ta cùng làm quen với những tri thức mới, những người bạn mới. Sách mang lại rất nhiều giá trị đặc biệt cho chính mình. Đôi khi giúp em đắm chìm vào một cuộc phiêu lưu kỳ ảo, lúc thì lại đưa em vào những khu rừng rậm rạp và huyền bí, cũng có những lần sách là người bạn giúp em hiểu sâu hơn về cuộc sống xung quanh mình”. Tại chương trình này, chúng tôi gặp lại Tiến sĩ Lê Nhật Ký (giảng viên Trường đại học Quy Nhơn) đang làm giám khảo chương trình Cảm nhận sách “Khoảng trời tuổi thơ”. Ông đã không giấu nổi niềm vui khi thấy việc đọc sách vẫn còn nhận được sự quan tâm của nhiều cá nhân, đơn vị. Ông tâm sự: “Thời gian gần đây, văn học địa phương đã được chú ý nhiều hơn. Bình Định có nhiều tác giả với những tác phẩm chất lượng đáng để các học viên, sinh viên, người đọc tiếp cận, nghiên cứu, tìm hiểu. Cùng với chương trình giáo dục địa phương, tôi nghĩ rằng việc phát triển tủ sách văn học địa phương trong nhà trường là điều cần thiết để bổ sung vào nguồn tư liệu phục vụ việc dạy và học. Cũng để học sinh, giáo viên trong trường hiểu thêm về những giá trị văn học nghệ thuật của quê hương mình”.

Bất kì trường THPT nào cũng đều có thư viện, tuy nhiên công suất sử dụng thư viện của nhiều trường học còn khá nhiều hạn chế. Một phần khiến tình trạng ấy xảy đến là bởi số lượng đầu sách của thư viện còn khiêm tốn, các trường chưa đẩy mạnh những hoạt động để khuyến khích việc đọc trong nhà trường. Việc một số trường THPT trên địa bàn tỉnh chú tâm hơn các hoạt động của thư viện trường, các hoạt động khuyến khích việc đọc, phối hợp cùng các đơn vị liên quan để thúc đẩy việc đọc, nhất là tìm hiểu sâu hơn về mảng văn học địa phương là những tín hiệu tích cực, là điểm sáng để thúc đẩy hơn văn hóa đọc, nâng cao thêm chất lượng dạy và học, đồng thời mở ra thêm kênh thông tin để các em học sinh hiểu và yêu quê hương mình hơn.

Đ.L

Tôi viết cho những thương cảm và hàn gắn

Mị Dung tên thật Đỗ Thị Mỹ Dung, sinh năm 1991, quê ở Hoài Nhơn, Bình Định, hiện đang sống và làm việc tại TP. HCM. Cuối tháng 11.2023, chị ra mắt tác phẩm truyện dài đầu tay *Ngẩng mặt nhìn mặt* (NXB Hội Nhà văn) tạo nhiều sự chú ý của bạn đọc. Không chọn những điểm mờ lịch sử để sáng tạo hay mổ xẻ, khám phá thế giới nội tâm, trang văn của Mị Dung đi vào những số phận con người sau cuộc chiến - góc nhìn từ cả hai bên, để thấu hiểu và san sẻ.

Ngày 29.11, Mị Dung đã tổ chức ra mắt tác phẩm tại TP. HCM. Toàn bộ doanh thu phát hành trong ngày ra mắt được đóng góp vào Quỹ thiện nguyện ở Mái ấm Nhân Tâm của họa sĩ Lê Phương.

Nhân dịp này, phóng viên tạp chí Văn nghệ Bình Định đã có cuộc trò chuyện cùng chị xoay quanh việc thực hiện tác phẩm truyện dài lịch sử này.

- *Mới bắt tay vào sáng tác, sao chị lại chọn một thể tài “khó nhằn” như lịch sử, hơn nữa lại là tiểu thuyết chứ không là truyện ngắn?*

+ Ban đầu, khi tôi chia sẻ bản thảo mà tôi đã thực hiện, nhà văn Nguyễn Trí cũng có nói với tôi rằng: “Cái con này, sao mà mày gan quá, mới có bắt đầu viết thôi mà đã viết truyện dài, tiểu thuyết rồi”. Tôi không quá đắn đo về việc khó dễ khi nảy ra ý định thực hiện tác phẩm đầu tay này. Chỉ là như có gì đó thúc giục tôi phải viết, viết không chỉ để giải nén những cảm xúc trong tôi mà viết cho những gì thân thuộc ở quê mình, cả trong gia đình mình. Tôi nghĩ rằng, tôi chỉ là người kể lại những câu chuyện của họ qua lăng kính văn chương.

Suốt nửa tháng cặm cụi bên máy tính, tôi đã viết ròng rã bằng hết thủy quyết tâm và cảm xúc, kết nối lại những dữ liệu mà tôi đã lượm lặt, thu nhặt được trong suốt ba năm sống và gặp gỡ những người ở cả hai bên chiến tuyến tại quê nhà. Tôi kể lại câu chuyện của số phận qua góc nhìn của cô bé 13 tuổi. Hồn nhiên, non nớt nhưng ám ảnh và chân thật. Suốt khoảng thời gian tập trung cho tác phẩm, tôi như sống trong các nhân vật của mình, như đau nỗi đau của họ, vui nỗi vui của họ, có hăng hực đau đớn và cả những ấm áp dịu dàng mang lại.



Nhà văn Mỹ Dung. Ảnh: NVCC

- Như đã nói, tác phẩm như một tiểu thuyết, nhưng chị lại xác định thể loại là truyện dài...

+ Khi đọc bản thảo của tôi, một số nhà văn cho rằng đây là tiểu thuyết. Nhưng tôi nghĩ, tác phẩm của tôi chưa đạt đến tầm mức ấy, chưa thật sự dày dặn nội dung và tư tưởng nghệ thuật như nhiều tiểu thuyết lịch sử của các tác giả tiền bối đi trước. Hơn nữa, với tôi truyện dài hay tiểu thuyết cũng không phải là vấn đề tôi quá đặt nặng. Tôi không hề cảm thấy "thiệt thòi" gì cả khi xác định thể loại như thế. Tôi nghĩ rằng, mục đích cuối cùng của một tác phẩm là viết được những cảm xúc đang nung nấu, dồn nén trong mình, chuyển tải được câu chuyện mà mình muốn gửi gắm. Và qua câu chuyện ấy, có thể chia sẻ được một vài thông điệp nho nhỏ nào đó cho bạn đọc, là một điều hạnh phúc.

- Hẳn chị đã đọc nhiều tiểu thuyết lịch sử, có tác phẩm nào như một xúc tác khiến chị suy ngẫm nhiều về nó...

+ Thành thật rằng, tôi đọc chưa nhiều tác phẩm về chiến tranh, tôi đang cố gắng tìm đọc nhiều hơn để bù khuyết, học hỏi và để hiểu hơn về một giai đoạn lịch sử đã từng trải qua cùng với cách triển khai ngòi bút từ các nhà văn giàu kinh nghiệm. Những cuốn tôi đọc gần đây nhất là *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh, *Từ giờ thứ Sáu đến giờ thứ Chín* của nhà văn Nguyễn Một, *Lời nguyện cho những linh hồn phiêu dạt* của nhà văn Đoàn Tuấn. Mỗi tác phẩm đều để lại trong tôi cảm xúc mạnh mẽ. Và tôi cũng tìm thấy đâu đó những dáng hình quen thuộc của số phận, của những con người bước ra từ cuộc chiến mà tôi có dịp được tiếp xúc họ.

Nhiều nhà văn gạo cội giàu có về vốn trải nghiệm, không ít trong số họ là những người từng đi qua chiến tranh, đi qua một giai đoạn, đã thấm thía với bao được mất, còn tôi chỉ là một cô gái trẻ, đến với những thân phận kia không gì khác ngoài sự chia sẻ, đồng cảm. Và tôi muốn kể lại câu chuyện về họ, bằng sự thương cảm và hàn gắn.

- *Ngẩng mặt nhìn mặt, cái tên khá gợi?*

+ Đó là cái tên được nhà văn Nguyễn Trí gợi ý. Ban đầu, ông nói với tôi, hay là lấy tên *Ngẩng mặt lên nhìn mặt*, tôi đã suy nghĩ rất nhiều, và cuối cùng quyết định lấy tựa sách là *Ngẩng mặt nhìn mặt*. Cái tựa ấy lại phù hợp với bức tranh được họa sĩ Đinh Trường Chinh (con trai cố họa sĩ Đinh Cường) từ bên Mỹ gửi về để làm ảnh bìa cho tác phẩm của tôi. Như bao tác giả khác, việc đặt nhan đề một tác phẩm được tôi rất chú trọng. Tên tác phẩm làm sao có tính khái quát cao nhất nội dung, tư tưởng tác phẩm, phải chuyên chở được “phần hồn” mà tác phẩm thể hiện, và gợi lên một điều gì cho người đọc. Tôi rất ưng tên sách này.

- *Lội sâu vào đời sống hậu chiến, có tốt có xấu, nhưng phơi trần cái xấu của một thời, nhất là của bên thắng cuộc, chị có ngần ngại gì không?*

+ Tôi không hẳn học chỉ trích hay cực đoan mọi thứ theo chiều hướng mịt mù, tiêu cực. Tôi tôn trọng những gì chân thật, nhưng cũng không lạm dụng tính chân thật ấy để tạo một hiệu ứng không hay nào đó. Tôi để những cái đẹp, cái thiện được phơi bày rõ ràng cùng với những cái xấu, cái ác, để nhân vật hiện lên gần nhất, thật nhất có thể mà không qua những lớp phấn son nào.

Tất nhiên, trong quá trình hoàn thiện bản thảo, tôi cũng được một số nhà văn góp ý, chia sẻ để có những điều chỉnh phù hợp. Điều cuối cùng tôi hướng đến, vẫn là những giá trị nhân văn, tình thương yêu và sự hàn gắn, hướng đến những khao khát tự do, hòa bình, những chân thành trong cuộc đời này. Tôi tin rằng, trang viết của mình sẽ có những đồng cảm từ phía người đọc.

- *Tôi còn ám ảnh về Nga, đó có phải là nhân vật bắt nguồn từ một hình tượng thật bên ngoài mà chị tiếp xúc?*

+ Đúng như vậy. Và như đã chia sẻ, hầu hết những nhân vật mà tôi đưa vào trong tác phẩm đều lấy hình tượng từ những nhân vật còn sống ở ngoài đời. Như có một người là bác Hai Nhậm vừa mới mất cách đây vài tháng cũng là một nhân vật tôi đưa vào ở phần cuối truyện. Tất nhiên, trong *Ngẩng mặt nhìn mặt*, tôi hư cấu nhiều phân đoạn. Nhưng hầu hết, tên của những nhân vật là tên của những người ở trong xóm, trong làng, trong gia đình của tôi. Tôi nghĩ đó là một điều ấn tượng, cũng như là một món quà mà tôi muốn tặng cho những người thân yêu của tôi.

- *Với nguồn tư liệu thu thập suốt ba năm, hẳn chị không chỉ dừng lại ở Ngẩng mặt nhìn mặt...*

+ Tôi đang ấp ủ về một số truyện ngắn từ những tư liệu quý giá mà tôi có được. Và tôi cũng đang lên kế hoạch để viết tiếp một truyện dài với dung lượng nhiều hơn, về tình yêu, tiếp nối về câu chuyện của Nga và Cuội trong *Ngẩng mặt nhìn mặt*.

- *Cảm ơn chị về cuộc trò chuyện này.*

PHI NGUYỄN (thực hiện)

Một số nhận xét của các nhà văn về *Ngẩng mặt nhìn mặt*:

- **Nhà văn Nguyễn Mộng:** “Truyện không mới về cốt truyện, nhưng bằng ngòi bút khá nữ tính, ta thấy được sự nhân văn trong từng câu chữ mà tác giả gửi gắm, những đoạn văn như tự tình của quê hương đẹp và buồn! Đặc biệt, khi viết về người cha, người đã bỏ mẹ mình. Nó thật quá. Thật đến đau lòng”.



- **Nhà văn Nguyễn Trí:** “Tôi, tình thật mà nói, nay đã già, thời gian còn lại ít ỏi nên nói còn tiết kiệm từng từ nói chi đọc. Dài hơi mà nhạt hoặc khô thì... Nhưng, may quá, tác phẩm của một cô gái mới ngoài ba mươi một chút này, cuốn tôi từ trang đầu đến trang cuối. *Ngẩng mặt nhìn mặt* không chỉ có trăng có rừng có biển, có sông có suối...; mà còn có nỗi niềm của kẻ thắng người thua, của mặt hoa, mặt người, của âm binh và bội phản...”

Đọc xong - tôi phong tác giả Mị Dung là nhà văn - vì tôi nghe một

hơi hướng rất mạnh mẽ đang một mình một ngựa trên khúc khuỷu gập ghềnh của con đường văn chương”.

- **Nhà văn Lê Hoài Lương:** “Đây là tiểu thuyết về đất và người Bắc Bình Định. Dù khuôn lại thời điểm trước và sau 1975, những xáo động lớn thời khắc đất nước hòa bình thống nhất, nhưng cách viết in đậm nét phong vị đất và người Bình Định. Phải là người yêu quê hương lắm mới viết được thể này. Và nó thành riêng, khác biệt ít có.

Một cuốn sách đậm đặc đời sống xã hội một thời, đời sống gia đình, những hệ lụy chiến tranh, hậu chiến, về hình thành giới tính... Có cao thượng, thấp hèn, có tệ nạn, nỗ lực vươn lên... Dù được kể bằng quan sát một cô bé mới lớn, nhưng đây không phải là tác phẩm dành riêng cho tuổi mới lớn, vì nó có tính xã hội rộng.

Cái nhan đề *Ngẩng mặt nhìn mặt* khá hay. Đó là cái nhìn trực diện vào mọi vấn đề kể trên, không khoan nhượng. Đòi hỏi quyết liệt đáng khen”.

VĂN TRỌNG HÙNG

Mùa thu và em

Những chiếc lá vàng đuổi theo gió heo may
Nắng ngọt ngào trong làn sương se lạnh
Người ơi có phải thu sang!

Bên bờ Nam
Một bóng một ta lặng lẽ
Thu đến rồi. Em ở đâu?

Bóng chiều buông ánh mắt xa xôi
Mộng mị hồn thu
Mơ màng mây trắng...

Em hẹn mà em không đến
Cả trời thu huyền ảo kia nào có nghĩa gì.

Thời gian

Em của ngày hôm qua
Hôm nay sao khác quá
Bạn của ngày hôm qua
Giờ tưởng chừng xa lạ

Ta của ngày hôm qua
Không giống ta đang sống
Áo mào mờ năm tháng
Bốn mùa say lá hoa

Ngày ngày cứ trôi qua
Tóc xanh thành tóc bạc
Thời gian như sàng lọc
Còn lại mấy tri âm

Hình như thơ và rượu
Vẫn vậy suốt bao năm.

V.T.H

LỆ THU

Vết xước

Biết là chẳng có gì vĩnh viễn
Sao vẫn buồn vì những phiêu pha
Biết là hết sau lần đưa tiễn
Vẫn rưng rưng mắt lửa Thiên hà

Lời nói cửa vào tim cũng thành vết xước
Vết xước nhiều khi cho ngọc, cho trầm
Nhiều khi biến trái tim dịu dàng nhân hậu
thành phiến đá vô hồn
thở gồ lặng câm

Cuộc đời này đã bao nhiêu vết xước
Vết xước nơi người
Vết xước nơi ta

Xin cẩn trọng mỗi khi cầm dao kiếm
Khi thốt lời
Khi ngắt một nhành hoa!

Thị phi

Trong giấc mơ còn chạm phải thị phi
Kính hải quá ta chạy về đóng cửa
Nhưng Nhà của Thơ vốn không có cửa
Nắng gió cứ vào... âm áp lẫn điệu ngoa
Cả một thời trong trẻo của hồn ta
Luôn dính phải những gam màu quái dị
Từ những kẻ si mê, từ những người đồng chí...
Chẳng ác tâm nhưng dựng chuyện ly kỳ
Để hòa vào dòng thác thị phi
Vui dập vô tư khiến hồn xiêu phách lạc
Gương mặt thiên thần bỗng nhiên ngơ ngác
Chẳng biết gió phương nào sao chấn được phong ba!
Tuổi xế chiều ta mới thật là ta
Những yêu ghét thị phi thôi phiền nhiễu
Sóng lặng lại, cõi người như chợt hiểu
Đen trắng kia không có thực trong đời
Chỉ tại góc nhìn và mắt của ta thôi!

15.11.2023

L.T

Một thoáng chiêm bao

NGUYỄN THÁI DƯƠNG

Người có biết hồn ta đang uốn khúc
Dọc đường lên phố núi chập chùng mưa
Mắt người khép trên vai ta: hư, thực
Biết lòng người đã chịu mở ra chưa (?)

Ta vốn nhất một lời ru phút đó
Nên “trăm con chim mộng” đã bay vèo
Ta vốn khờ mười ngón tay nắm giữ
Câu thơ đành vượt mất một vần gieo

May mà khói, may mà sương níu kịp
Vòng tay ôm âu yếm dưới chân đồi
Môi người thở nhịp nhàng trong đêm biếc
Đã nên vần nên điệu giữa môi tôi

Thoảng như gió và mong manh như khói
Cổ gù lòng rộn mãi, giấc mơ ơi
Người có mộng寐 không, người yêu dấu
Cho đêm nay, ta được thức bên người...

Phóng sinh mùa thu

LÊ ÂN

Tương tư gì giọt ngâu vừa rơi...
Miền trăng mờ sương xưa phơi màu dang dở...
Em phóng sinh gì mùa thu yêu dấu thoáng bóng chim
ngàn tha sợi gió thuyền quyên về trọ nắng chiều
hồng hoang cổ tháp...

Những bậc thiên lưu dấu phiến đời lá trớt vào đêm
hóa thạch cánh bèo hào hoa đời sóng...

Ai giấu phía xanh chiều hực hỡ một thu phai duyên
nợ tha phương những thân phận tình cờ...

Vành đai lửa Thái Bình Dương âm âm những lần sóng
kỷ hà trôi giạt muôn tiếng thở dài bơ vơ mầu hệ...

Chim trời và quán trọ

LÊ VĂN HIẾU

Từ chỗ này sang chỗ khác
Ta theo em thở dốc

Theo em tìm quán trọ
Ta nghĩ mình quán trọ

Nghĩ mình là ngôi nhà của chính mình
Tóc là mái che
Chân là trụ cột
Thêm em là thêm kèo
Chúng mình dựng nhà chung

Tình yêu ta biết đi
Nụ hôn ta biết đi

Bài thơ ta biết đi
Thả lên trời chim hót

Ta là cánh chim trời
Sá gì cái quán trọ
Mai về ta ru nôi...

Thầy tôi

MIÊN LINH

Thầy như là dòng sông
chảy qua bao cánh đồng cho ruộng lúa trở bông
Thầy như tia nắng hồng
Gieo hạt mầm nở những cánh đồng hoa

Thầy chấp cánh ước mơ
bao thế hệ học trò bay cao bay xa
như chiếc lá biết tự mình quang hợp
góp với đời dòng nhựa sống tươi xanh

Thầy như người nông dân
trên ruộng đất nâu hiền miệt mài gieo hạt
dầu cần khô mầm chữ không phụ bạc
sẽ một ngày cây trái trĩu cành hoa

Trong cả cuộc đời ta đến trường
Thầy cô biết mấy nhớ và thương
Dòng sông có chảy về vô tận
Thầy vẫn là nguồn nước đại dương.

Hong nhớ

PHẠM VĂN HIỂN

Mướt mà tóc xỏa bờ vai
Em về hong nhớ ngấm bài “Tình xa”
Lửa lờ rờ rõ màu da
Bật tấm lâu đã quê nhà mù khơi
Trôi theo cơn áo cuộc đời
Về nơi khóe mắt có hơi khói buồn.

Lời khẩn nước

BÙI MINH VŨ

Tôi ghì nước
Riết nước
Ôm nước
Tôi tưới nước cho cây
Tôi tắm đất khô
Tôi trái chiều hoa nước nằm
Tôi nghe hơi thở nước
Ấm như hơi thiếu phụ

Tôi cười
Nước khúc khích

Tôi ghì nước
Nước ghì tôi
Tôi riết nước
Nước riết tôi

Ôm nước vào lòng nhớ cây ngày khô hạn

Nhiều khi nước là tôi
Tôi là nước
Đập một nhịp sinh sôi.

TRẦN QUỐC TOÀN

Bản quán

Bản quán là trang viết đầy những dấu chấm, phẩy
như cây đa đầu làng cần cỗi
phủ bóng suốt trăm năm
mái chùa cổ oằn mình công bóng trắng
vẫn hương trầm, áo nâu sông, con cá gỗ
bầy chim sẻ làm tổ mái vòm
rú ra rú rít những buổi trưa
nơi cơn gió Nồm thổi tạt qua
chiếc cày vẽ lối trên cánh đồng
con trâu lầm lũi bước mỗi
tiếng tắc kè vọng trên mỏm đá núi
cha đội nón giục ngọn roi về phía sinh tồn.

Bản quán là nửa đêm gác tay lên trán nghĩ ngợi
nơi cửa đông làng những ngọn gió lang thang,
con cá bầy bán giữa ngày biển động
ngọn rau mọc lên từ đất sỏi khô cằn
của ngọn gió thổi vào kí ức
như thước phim đen trắng nhòa dần...

Bản quán là lời mẹ ru em bằng giọng miền Trung
ngọn gió Lào rất bỏng
những đồi núi trập trùng,
hoa chạc chịu chắt hương thơm dịu dịu vào mùa thu
trái vắn tuế rụng xuống
 nơi bấy sóc đang giữ mưa trên đuôi
là nơi cha gùi rau lủi về xóm nhỏ
và mẹ bắc bếp thổi lửa nấu cơm...

Chớm mùa

Gió hái những chiếc lá rải đầy khu vườn,
đom đóm thắp lửa vào đêm
thắp em vào tôi,
thắp hiện thực vào giấc mơ...

Trời thương nhớ rất nhiều mưa rơi
đèn dầu cháy tận khuya
cơn bão bão qua xóm làng trận lụt.

Ngồi chuốt bút chì phác họa đêm
tôi thấy tôi mang khuôn mặt kỉ phần trắng
hoa thạch xương bồ vàng lúc trời tạnh mưa
mùa đông cuộn thành chiếc kén.

Tôi nhớ giàn thiên lý em trồng
những con ong bầu ngày ấy
trong giấc mơ đồng hiện
nơi tôi ngồi xuống hỏi tôi về tiền kiếp
gió thổi rét ngôi nhà...

Bút chiếc lá trâm ổi vò nhàu trên tay
vết vào vết thương rỉ máu sau nhất liềm cắt lẹm
mùi cỏ hăng nồng bờ mầu ruộng
đàn bò đói lả trong chuồng
khi gió đông vừa chớm
chim lợn kêu trên cành tre
eng éc...

T.Q.T

ĐOÀN VĂN MẬT

Bài thơ trắng

(Tưởng nhớ những người lính hy sinh trên đảo Gạc Ma)

Những ngôi nhà trắng
những nắm mồ trắng
trôi âm thầm trên tóc trắng mẹ tôi

những bông hoa trắng
những con tàu trắng
đàn sếu căng qua cánh trắng ngang trời

ba mươi năm gió trắng tuổi đôi mươi
máu nhòa áo vẫn nguyên màu trắng
trắng nhớ thương
trắng lời hò hẹn
trắng như là mây trắng mãi không trôi

trắng như là bài hát trong tôi
giai điệu trắng
lời ca cũng trắng
ôi, màu trắng làm ta chết lặng
trước bao la mất mát ở trên đời.

Tưởng niệm biển

Mẹ quỳ xuống
xin biển một nhánh nước mắt
biển dâng một nhánh san hô

cha cúi xuống
xin biển cho gặp các anh
biển dâng một đàn hạc trắng

em chấp tay cầu nguyện
chiều nay đừng nổi bão đông
biển ngày xa đội sóng âm thầm

những người lính
lặng im
muôn thuở
biển dâng từng khúc nhạc trầm.

Đ.V.M

Gặp thầy trong hồn quê

THY NGUYỄN

Gặp lại con trong dáng hình mẹ
Gặp lại quê trong bóng làng thắt thẻo
Giần, sàng, nong, nia, rổ, rá... đồng chiều
Con như người bước hụt...

Thầy vá lại mảnh quê bằng mây đan, tre nứa
Nhắc nhớ cháu con giữ lại hồn làng
Chiếc gàu múc trăng, chiếc nơm đồng cạn
Con rô con mè một thuở sương loang...

Con cứ nghĩ đời người dài hơn ánh trăng
Dòng kênh tạm bốn mùa hiu hắt
Rạ đồng chiêm sè nâu một hạt
Nửa đời ru say...

Giờ bóng tre ngả phía đình cong
Thầy leo lét ngọn đèn, mẹ con lưng còng dấu hỏi
Con mãi mê đắm đồng người dâu bể
Giật góc hồn mình một nỗi hương quê?

Phòng số 9

Truyện ngắn LƯU THỊ MƯỜI

Tơ ơi! Tơ ơi! Chị hay gọi tên Tơ giữa những giấc ngủ chập chờn.

Tơ rất đáng yêu. Chị thích ngồi một mình ngắm con bé lúc nó vừa làm công việc lặt vặt trong nhà vừa tủm tỉm cười và lắc lắc theo điệu nhạc. Từ ngày biết Tơ, chị thấy đau khổ đời mình chẳng là gì. Ít ra chị có ba mẹ để đi về, chăm sóc. Chị có một cuộc sống ngập ngụa thừa mứa vật chất. Chị có thể dành ngày này tháng nọ đọc những quyển sách hay, nghe những bản nhạc yêu thích, đàn hát để giải tỏa. Tơ còn không biết ba mẹ là ai. Bơ vơ, vất vưởng nương tựa chốn chùa mấy năm, rồi ra đời lang thang gặm cầu xó chợ. Bi đát hơn, con bé chẳng thể mở miệng nói ra điều nó nghĩ. Uất ức, giận hờn, cay đắng hay có chút niềm vui nào cũng chẳng thể sẻ chia. Nỗi khổ lớn nhất đời Tơ là câm mà không điếc. Chị chẳng hình dung được bé xíu thế thì làm

thế nào nó gánh nổi bao thăng trầm mà tồn tại được đến lúc này? Mẹ chị cứu con bé khi nó bị đánh tã tơi bởi một lũ chơi chơi bợm bãi. Bà muốn chị mang Tơ lên phố phụ giúp những việc nhẹ nhàng trong nhà, hơn nữa mẹ muốn có một người bên cạnh xoa dịu chuỗi ngày trống trải của chị. Tơ thích ứng nơi này khá nhanh. Da dẻ nó hồng hào, những đen nhẻm, xù xì, bết bết bong tróc hết. Nó lột xác thành đứa trẻ nhanh nhẹn, xinh xắn và rất tình cảm với chị. Mọi ý muốn của chị dường như là mệnh lệnh tuyệt đối của con bé. Tơ yêu chị một cách sùng bái. Kiểu vừa biết ơn, vừa dè dặt đón nhận, vừa hoài nghi vì những thay đổi quá đột ngột giữa thực tại và cuộc sống khắc nghiệt trước đây. Nó làm chị thấy mình vĩ đại, như thể cứu rồi được một kiếp người. Lúc không đọc sách, không bận bịu với cây đàn, chị dạy chữ cho Tơ. Tuổi mười lăm,

Tơ bắt đầu đánh vần những con chữ đầu tiên. May là nó sáng dạ vô cùng. Ban đầu, chồng chị rất khó chịu vì nhà không thiếu tiền để thuê giúp việc chuyên nghiệp hơn một đứa bé câm, vả lại công việc chẳng có gì nhiều nhận bởi phần lớn chỉ hai cô cháu ở nhà. Nhưng dần dần, lại thấy ổn khi mọi việc đâu ra đó. Tháng đôi lần chồng chị tiếp vài vị khách quan trọng. Tiệc tùng đông đúc, anh luôn mời đến khu resort ven biển. Thêm việc Tơ không nói được có thể cũng là điểm cộng (Chồng chị ghét người giúp việc mang chuyện nhà chủ ra tám). Còn chị, cần một người để bầu bạn trong căn biệt thự này là chính.

Căn biệt thự năm tầng. Mỗi tầng ngoài không gian sinh hoạt chung có hai phòng ngủ. Riêng tầng trên cùng một phòng - phòng số 9. Chị gọi thế. Trước ngày chị về nó bị lãng quên. Nghe chồng bảo ban đầu anh xây phòng này và thiết kế tầng thượng thành sân golf mini để luyện tập. Sau bận bịu không dùng đến, cuối tuần tham gia câu lạc bộ golf tỉnh nọ tỉnh kia, bỏ bê luôn. Chị về làm vợ, biến tầng thượng thành góc riêng. Cây đàn, mấy kệ sách, bàn đọc, cái giường be bé và trồng thật nhiều hoa. Chồng có vẻ hài lòng dù cả tháng trời không đặt chân lên. So với người vợ trước suốt ngày ăn chơi vung vãi, gây tai tiếng thì sự ẩn dật, kín đáo, thu mình và khép kín của chị khiến chồng vừa ý. Cả những khi chồng tiếp khách VIP, gặp gỡ bàn bạc nọ kia trong căn biệt thự này, chị cũng không bao giờ lộ diện. Chị sợ ồn ào và nơi an toàn nhất, với chị, vẫn là đằng sau cánh

cửa phòng số 9. Mỗi sáng, khi tài xế đậu xe bên ngoài cổng, chồng xách cặp bước ra, chị lại lên đây. Tự thể mở cánh cửa, là cả thế giới của riêng mình. Tĩnh lặng, ấm áp, an yên.

Từ cửa sổ phòng số 9 nhìn xa xa có một ngôi chùa. Trước chỉ là một am nhỏ, vài người dân trong vùng lui tới chuyện trò với sư cô hiền lành, dễ mến. Mấy năm nay, trụ trì từ nơi khác đổi về, chùa tấp nập một cách lạ thường. Một đồn mười. Mười thối trăm. Rằng trụ trì đẹp trai và giảng kinh hay không chịu nổi. Rằng chùa cực linh thiêng, cầu được ước thấy. Phật tử đến chùa đông nghịt. Những rằm mồng một, dày đặc lồng chim, chậu cá hai bên cổng chùa. Người đi lễ mua vài con, vài chục con, vài trăm con vào chùa phóng sinh. Tơ hay nhòai người ra cửa sổ đầu đầu nhìn những lồng chim dằng dặc. Đôi mắt con bé ướt ướt. Nó ra hiệu, bằng ngôn ngữ của riêng mình, rằng chùa nó ở trước kia người ta cũng đến phóng sinh rất đông. Tơ định kể gì đó dài lắm mà chị chỉ hiểu lồm bồm. Cứ hỏi đi hỏi lại, gật lắc nhiều bận. Con bé chạy đi lấy viết, gạch từng dòng. Câu chữ lộn xộn, lỗi chính tả ngổn ngang. Lần nào xong lễ, con cũng phải chôn vô số chim chết. Vô số sao? Dạ, không chỉ vài chục đầu cô, có bữa vài trăm í ạ. Lũ chim chết vì ngột ngạt, bức bối, thiếu tự do hả con? Có những con chim bị bẫy chân dính keo không bay được, ngã gục khi lồng vừa mở. Người ta tung lên ngõ chúng sẽ bay vù vào bầu trời xanh rộng kia nhưng chúng lão đảo rồi rơi bộp xuống đường thoi thóp thở. Có những con xác xơ, đỡ



Minh họa: Lê Duy Khanh

đắn giữa đám đông khi được mở lồng. Chùa sát quốc lộ cô à. Xe cộ chạy đầy đường. Và, chúng bị cán bẹp dí. Chỉ một số ít khỏe mạnh vẫy vùng bay lên trời cao, còn lại bay vạ đậu cây cối gần đó đã là may, sau lại bị dính bẫy.

Đem tự do vô giam cầm rồi thả. Phóng sinh?

Những con chim ngoi ngóp, rũ rục lẫn quần trong giấc ngủ nhọc nhằn của chị. Chị đi ngang cổng chùa, người đàn ông mắt xích, ánh nhìn dữ dằn đang đuổi bắt những chú sẻ bé tẹo vừa được thả sau lễ phóng sinh. Gã liếc dọc liếc ngang, quơ quào tứ phía. Cả đàn chim què quặt, kiệt sức. Lũ chim ngác ngơ giữa tiếng kinh kệ. Ngác ngơ giữa những nguyện cầu. Chao chát, hoảng loạn. Gã mắt xích nhìn chị chào mời: *"100k một chục, chim ngon, rữ bụi trần bữa giờ, mang về nướng nhậu healthy hết nắc bác ơi!"*. Gã cười hô hố tự tán thưởng mình. Rồi lớn tiếng giải bày khi tóm phải những con chim sắp chết. Chết mẹ nó rồi! Chỉ có vút chứ bán buôn gì! Đời khốn nạn thật! Phải chui nhủi, lén lút thế này, lắm lúc gặp Phật tử họ chửi sa sả vào mặt chứ dễ xơi à! Mẹ kiếp! Bọn kia bắt nhốt, họ mua lại không sao. Rồi thả ra, của đểch thằng nào nữa, mà vẫn phải lấm la lấm lét. Cái lý của bọn nhân danh phóng sinh nó thế! Chị dúm một xấp tiền, và mở lồng chim. Bầy chim giương mắt nhìn chị. Những con mắt ướt ướt - hết đôi mắt của Tư. Gã mắt xích cười khùng khục trước nắm tiền, nhìn chị loay hoay với lũ chim què quặt, và xách lồng đi. Chị đuổi theo, gã ngoái lại. Điều cười khả ố méo mó, biến dạng. Ngày thì phóng

sinh! Hố hố hố...

Tư cũng như chị luôn bị ám ảnh về những con chim. Có một bữa khuya lắm, chồng chị vắng nhà, con bé xộc vào phòng lay chị dậy. Con nghe tiếng rên rĩ tội nghiệp của những con chim. Chị bật cười và nghĩ nó ngủ mơ. Tiếng chim nào giữa đêm khuya, trong căn phòng kín mít? Con bé thần thờ mãi rồi mới đi ngủ lại. Năm giờ sáng, nó kéo chị chạy ủa lên tầng thượng và mở cánh cửa sổ. Hai chú chim đang co ro nép sát vào tấm đan. Đói khát, thương tật. Con chim đục trụi một nhúm lông ở đầu nhưng vẫn còn khá cứng cáp. Chim cái lấy bầy vì lạnh. Máu liên tục rỉ ra phía chân phải bị thương. Có lẽ chúng đã ở đây từ đêm qua. Chị bàng hoàng. Con bé linh cảm được chẳng? Tư nhào người áp hai con chim trong vòng tay ấm áp. Chị lấy vải vụn, làm cái ổ xinh xinh ngay góc phòng cho Tư đặt chúng vào. Con bé dịu dàng vỗ về, tỉ mỉ băng bó vết thương rồi đi lấy nước và gạo. Hai con chim ban đầu e dè, lo sợ. Khẽ khàng mổ, rồi cầm cúi, như thể bữa giờ không bụng dạ nào ăn. Bọn chúng vừa thoát ra từ lồng phóng sinh. Thi thoảng đang ăn, con chim đục lại đảo mắt về hướng chùa sợ hãi. Đây là chim sẻ cô à! Chim én thì chết ngay nếu không được thả sớm. Kiên cường nhất là những chú chim sắt, tụi nó qua mấy ngày bị giam vẫn đủ sức chấp cánh tung bay. Buổi sáng hôm sau, chị và Tư bàng hoàng mở mắt khi nghe tiếng chiêm chiêm thảm thiết. Con sẻ đục bay loạn xạ khắp phòng. Chim sẻ mái bị cắn đứt làm đôi, máu rơi vãi tung tóe. Một nhúm lông bay tả tơi.

Gã mèo hoang nghe tiếng động giạt mình nhảy ra bậu cửa, còn ngoái lại meo meo tiếc nuối. Tơ khóc sung cả mắt. Nó thu dọn từng cọng lông, đặt xác con chim tội nghiệp vào một cái hộp đẹp để rồi mang chôn ngoài góc vườn. Cả ngày hôm đó, Tơ không ăn uống gì cả. Chị thất lòng nhìn con chim đục lẩn quẩn, bay ra bay vào vườn, rồi đậu trên tấm đan không chịu rời đi. Nó quyến luyến, nó nhớ thương bạn đời. Đến ngày thứ năm, con sẽ đục nghĩa tình đào qua đào lại mấy bận, đậu trên cửa sổ, bay đến cái tổ chim trong góc, kêu mấy tiếng rất thê lương rồi vỗ cánh bay. Thế giới ngoài kia mệnh mông lăm, nhớ rồi xa chốn kinh kệ và đừng để sa vào bầy nữa nhé, chim ơi! (Mấy tháng sau, thi thoảng một con chim sẽ lại bay về trú trên tấm đan. Tơ đoán chắc với chị đó chính là con sẽ đục dạo nó).

Có nhiều lần, chị lẩm nhẩm đọc theo những câu kinh phóng sinh phía bên chùa vọng lại, mong tìm chút an yên, chị giận mình không nhập tâm nổi. Không đủ tịnh tâm để thấu hiểu, nên chẳng ngộ ra gì cho bản thân chẳng? Thì lũ chim trời cá chậu kia, hiểu được tiếng kinh kệ của loài người sao? Và những cánh chim nhỏ bé kia trước khi được mở lồng, phải chờ theo nặng trĩu những ước muốn vô hạn của lòng tham? Nghe kinh Phật bao bận, lũ chim liệu có bình an? Chị chỉ nhìn thấy sự hoảng loạn và run sợ của chúng lúc được thoát ra.

Ngón ngang quá, chị ru lòng mình bằng giai điệu.

Chồng chị say mê tiếng đàn và giọng hát của chị, như một sở hữu quý giá cần thiết để bày biện trong căn biệt thự sang trọng và cuộc đời vốn dĩ đầy khốc liệt, dối trá chốn thương trường. Chị và đam mê đàn hát làm cuộc sống của chồng thi vị hơn. Sau những chung chi nhậu nhẹt, chơi bời, tiếp đãi đối tác, quan khách, thi thoảng chồng chị quay về nhà (gần như lần nào cũng say), chồng sẽ khoan tay, đứng ngoài lan can tầng thượng, rót thuốc, lắng nghe, thi thoảng ngấu hứng huyết gió theo nhịp, và thể nào cũng kết thúc bằng một nụ hôn tham lam, cuồng dại, rồi bế thốc chị xuống phòng ngủ. Ngẫu nhiên. Si mê. Chóng vánh. Thỏa mãn. Đắc ý. Và say sưa ngáy. Mặc kệ những giấc ngủ nhọc nhằn của chị. Nhiều khuya, nhìn người đàn ông nằm bên cạnh, chị thấy mình cô đơn quá đỗi. Lẻ loi kinh khủng! Bên cạnh là một người xa lạ. Ngoại trừ những ơn nghĩa ba mẹ hai bên, hình như bọn chị chẳng hiểu gì về nhau, và đau đớn hơn, chẳng ai bận tâm vì điều đó. Cả những nhung lụa và cuộc sống vương giả này cũng làm chị lạc lõng. Không tin nổi là mình đã có thể sống thế mấy năm nay. Không sẽ chia. Không giận hờn đòi hỏi. Ngay cả một đứa con, chị cũng không nài ép (mà có van vỉ đi nữa chắc chị chồng chị gạt đầu khi anh đã có hai đứa con riêng sinh đôi du học nước ngoài). Chị gần bốn mươi. Vẫn đơn độc như đời mình phải thế! Thậm chí chị tự hỏi sẽ thế nào nếu một ngày chồng dặt về một đàn bà mới? (Dĩ nhiên chị biết chuyện đó sẽ khó xảy ra, vì chồng chị yêu chị,

mà không, có lẽ là ham muốn chị, ít ra là đang muốn sở hữu chị, và quan trọng hơn, chị là lựa chọn an toàn của chồng). Còn ngoài kia anh làm gì, đi lại với những ai, bao nhiêu chỗ ấm áp lui tới, bao cô gái trẻ sẵn sàng ngã vào, lại là một chuyện khác. Và nào có nghĩa lý gì (khi chị không mấy bận tâm).

Thì há chị khúc hát trên môi còn chưa kịp khép lại...

Tiếng đàn hát của chị sẽ chẳng bao giờ dang dở thế nơi góc vườn xưa cũ. Chị nhớ da diết những tháng ngày phiêu bồng nơi phòng trà ấy. Trà Quán mộc mạc, ấm áp. Ở đó, có góc ngọc lan mỗi bữa lác đác bung vài bông đủ để dịu dàng giữa bảng lảng khói thuốc và đập đều giai điệu. Ở đó, chị sẽ ôm đàn và cất tiếng hát giữa những khách quen tâm hồn đầy nghệ sĩ. Chủ quán, khách và ca sĩ dường như là một, quện hòa giữa giai điệu, quên bốt nhọc nhằn ngoài kia. Ở đó, phía góc cuối vườn, là người đàn ông chị yêu, phong trần, uyên bác, dịu dàng. Người đó tung tẩy những ngón tay theo nhịp, cảm nhận từng câu từ, từng nốt trầm sâu lắng mỗi khi chị cất giọng. Người đó nhẹ nhàng gỡ cây đàn ra khỏi người chị, ngồi cùng chị với ấm trà nóng bên gốc ngọc lan những lúc vắng khách. Người đó bập bùng ghi ta cho chị ngân nga hoặc cùng chị nghe sonate dưới ánh trăng. Quán khuya. Chỉ người đó và chị. Cùng lấp lánh trăng. Trăng ánh lên thứ ánh sáng huyền hoặc, như vũ điệu hoang dại, chảy tràn, lượn, cuốn

tròn vào mượt mà êm dịu của ca từ, thanh âm. Cũng có khi, sau tách trà khuya, một ngẩu hứng nào đó bất chợt, sẽ chờ nhau đi uống một ly bia lạnh, rồi vòng vèo vài con phố. Chị ngồi sau lưng anh, ngó nghê những câu chữ vớ vẩn bất chợt thành nhạc, dưới lất phất mưa đầu mùa.

Chỉ thế, chỉ thế thôi mà mãi chẳng thể quên!

Có những bữa, nhớ quá, cô đơn quá, chị kể Tư nghe về người đó. Chị vẽ gương mặt gầy ốm, phong trần của anh. Chị chấm phá, nối kết, ghép những vụn vỡ. Và say sưa kể. Mắt Tư lấp lánh, rạng rỡ, tựa thể nó là người hạnh phúc chứ không phải là chị trong câu chuyện kia. Hay đôi mắt của chị cũng đang lấp lánh giữa những hồi tưởng êm dịu và lan tỏa sang Tư? Ừa, ừa, người đó đàn hay hơn cả cô con à. Cô chơi đàn và hát còn người đó là chủ phòng trà. Người đó lặng lẽ ngồi ở góc vườn, ngắm nhìn và nghe cô hát. Đêm từng đêm êm dịu như hương hoa thoang thoảng. Ừa, hương ngọc lan. Mai cô sẽ tìm một gốc ngọc lan trồng vào chậu xem sao Tư nhỉ! Người đó thích mái tóc dài của cô dữ lắm, lần nào cũng hái cho cô một chùm ngọc lan để về trộn bồ kết gội đầu. Một khuya nào đó, trăng cũng sáng và trong vắt như đêm nay. Khu vườn rộng hơn sân thượng này chứ con. Trăng dát vàng lên hoa, hương hoa quện vào trăng, bọn cô ngồi và tận hưởng hương trăng con à. Hương Trăng, con nghe hay không, người đó gọi thế! Tiếng ghi ta bập bùng, cô khe khẽ hát. Trời ơi, cô chưa bao giờ thấy mình phiêu đến

vậy! Nếu mà được sống với người đó, những bản nhạc của cô sẽ đỡ da diết con nhĩ? Cô đã luôn tưởng tượng thế! Ừ thì, chuyện người lớn mà con. Đầu phải thương nhau là được sống cùng nhau. Người đó còn một ràng buộc. Dù họ ít ở gần nhau nhưng vẫn chưa ly hôn. Và cả những đứa trẻ. Cô có tư cách gì mà đòi hỏi hơn! Đấy, con thấy cô đáng thương chưa? Thì vậy, cô phải có chồng chứ sao? Lúc đó cô gần bốn mươi còn gì! Sao lại là chồng cô bây giờ hả? Người đó là ánh sáng soi lên những hoài niệm hạnh phúc về quãng ngày tươi đẹp, thì chồng cô là cứu tinh cho cả gia đình cô. Con nghĩ xem nên thế nào?

Hỏi chồng chị ngỏ lời giúp chị, cả nhà, cả dòng họ biết ơn và xem anh như một vị thánh. Mẹ chị đi chùa, dập đầu đội ơn nghìn bận. Tạ ơn trên trước, tạ ơn trời đất đã mang anh đến với chị. Thằng em trai duy nhất của chị được bảo lãnh ra khỏi nhà tù, được anh trả giúp hết nợ nần, giải quyết mọi ân oán giang hồ. Căn nhà và mảnh vườn ông bà để lại cũng được chồng chị chuộc về. Và giúp đỡ những họ hàng thân thuộc khó khăn. Có là bao! Con đi làm từ thiện bên ngoài còn gấp nhiều lần í chứ! Chồng chị luôn miệng nói thế với ba mẹ chị! Đội ơn ấy lên đầu mà trả cả đời nhé con! Huống chi là lãng quên mối tình của một đàn bà ba mươi chín! Mối tình không hẳn có hi vọng, sao cứ muốn níu lấy? Chồng chị đã ly hôn vợ và có con riêng thì đã sao? Bận lòng chi nữa, chị đàn bà lỡ thì, có phải gái mới lớn đâu, mà chồng

tử tế thế kia! Mấy ai sánh bằng! Có gì quan trọng hơn khi không còn những tiếng thở dài và những giọt nước mắt của mẹ? Không thấy cảnh cha trắng đêm hốc hác bên xị rượu ngoài hiên. Không cần chặt môi quay lưng mỗi bận đi thăm tù em trai. Trong này khổ quá Hai ơi! Khổ quá Hai à! Còn cách nào để em ra ngoài làm lại cuộc đời không Hai?

Nhưng xong. Xong cả rồi. Chồng là cứu tinh!

Thì há chi việc chị không yêu và chẳng hiểu chồng? (Biết đâu đó lại là may mắn của chị trong cuộc hôn nhân này?). Thì há chi vớ vập cục súc của chồng giữa men say? Thì há chi thi thoảng chồng chị điên tiết giày vò mỗi bận chị tro tro trước ham muốn của anh? Cứ sống thế thôi!

Trốn vào sau cánh cửa phòng số 9 tìm chút an yên.

Cánh cửa nào đem lại an yên, khi trần trọc giữa khuya vẫn chẳng ngủ. Có một lần sau những rên rỉ vờ vịt chịu theo cơn say và ham muốn của chồng, đầu còn gối trên tay, chẳng hiểu sao chị kể cho chồng nghe về những con chim đau khổ bị cầm tù. Chồng vừa ngáp vừa cười chị đa đoan. Mặc chi bận tâm những sinh linh bé nhỏ. Đó là nhân quả của lũ chim đó từ kiếp trước, em can thiệp làm gì! Với lại, cũng có thể là phước phần, là duyên nghìn đời của bọn chúng khi được nghe kinh kệ phóng sinh. May mắn bởi được ban phật tính, có phải con chim nào cũng được thế đâu! Nhân quả ư? Đừng can thiệp sao? Thế chúng bị bắt không phải đã là một sự can thiệp thô bạo, là tội ác?

Duyên ngàn đời? Nghe sao mà bi hài, chua xót! Chị thở dài trần trọc, giữa tiếng ngáy sáng khoái của chồng. Và bí bách, không cởi được mình ra khỏi ác mộng. Cả bấy sề, bấy én lượn quanh giường chị. Những con chim nhỏ bé, đau đớn, run rẩy nhìn chị, van vỉ, tha thiết. Xác chim đầm máu la liệt trên mặt đất. Những con chim xù đôi cánh, cuộn tròn tự che chắn hông trốn thoát tiếng kinh kệ và những cầu xin. Những con chim quần quai, giãy giụa không lối thoát trong phòng số 9. Chị với tay, mở cửa lồng. Bay đi chim ơi! Sao vẫn chỉ những ánh nhìn ươn ướt? Tụi bay khóc sao? Ủa, Tơ ơi, Tơ à, những con chim kia muốn điều gì ở cô thể con? Mà Tơ ơi, sao con lại chui vô cuộn tròn trong lồng chim thế kia! Đôi mắt ươn ướt của chim hay của con Tơ ơi? Tơ à, ra khỏi lồng đi con!

Một chập choạng tối, mông lung vô định dắt chị đến quán cũ. Quạnh quẽ. Đìu hiu. Quán chắc đã đóng cửa khá lâu. Chị đến bên cổng, sờ tay vào ổ khóa im ỉm, lạnh lẽo. Chị men theo hàng rào, với tay vào trong bứt một nhánh ngọc lan. Cách một cánh tay thôi, là chỗ người đó và chị hay ngồi. Ngọc lan vẫn thoảng hương, người đó giờ đi đâu? Bà cụ hàng xóm thấy chị mãi chẳng về, lập cập bước ra thờ dãi. Là cô à? Chìa khóa chú ấy gửi đây, cô muốn vào không? Chú ấy đóng cửa quán hôm giờ mấy tháng rồi cô không biết sao? Vợ chồng ly hôn, bọn nhỏ theo mẹ vào nam, chú ấy đơn độc một mình nên vui vô rượi, rồi lỡ tông chết người ta, và bị kiện nên

vẫn trong tù. Chẳng hiểu ông trời có mắt không, sao một người tử tế như chú ấy lại khổ thế kia!

Mọi thứ quay cuồng! Chị không hiểu mình đã lê chân đến tận đâu, không hiểu sao khuya đó có thể về đến cổng nhà! Tầng một. Tầng hai. Rồi tầng ba. Phòng chồng chị tiếp khách, đèn vẫn rực rỡ. Tiếng nhạc, tiếng tụng niệm, tiếng cười vắng vắng. Chị nhọc nhằn, mệt mỏi nhắc từng bước lên tầng bốn. Mong được chút yên tĩnh để nghĩ về mọi chuyện. Tơ ơi! Tơ à? Người đó đã đi tù, con nghe đau đớn chưa! Dù lâu nay không gặp, cô đã luôn tự an ủi rằng người đó vẫn mãi bên cô qua những tí tẻ cùng con. Giờ thì người ấy đơn độc sau cánh cửa nhà tù con à. Hết em trai cô rồi giờ là người đó? Cô phải làm gì đây? Chị kéo mình lên tầng thượng. Chị chạm chân trước cánh cửa phòng số 9. Con bé chắc đã ngủ thiếp. Gần một giờ sáng rồi còn gì! Chị đẩy cánh cửa bước vào. Trời ơi! Sao thế Tơ ơi? Chị lao đến ôm chặt con bé. Tơ ơi! Chuyện gì thế con? Sao lại ngồi đây? Sao lại hoảng loạn tê dại nhường này? Làm ơn cho cô biết đi Tơ! Sao thế này con ơi? Con bé rúm ró, co cụm nơi góc phòng đúng chỗ con sẽ mái chết đạo nọ. Áo quần nó xộc xệch. Tắm ga trải giường xộc xệch. Vài giọt đỏ tươi! Chị nghĩ đến những vương vãi máu trong tổ chim đạo nọ. Tơ nhìn chị như vô hồn. Mắt nó khô khốc, rỗng tuếch. Trời ơi! Hết đôi mắt của con chim mái bị cắn đứt đôi. Cô đây! Cô đây mà! Tơ ơi, sao thế này con ơi! Không cần Tơ nói gì thì chị cũng đã hiểu. Qua run rẩy ánh nhìn kia. Thôi rồi Tơ ơi! Là ai, là ai trong

những kẻ đồn mạt tầng dưới? Chồng chị hay kẻ khốn nạn nào gây ra nhớp nhúa này? Tơ ơi! Tơ ơi!

Tiếng cụng ly, ngả ngớn, bết nhè bí tỉ từ căn phòng tầng ba vọng lại. Bọn họ vẫn còn cụng ly. Bọn họ vẫn đang cười khả ố! Bọn chúng làm gì Tơ tội nghiệp để con bé bắn loạn thế kia? Chị ngã quy, ôm chặt nó vào lòng. Tơ chăm chăm nhìn vào khoảng không vô định trước mặt. Vẫn ngác ngơ, chưa thể định thần. Trong vòng tay chị, Tơ còn khiếp đảm đến không dám nhìn, không dám sẻ chia, thì nãy giờ, nó đã trải qua những hải hùng nào? Chị hận mình đã để con bé ở nhà một mình tối nay. Đến chị còn không chở che được thì con bé biết dựa vào ai? Hay nó sợ chị khổ, sợ chị liên can sau những tởm lợm? Hay nó sợ một đe dọa nào đó? Sao chị thấy mình khốn nạn, hèn hạ, và bất lực đến thế này! Ngỡ cứu rồi Tơ, hóa ra lại đẩy nó vào một mịt mù thăm thẳm.

Phía dưới tầng ba, trong căn phòng sang trọng ngập ngụa rượu ngoại đắt tiền, ba gã đàn ông trung niên say sưa chúc tụng, cụng nhau bằng những sóng sánh chảy tràn trên ba gương mặt căng bóng, mỡ màng, tràn trề thỏa mãn. Giữa sắc mùi bựa mửa. Giữa tởm lợm ô nhục. Sau cánh cửa phòng số 9, chị và Tơ bé nhỏ co cụm vào nhau.

Chị thì có khác gì Tơ, cảm điếc trong căn biệt thự này?

Chị thì có khác gì Tơ!

Chị bật khóc, xiết chặt Tơ vào lòng. Con bé mệt nhoài sau những tả tơi, mắt khép lại. Khuôn miệng nhỏ mím chặt. Nó thiếp đi. Rồi vùng dậy miệng ú ớ, la hét, vẫy vùng. Nó nhào người ra khỏi vòng tay chị. Nấc liên hồi. Rồi cố lao ra khỏi cánh cửa phòng số 9. Đầu Tơ đập vào cạnh cửa. Một dòng máu chảy ra từ trán con bé. Máu nhỏ xuống phòng. Ướt đẫm ngực áo Tơ và nhuộm đỏ đôi tay của chị. Chị hải hùng giữa chập chờn. Phòng số 9 ngập tràn máu. Máu của con chim mái dạo nọ loang một góc phòng. Máu từ đầu Tơ chảy thành dòng. Máu rịn ra từ bản lề. Sàn nhà nhuộm đỏ. Chị điên loạn bật dậy. Xốc Tơ. Và lao ra khỏi phòng. Đi đâu bây giờ, đi đâu Tơ ơi? Miễn là bước ra khỏi cánh cửa ngõ chốn ẩn náu an toàn. Chị kéo Tơ, chạy xuống năm tầng lầu. Tiếng cụng ly đuổi theo. Tiếng cười khả ố đuổi theo. Chị ngã dúi dụi trên cầu thang. Bẳng mình ra đường. Nắm chặt tay Tơ giữa mịt mù.

Giữa mênh mông đen bất tận lúc ngang qua cổng chùa, chị nghĩ đến những cái lồng đầy chim thoi thóp thở. Chị nghĩ đến con sẻ mái mắt mở thao láo tức tưởi chết. Và nghĩ đến con Tơ rúm ró góc phòng.

Tơ ơi! Tơ ơi! Chị gọi tên Tơ giữa giấc ngủ chập chờn...

Trại sáng tác Đà Lạt tháng 9.2023

L.T.M

Nước mắt mưu sinh

Truyện ngắn BÙI DUY PHONG

Tôi tỉnh giấc bởi những tiếng lộc cộc ngang ngổ nhà mình. Những âm thanh quen thuộc như chiếc đồng hồ báo thức mỗi sáng. Tiếng bà vợ cần nhằn những đứa con cứ lặp đi lặp lại như lập trình máy tính khi chúng cố ngủ nướng thêm dăm phút. “Dậy đi học. Gia đình ông Tám đã đi kiếm ăn rồi mà còn ngủ là sao?”, làm chúng miến cưỡng mở mắt. Tôi dắt xe lao về quán cà phê quen thuộc để kịp chuyện phiếm cùng mấy ông bạn trước khi đi làm.

Buổi sáng quán nhỏ nơi góc phố lao xao những vị khách thư giãn đầu ngày. Cái quán ngay góc đường nên khách khứa tấp nập. Bên này, hội thể dục nhịp điệu ngồi uống cà phê mà mình mảy mòi hôi nhễ nhại. Bên kia có mấy bà trung niên không biết làm gì mà thường ngồi ở quán như lên đồng miệng nói oang oang như chốn không người. Hội chúng tôi mỗi người một nghề khác nhau nhưng hay quan tâm đến “thế sự” nên tranh luận rôm rả hẳn.

Không gian náo nhiệt như đàn ong vỡ tổ. Tôi ngồi trầm ngâm giữa sự ồn ào lắng nghe tiếng nhạc nhừa nhựa mỗi lúc một gần. Khi cái loa kéo kéo dừng trước cửa quán, mọi con mắt như đổ dồn vào anh “ca sĩ” đeo kiếng đen đang gân cổ ca theo nhạc beat bài hát *Tình cha*. Giọng hát khàn đặc không chút cảm xúc, lời bài hát lại u sầu cất lên lúc sáng sớm làm cho vài người khách tỏ vẻ khó chịu. Nhìn đôi bàn tay anh quờ quạng tìm tay nắm của chiếc loa để đẩy đi mọi người mới biết anh mù. Người phụ nữ đứng cạnh bên lật đật, chơi vơi nắm lấy vai anh để đi theo. Đôi mắt chị đục ngầu, trắng bệch liếc qua, liếc lại vô hồn. Hai đôi chân dò dẫm từng bước một chờ thẳng con mang giỏ bánh kẹo và đủ thứ “tạp - pí - lù” từ trong quán ra dẫn đường. Anh bạn ngồi bên móc ví mua cây kẹo cũng chẳng phải để ăn cũng chẳng phải để thưởng thức thứ âm nhạc như chọt vào tai những âm thanh chất chúa. Anh thương thẳng

nhỏ bé như cái kẹo đã phải theo ba mẹ mưu sinh rồi. Tôi biết gia đình anh Tám mù hay đi qua ngõ nhà mình mỗi sáng. Họ kiếm miếng ăn bằng đủ thứ nghề và hôm nay lại thêm chiếc loa di động lang thang nơi góc phố tập trung những quán cà phê. Ngó theo họ như đang chơi trò rồng rắn lên mây từng bước chậm chạp, nặng nề trong thế giới bóng tối giữa cái nắng bình minh nơi góc quán nhậu nhịp thấy thương lắm lắm.

Gia đình anh Tám mù đến cầm chốt mưu sinh ở khu vực này đã vài năm nay. Tôi biết đôi vợ chồng này vì đôi lần gặp nhau trên hè phố tôi hay bắt chuyện. Anh chỉ cười khi người ta hỏi đến quê của mình. Cuộc sống rày đây mai đó làm cho anh như quên mất quê hương bản quán của mình. Anh gặp người vợ của mình trong Trung tâm bảo trợ người tàn tật rồi ghép những mảnh đời bất hạnh lại với nhau để nương tựa kiếm miếng ăn đắp đổi qua ngày. Anh hay nói:

- Ông trời ổng thương hai đôi mắt mù lòa mà cho cặp đèn này nè anh!

Vừa nói, anh vừa vỗ vào vai thằng bé con của anh ngồi bên rồi cười ặc ặc. Nhìn sự di chuyển của những cơ mặt lúc anh cười đủ thấy niềm hạnh phúc lan tỏa lên tận xoáy trên đỉnh đầu rồi. Những lúc đứng chờ thằng Sáng mang cái giỏ trước ngực chất đủ thứ từ bánh kẹo, bấm móng tay cho đến móc khóa... len lỏi vào bán trong quán, anh hay tâm sự khi tôi:

- Ông trời không lấy gì của ai tất cả anh à. Tôi mù lòa nhưng cũng có được

vợ đẹp con ngoan đầy thôi.

Anh lúc nào cũng tự hào lấy được "vợ đẹp". Có lẽ anh cảm nhận cái đẹp qua trí tưởng tượng của mình chăng? Anh nói mỗi sáng thức dậy cứ nghe tiếng "mình ơi!" là lòng rộn ràng quên cả ăn uống. Hạnh phúc cảm nhận qua đôi tai tinh tế của mình, qua những cử chỉ chăm sóc nhau hàng ngày của người vợ cũng mù lòa như anh. Ngày trước, khi thằng con còn nhỏ, anh gửi vợ con cho những người trong xóm trọ trông giúp để theo Hội bảo trợ người mù bán tăm tre khắp nơi đến vài tuần mới về nhà. Bao chua xót, cơ cực trên những nẻo đường mưu sinh ở khắp dải đất miền Trung này anh đều chịu đựng được hết, nhưng chỉ duy nhất nỗi nhớ vợ, nhớ con hàng đêm giầy vò thân xác không lành lặn mà anh đành phải tìm sinh kế khác. Anh ra góc những chợ quê đứng bán hộp quẹt, tăm bông và vài ba thứ linh tinh khác. Tiền lời hàng ngày cũng chỉ đủ để mua gạo sống lay lắt qua ngày. Những lúc con ốm đau đành nhờ đến sự bảo trợ của xã hội và giúp đỡ của những người hàng xóm tốt bụng. Hôm sinh nhật thằng con anh lúc nó bốn tuổi, lần đầu tiên cu cậu được cái bánh sinh nhật thơm nức mùi kem. Mẹ nó hỏi:

- Nay cu Sáng lớn rồi, con dẫn đường để ba mẹ bán vé số kiếm thêm lúc rảnh rồi được không con?

Thằng bé vui mừng ra mặt vì nó đã có thể giúp được ba mẹ. Thế là nó làm cái đèn soi dẫn đường để vợ chồng anh đi bán vé số. Nhiều hôm cả nhà đi mỗi cả chân mà bán được có mấy tờ. Người ta sáng mắt lại đi xe đạp, xe máy nên họ tiếp cận nhanh người mua vé số ở các



Minh họa: Nguyễn Văn Cẩn

quán cà phê, quán nhậu còn vợ chồng anh phải dò dẫm từng bước trên những con đường vốn rất nhộn nhịp vào buổi sáng. Có hôm anh bán trưa ở quán nhậu đông nghịt thực khách, tiếng rao mời vé số của anh như lọt thỏm giữa muôn vàn tiếng mời nhau “dò... dò...”. Anh mò mẫm theo thằng con chài tập vé số về phía có tiếng nói cười nhưng có bao giờ

anh thấy được những cái lắc đầu nguầy nguầy đầu. Chỉ có những câu trả lời “không mua” buông ra anh mới rờ vai thằng con bước tiếp. Đi tới cái bàn có tiếng cụng ly rộn ràng, anh quờ quạng chài tập vé số chẳng may trúng mặt của một gã mặt mày đỏ gấc. Gã ta hất mạnh tay, nạt nộ: “không mua”. Những tờ vé số từ tay anh bay lả tả, rơi rớt trên

đồng vỏ lon bia ngập ngụa dưới bàn. Đôi bàn tay gầy gầy, xương xương bối rối, quờ quạng nhặt những tờ vé số rơi gập gáp.

- Chú ơi! Để con nhặt cho.

Tiếng cô bé phục vụ đứng gần đó làm anh Tám bình tĩnh trở lại. Anh sợ mất vé không đủ tiền đến cho đại lý. Thằng Sáng con anh đứng gần đó thấy vậy nước mắt rưng rưng. Ra tới cổng, anh vuốt mái tóc ngắn cùn cùn của nó mà an ủi nó và người vợ đang đứng chờ cha con anh:

- Không sao đâu con. Ở đời vẫn còn nhiều người tốt như cô bé phục vụ bàn lúc nãy đó. Rồi ba sẽ tìm sinh kế khác để cu Sáng của ba được sung sướng.

Anh ôm con vào lòng, đôi bàn tay gầy gầy xương xương lại rờ lên cái đầu thằng bé với mái tóc mềm mềm rồi dặn vợ để dành tiền mua cho con cái mũ rộng vành cho bớt nắng nôi chứ tóc nó vàng hoe cả rồi đây. Anh chỉ nghe nói thế chứ vợ chồng anh có biết màu sắc nó ra làm sao đâu. Trước mặt họ chỉ là màu đen u tối như cuộc đời mình. Thằng Sáng nghe ba nó than cái mái tóc vàng hoe thì phì cười rồi hối thúc đi. Cái thằng nhỏ xíu mà đã biết lo rồi:

- Từ sáng giờ bán có mấy tờ mà lại còn suýt mất vé số nữa. Thôi đi quán khác bán đi ba.

Cả nhà cười vui như trên đời này họ là những người hạnh phúc nhất và lại rỗng rần bước chậm chạp trên vỉa hè nơi đổ toàn những chiếc ô tô và xe máy đắt tiền.

Tiếng những bước chân chìm vào sự hối hả của dòng xe cộ đang lưu thông vào giờ cao điểm.

Qua cái bận bịu người ta lừa lấy vé số,

anh Tám mù không đủ tiền đến cho đại lý nên người ta không giao vé cho anh bán. Nhân lúc đang thịnh hành phong trào vừa hát vừa bán kẹo, anh gom tiền mua cái loa rồi tập hát để mưu sinh. Những ngày đầu chưa quen, anh hát rả cả họng và giọng anh khàn đặc, mất tiếng đến mấy ngày. Thằng cu Sáng nhỏ thế mà thương ba. Nó nói để mai con hát cho ba mẹ bùng kẹo bán. Mẹ nó cười bảo không có “đền” làm sao đi được còn ba vỗ đầu nó bảo “người ta có ai mà nghe “Cháu lên ba” với “Bắc kim thang” bao giờ đâu. Nó tiu nghỉu nhưng vẫn cố thử. Hôm sau, nơi ngã tư đường, những người uống cà phê buổi sáng vừa tức cười, vừa thương khi thấy thằng Sáng đứng chưa cao hơn cái loa ca những bài hát mẫu giáo cho ba mẹ nó lẫn mò từng bước bán kẹo. Ai cũng động lòng nên mua giúp. Chỉ được vài hôm anh Tám mù không cho con hát nữa vì tối về nó ho cả đêm làm vợ chồng anh xót ruột lo cho con. Anh ráng bám lấy cách mưu sinh này bằng cái giọng nhừa nhựa, khàn khàn của mình. Mỗi khi anh đi qua, người ta mua kẹo của vợ con anh vì thương hoàn cảnh mù lòa chứ không phải vì hâm mộ giọng hát của anh. Có hôm, hai cha con anh bán ở quán nhậu lề đường, mấy cậu thanh niên ngà ngà say bắt anh hát đến chín mười bài rồi ép anh uống đến mấy ly bia mới trả cái giỏ kẹo cho cha con anh đi trong tiếng cười khoái trá. Cả cuộc đời anh nào biết đến mùi bia rượu nên tối đó anh chóng mặt loạng choạng té ngã ngoài đường. Từ đó, anh rất sợ khi đi bán ở những quán nhậu mà chuyển qua bán ở chợ. Mấy bà bán hàng ngồi phẩy ruồi trề miệng chê:

- Sao dạo này ông Tám mù hát dở quá. Bài “Duyên phận” nó ngọt lịm vậy mà ông ca sao lạt nhách. Nhạc đi một đường hát đi một nẻo. Nghe cứ tréo ngoe căng ngồng.

Có bà còn vô duyên giựt cái micrô ca mấy đoạn mà không ủng hộ cây kẹo nào. Còn mấy bà hàng quần áo khó tính hồi cả nhà anh đi cho nhanh để họ còn bán chứ anh đứng trước hàng của họ xui lắm. Cả nhà anh chen chúc một cách khó khăn giữa những lối đi trong chợ đông nghẹt người. Có hôm đi qua chừng hai dãy hàng, anh bảo thằng Sáng dừng lại cho anh thở chút chứ anh không hát nổi. Nhìn người vợ mù lau từng giọt mồ hôi trên khuôn mặt sạm đen vì nắng của chồng mới thấy cái tình họ dành cho nhau. Thảo nào mà anh thường hay khen vợ anh đẹp trong con mắt mù lòa của mình. Họ đói khát, thiếu thốn vật chất chứ tình yêu họ có thừa. Chị vợ thương chồng quá mà rĩ tai bằng cái giọng buồn thê thảm:

- Hay mình để em đi xin ăn phụ giúp mình được phần nào.

Nói đến đây giọng chị nghẹn lại, những dòng lệ chực trào từ khóe mi đôi mắt đùng đục, vô hồn. Anh ngồi hẳn lên cái loa thùng tay quơ quơ nít lấy người vợ của mình vào lòng.

- Không được đâu mình ơi! Bởi tui mù lòa không nuôi nổi vợ con để mình phải khổ. Cơ cực bao nhiêu tui cũng chịu được nhưng phải kiếm sống bằng sức lao động của mình. Không được đi xin sự bố thí đâu.

Thằng Sáng đang ngẩn ngơ ngấm dòng người đi chợ mà nó nào hay nổi buồn thấu tận tâm can ba mẹ nó. Bà

Lan bán hành tỏi đứng gần bên nước mắt lưng tròng khi vô tình nghe được câu chuyện của họ. Bà cũng buồn gánh bán bưng nên có giúp được gì nhiều cho gia đình này đâu. Ai thấy cảnh này cũng xúc động mà buông ra câu “tội quá”. Trời đã gần trưa, cái nóng hầm hập như chụp xuống dãy lều nhếch nhác, tạm bợ trong chợ. Dòng người đi chợ thưa dần, cả nhà anh Tám mù lại lần mò kéo cái loa với hai giỏ kẹo và đủ thứ linh tinh khác tìm chỗ mát trên những mái hiên nhà gần chợ ngồi nghỉ. Vợ anh lúi ra gói xôi mua từ nửa buổi sáng chia ra làm ba để cả nhà cùng ăn. Thằng Sáng nhai chưa đầy một phút đã hết bén cục xôi. Nhìn nó thèm thuồng gỡ từng hạt nếp dính trên mấy ngón tay mà thấy thương. Cơn gió hiem hơi thổi mái tóc vàng hoe lòa xòa trên khuôn mặt non nớt, tội nghiệp.

Chiều nay, tôi lại thấy gia đình anh Tám mù lục tục kéo nhau qua ngõ. Nghe tôi cất giọng hỏi thăm có bán được nhiều hông thì anh nở nụ cười mà khuôn mặt biểu cảm thấy xót. Đôi kính đen che cặp mắt cứ như muốn tuột khỏi cái sống mũi. Vợ chồng anh đã mở được một tiệm mát xa người mù phục vụ những cụ già loang quanh trong khu phố này vào những lúc chiều muộn. Ban ngày thì đi hát bán linh tinh đủ thứ, chiều về lại chung tay chuẩn bị cho buổi mưu sinh cuối ngày. Hy vọng việc làm mới này sẽ giúp họ có thêm thu nhập mà nuôi thằng con nên người. Ai cũng sống một cuộc đời và ai rồi cũng trở về với cát bụi nhưng sao thấy họ loay hoay, xoay xở để tồn tại mà thương quá...

B.D.P

KHỔNG VĨNH NGUYỄN

Trăng rằm đợi em

Người đi như kiến trên đường
Anh ngồi cảm tạ vô thường ghé thăm
Ồi con tuần mã không nằm
Đút tươm khúc ruột trăng rằm đợi em.

Gánh Hòn Vọng Phu

Con không nhớ mùa Vu Lan
Nhớ trưa mẹ gánh chang chang bãi cồn
Con chạy như kẻ mất hồn
Chạy nhanh rước mẹ gánh Hòn Vọng Phu.

K.V.N

MAI THÌN

Tiếng vọng đầu

Vào ngày này mấy mươi năm trước
mẹ bụng mang chạy giặc
rời đẻ rơi
bên chái nhà người

tiếng của tôi
vẳng lên từ ổ rơm
con gà cục tác
liếp chiếp tìm
giọt sữa đầu tiên

máy bay quần đảo trên đầu
súng nổ
và tiếng gà đẻ trứng
là những âm thanh tôi đón nhận mặt trời

ánh sáng che gương mặt hiền của mẹ
nỗi lo lắng của cha
giọt sữa thòm thềm
tiếng gà cục tác
máy bay
súng nổ vang trời

mấy chục năm
già đi bằng nhiều âm thanh nữa
nhưng
tiếng vọng đầu
gương mặt hiền của mẹ
nỗi lo lắng của cha
vận vào tôi không dứt

tôi nợ cuộc đời này
cả
những thương đau.

Trước tượng không đầu đang cầu nguyện

Hơn nghìn năm rồi
vẫn không thôi cầu nguyện

hai bàn tay mòn dần từng đốt
những đường vân
suy tư

mong cho thế giới này
hết máu chảy

dấu đầu mình
đã rơi.

M.T

Chị tôi

NGUYỄN ĐỨC MẬU

Mẹ con nằm ở trời xa
Mấy năm chị mới bỏ nhà thăm con
Mẹ chồng cổ hũy còn non
Hai lần khăn trắng héo hơn phận người

Bàn thờ một đĩa hoa tươi
Nén hương cháy dở, tàn rơi cháy đầu
Chị tôi đứng lặng hồi lâu
Hai tay chấp lạy, nguyện cầu lời chi

Chị như bông hoa đài bi
Nở thì ngấn ngủi, tàn đi một thời
Hoa tàn nhưng cánh chưa rơi
Héo khô hương sắc không lời thở than

Chị như cây mọc bên đường
Lá xanh rụng, lá chưa vàng lại rơi
Căn nhà đứng giữa chơi vơi
Đêm đêm gió lạnh hai nơi dồn về.

Mảnh gốm từ Gò Tháp

LÊ HÀO

Nhặt được mảnh gốm từ Gò Tháp
bạc phếch, sần sùi
trơ ra vết tích sạm đen loang lổ
như vệt buồn kí ức
hằn sâu nỗi đau vương triều hoang phế

Tình yêu đượm màu
trên chất liệu đất nung cùng hoa văn chạm trổ
mang dấu tích Phù Nam
và tâm hồn thần Shiva độ lượng
có khát vọng phồn thực
của Linga - Yoni
ẩn dụ muôn đời trong màu đất

Suối ngàn năm còn chảy mãi
qua phận người
hơi ẩm ủ sâu vào dấu vết thăng trầm
trên mặt gổm
ngàn cuộc chiến chinh đi qua
nổi đau như vết thương sạm màu

Lỗ chỗ
máu những anh hùng
và nước mắt bao người cô phụ

Có phải cuộc đời cô đơn góa bụa
của những người đàn bà phương Nam
cũng biến thành phế tích
hằn lên mảnh gổm này...?

L.H

Những ngày xưa cũ

(Nhớ mẹ Bốn - Hồng Vân)

PHẠM VĂN PHƯƠNG

Bỗng dưng con nhớ ngôi nhà nhỏ
Mẹ chưa già lắm, tóc còn đen
Chúng con mới lớn, các em thơ dại
Vườn sau nhiều ổi, tiếng chim chuyền...

Ngày tháng êm đềm trôi lặng lẽ
Đời ít lo buồn, hôm sớm mai
Sáng mai giỗ mẹ, con nhớ lắm
Mới đó mà xa mấy chục năm rồi!

Chiều nay mơ thấy bao năm cũ
Không biết lòng ai có nhớ mình
Mẹ đi hai mấy năm rồi nhỉ?
Tóc trắng con ngồi trong tiếc thương.

Ngày trôi

NGUYỄN THƯỜNG KHAM

Ngày trôi tuột dốc vòng xe
mùa xuân đến vội mùa hè qua mau
vèo rơi chiếc lá chuyển màu
đã nghe mưa gió phía sau hiên đời.

Vít tình càng siết càng lơ
đam mê lười nhát đón mời dừng đứng
ngày trôi không biết ngập ngừng
thất bao nhiêu nút lưng chừng giấc mơ.

Vô tư bè bạn thờ ơ
ngày trôi vô sự hững hờ ngày trôi
quay lưng khoảng trống màu vôi
là nghe gần gũi xa xôi tháng ngày.

Ngày trôi dù một hôm nay
cất men khao khát mà say với đời.

Mùa hát

TRẦN THẢO VY

Vọng tiếng quê hương
điệu lý lơ rợn rã đêm trăng
Phổ trầm thì khúc mùa sang
cô Tấm dịu dàng trong giỏ thị
Hương cốm non
thơm bàn tay mẹ
Mấy lép sàng xê tuổi thơ ẩm nồng.

Vắng nơi đây
chớm hơi thở ngày đông
Phút yên nhiên lặng mùa đông bão
Lững lờ tình
neo cầu vồng huyền ảo
Mùa đan mùa, loang giấc mơ thu
Sải cánh diều vít gió vi vu
Hương sen tàn kết vòng nỗi nhớ.

Phổ hoan ca mùa ướt sũng những cơn ngâu
Sông chảy về đâu?
Hay ngược dòng thác lũ
Thu bỏ mặc em, xa rồi dệt mộng cũ
Hong giọt sương thôi nôi phiêu lãng
Tháng Mười hoa sữa thơm loang.

Gửi mây về trời
giấu nỗi buồn mê mải
Đêm chìm thốn thức dịu dàng
Hoán dụ tâm thân lộng lẫy địa đàng
Thu chết hay hồi sinh bất tận
Mùa trở mùa kết nụ hoa đăng.

T.T.V

HUỲNH THỊ QUỲNH NGÀ

Mắt sông

Em ngang qua rừng tre trúc
Tôi nghe mây thơm rợp trời
Khoảng xanh áo mờ hương gió
Từ trăm năm người về chơi

Tôi bỏ buông đôi mắt kính
Ngỡ đi trong tranh lụa mềm
Về chạm vết môi vĩnh cửu
Vai ai thơm đầm dẫu son

Tôi về nghe nghìn năm đợi
Xôn xao những đóa mây hồng
Rơi xuống mùa thu thật khẽ
Nụ cười trong như mắt sông

Có những hẹn hò rất lạ
Về in dấu trên bàn tay
Nghe em trong từng mộng寐
Gọi nhau mùa vàng lá bay.

Một hôm nghe tóc hát

Một hôm nghe tóc hát
Những sợi vui nhẹ bay
Những sợi buồn ở lại
Đậu mềm trên ngón tay

Một hôm nghe gió kể
Những nốt xanh rất hiền
Trổ giữa lòng phố xá
Một mùa hoa rất riêng

Một hôm nghe sông chảy
Bên thành phố dịu êm
Những hàng cây đứng lại
Gọi dòng người bình yên

Một hôm ta nằm mộng
Chạm môi người trinh nguyên
Phía bờ xanh gió lộng
Tiếng ai cười hồn nhiên.

H.T.Q.N

NGUYỄN NGỌC HƯNG

Hải đường

Mọc từ duyên nhạc duyên thơ
Vườn cây xưa đến bây giờ vẫn xanh
Màu hoa vẫn thắm thiết cảnh
Dấu nghìn đông bão rắp ranh dập vùi.

Tiến đông sâu
Đón xuân vui
Xôn xao vào hạ
Ngậm ngùi sang thu
Hải đường chín đỏ lời ru
Chờ trong nắng lại
Đợi mù sương qua...

Cảnh chưa phai dấu tay gà
Hoa còn in nụ môi tha thiết hương
Xót mình “hữu sắc vô hương”
Càng thêm thương kẻ xa vườn thơ xưa!

Lỡ hẹn

Em hẹn Tết Tây rồi Tết ta
Về thăm ba mẹ ở quê và...
Chẳng phải ruột rà không gia bối
Sao lòng nhấp nhóm đợi người xa?

Bão rần rật lên cơn số 9
Mưa gió thág Mười rủn bước chân
Rồi cũng qua đầu thág ngày đi chậm
Cái hẹn “về thăm” đã đến gần.

Mười, chín, tám, bảy... Ba, hai, một
Ngẩn ngơ rơi tờ lịch cuối cùng
Sao xuân không về như đã hẹn
Mai đào nở muộn cũng bằng không...

Vẫn biết sau Giao thừa - năm mới
Con đường có khúc thẳng khúc cong
Gió đông đã thổi ngoài hiên vắng
Ai tắt giùm ta trận bão lòng?

N.N.H

Ký ức mùa đông

NGUYỄN ANH ĐÀO

Những hàng cây trút lá mùa đông
Thời thơ ấu gom lá vàng cho mẹ
Nhen ngọn lửa - xua mùa đông giá lạnh
Ấm lòng con có mẹ chở che

Cuộc đời con đi qua bao mùa hè
Vẫn nhớ về những mùa đông ngày ấy
Áo nâu sồng - trên cánh đồng - mẹ cấy
Mong những mùa vàng - trĩu hạt sai bông

Bao nhiêu năm vất vả xa chồng
Nơi chiến trận - cha con đi biên biệt
Những ngày đông - mẹ nhớ cha da diết
Gom lá vàng - thấp sáng cả mùa đông

Con của mẹ giờ xa những cánh đồng
Mùi rơm rạ chẳng bao giờ thấy nữa
Nhưng trong con - vẫn sáng bừng ngọn lửa
Những mùa đông - ngày ấy - mẹ ơi !

Dù con đi góc biển chân trời
Ký ức mùa đông chẳng bao giờ phai nhạt.

Mưa

Truyện ngắn Y NGUYỄN

1.

Mưa.

Chiếc Hyundai i10 chậm chậm bò trong mưa. Phố hẹp. Mặt đường nhựa lồi lõm vá vúi, hai bên lề nước đọng vũng. Gạt nước chạy số 2, quét kính lái một vòng khiêm tốn đủ cho tầm nhìn thẳng. Xe cỏ thì vậy thôi, đòi gì nữa. Hai mép kính nước bị gạt đưa sang, chảy ròng thành hai “vạch mù” nhòe nhoẹt. Đất trời chó chết, gã rửa thẩm, căng mắt đánh lái tránh xe ngược chiều. Đường vừa đủ chỗ cho xe này lách tránh xe kia, sát rạt!

Phía trước, lề phải nền đường loáng thoáng cái vũng to đầy nước. Vừa vặn một chiếc ben năm tấn nghênh ngang chạy ngược. Bộ dạng “hung thần” của nó khiến gã không dám giỡn. Căng mắt, cẩn thận đánh lái trừ hao vô lễ phòng *thằng* ben lấn ầu. “Cụp”, tiếng va chạm nhẹ bên phụ trước khi gã kịp nhận ra lờ mờ bóng người đang đi xe máy. Tiếng xe ngã; tiếng vợ kêu thẳng

thốt: “Chết rồi, có trẻ con anh ơi!”. Choáng váng. Gã phanh xe gấp giữa đường, sững đến nửa phút không nhớ cả bật đèn báo nguy cho đến lúc có người gõ bồm bộp cửa kính, hét to: “Ê, ông kia! Gây tai nạn không chịu xuống xe còn ngồi chi trên đó?”. Lập cập mở cửa xe bước xuống, gã nhỏ giọng với tên thanh niên mặt mũi bặm trợn: “Xin lỗi, tôi đi xe lần đầu bị sự cố nên hoảng, anh thông cảm...”. “Thông gì thông, ông gây tai nạn còn không chịu xuống. Tính chạy luôn hả?”. Giọng nghe xóc óc không chịu được khiến vợ gã nổi nóng: “Nè, anh ăn nói cho cẩn thận, chồng tôi bị hoảng nên xử lí hơi chậm; ai tính chạy luôn?”. Bặm Trợn lập tức gào to: “Nè bà con ơi, coi gây tai nạn tính bỏ chạy, còn lớn tiếng nữa nè! Tụi bay! Bữa nay làm tới cho tao! Chính mắt tao thấy ô tô đụng con nhỏ từ sau tới!”. Có tiếng ế từ đám đông *hậu trường* xúm quanh: thì tui đi ngay

sau chó đâu, tui cũng thấy...

Chết. Vạy là mình lỗi mười mười. Gã trừng mắt quát khẻ vợ im, xuống nước nài nỉ Bậm Trợn đừng la lối xong chạy nhanh lại phụ đỡ nạn nhân vô lễ. Cô gái tuổi chừng dưới ba mươi đứng nhắc lò cò cùng đứa bé con. Con bé thút thít vì sợ nhưng có vẻ không sao. May. Gã thở ra, nhẹ bớt nửa phần trong ngực. Con nít có vụ gì phiền toái chắc chết. Cô gái được dìu vô lễ chắc chưa hết hoảng, cứ đứng lò cò một chân, bộ thất thần. Ai trong đám đông bước lại nhắc nhở: "Ngồi xuống". Gái như chợt hiểu, ngồi phệt, ngả người ra sau vẻ rất thiếu nã. Gã cúi xuống Gái, lấy giọng dịu dàng hết mức: "Em đau lắm không? Anh đưa em đi bệnh viện nha?". Không nghe tiếng Gái trả lời. Đám đông: Bệnh viện! Phải rồi! Đi bệnh viện! Gã nổ máy, lùi xe sát lề, phụ đỡ Gái lên băng sau. Có ai người nhà đi cùng cô ấy không? Có. Cô gái trẻ, xưng em dâu của Gái, trang phục áo cánh quần lửng cũng vội trèo lên xe. Đóng cửa. Lăn bánh. Gã thở phào khi cuối cùng cũng được rời xa cái đám đông *lành ít dữ nhiều* khiến gã thót tim. Gì thì cũng đã thoát nguy cơ một... viên đá bất thần choang vô kính lái hoặc thân xe! Đừng nghĩ chuyện gọi công an. Xe mượn, bị giam làm sao ăn nói, còn phập phều mưa gió thế này... Mép cản trước xe vênh lên, đường chỉ tách trống hoác do va chạm gã cũng mặc kệ, không thêm dòm. Cầu mong cho cô ta đừng bị gì nghiêm trọng. Xe hư cũng đã hư, còn chạy được là mừng! Đưa xe rời khỏi "hiện trường", gã còn kịp nghe tiếng oang oang của người đàn ông chủ nhà kể bên vũng nước.

Tui nói rồi, cái vũng ấy nguy hiểm lắm. Mỗi lần mưa thế nào cũng có người chạy tránh, gây tai nạn...

2.

Phòng khám tư. X quang.

Mưa, tầm tã mưa. Phở hẹp còn lẫn chen đủ thứ dịch vụ. Cho Gái xuống trước, nhờ Em Dâu với bảo vệ diu vào phòng khám; xong ra kiểm chỗ nhét chiếc ô tô vào lề để khỏi cản trở giao thông. Lùi, tiến, đánh lái trái, đánh lái phải, căng mắt trong mưa. Gã biết, mình đang trong trạng thái tâm lí bất ổn, sơ sẩy tí ti là "thêm chuyện"...

Một cậu choai bất thần xuất hiện xông tới bên xe, chỉ trỏ quát tháo. Giờ này mà ông còn ngồi trong xe. Chị tui què chân không ai lo mà ông chỉ đi lo xe! Nói ông biết, chị tui mà có chuyện gì ông đừng trách... Ra là em trai của Gái, chắc mới chạy theo sau. Nhìn qua, thằng nhỏ chỉ đáng tuổi em út hoặc thậm chí... con trai. Kệ đi. Gã đã sống đủ lâu để hiểu tình thế này, nhẫn nhịn là thượng sách! Tắt máy, khóa cửa xe xong gã mới chạy vội vào trong. Hối hả đóng viện phí. Hối hả giành đẩy chiếc xe có Gái ngồi vào phòng chụp X quang. Ra ngoài, gã tranh thủ thời cơ "vận động" Em Dâu. Em nói giùm người nhà em bớt nóng, chuyện rủi chứ không ai muốn, thông cảm cho anh... Được, Em Dâu coi bộ thiện chí. Nhưng anh phải hứa chịu mọi phí tổn... Đương nhiên, anh hứa! Gã mạnh dạn.

Chưa an tâm, ngồi chờ nhận kết quả X quang gã lại "tranh thủ" tiếp cảm tình của Gái. Lần này Gái chịu mở miệng, dù vẫn vẻ hơi ngượng ngượng.



- Em nay nhiều tuổi?
- Dạ, 28.
- Con bé lúc sáng là con em?
- Vâng.
- Vậy ông xã em đâu?
- Dạ... ly hôn rồi!

Thốt nhiên gã hơi sựng, nhìn lại gương mặt khắc khổ, già trước tuổi. Định nói: “Anh cũng từng ly hôn” nhưng gã kịp dừng bởi thấy mình vô duyên.

- Vậy... em làm nghề gì?
- Dạ, phụ bếp.
- Cho nhà hàng?
- Dạ không, cho đám cưới. Khi nào có đám người ta kêu.

Hiểu rồi. Gã nghĩ đến cảnh làm mẹ đơn thân, đến công việc mưu sinh phập phù lúc có lúc không tự nhiên thấy thương thương. Giờ chân lại bị “sự cố”, chắc còn lâu mới đi làm được. Cũng tại mình; tại cả cái cơn mưa chết tiệt. Gã liếc nhìn bộ dạng gã trong gương: thâm hại, giày vớ bết đầy bùn đất. Lần đầu tiên gã thấy ghét mưa ghê gớm. Mưa lãng mạn mộng mơ là đầu... khi khác; chứ với gã, với Gái trong buổi sáng định mệnh này mưa đúng là tai ương! Tai ương từ trời rót xuống đúng cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen. Cái tai ương giờ vẫn chưa chịu dứt; vẫn đang giăng giăng mịt mù ngoài cửa kính mặc kệ người ta nghĩ gì...

3.

X quang trả kết quả. Xương không bị rạn, gãy. Khớp không bị trật (thở phào, nhẹ gánh!). Vậy vẫn đau nhiều sao em? Đau...; bộ mặt nhăn nhó rất thảm. Cô y tá nắn nắn, xem xét. Không

thấy bầm dập, tụ máu hoặc vết thương hở. Kỳ thật! Thôi, chuyển qua phòng 4 cho bác sĩ kiểm tra. Lại nhẩn nại đẩy xe. Nhẩn nại ngồi chờ. Thăm khám đúng ba mươi giây bác sĩ kết luận: bị giãn dây chằng khớp thôi, không nghiêm trọng!

- Bác sĩ có thuốc men gì giúp cô ấy phục hồi nhanh xin cứ sử dụng...

Bác sĩ lưỡng lự:

- Có. Nhưng hơi đắt. Ba trăm nghìn một mũi tiêm. Mà cũng không cần...

- Không sao ạ, xin bác sĩ cứ chích!

Bác sĩ nhún vai, gật. Thuốc được mang ra. Cô y tá lật, đâm cho Gái một phát vào mông. Chắc đau nên thấy Gái nhăn mặt!

Kết cục, cái hóa đơn cộng dồn lên ngót nghét non triệu bạc. Kệ, vậy vẫn còn may, gã tự nhủ. Hậu quả tai nạn không ai lường được; chỉ cần vô phúc rạn/ vỡ xương hay đứt dây chằng là cái khổ không dừng ở mức... một triệu! Phấn chấn đẩy xe đưa Gái ra ngoài vừa vận gặp Em Trai chờ sẵn hành lang. Thái độ Em Trai khác hẳn lúc sáng.

- Thôi, việc rủi không ai muốn, giờ gia đình tui cũng không làm khó anh. Phần thiệt hại, anh cứ thương lượng với chị tui đền bù một lần cho xong...

Lạy Trời Phật, gã lại thở phào, cảm ơn cậu em đáng tuổi con trai. Đây cũng là điều gã đang mong. Chiều nay còn hàng đồng việc ở cơ quan. Toàn việc gấp; chưa kể giờ này chắc vợ đã rời phòng thi, đang đỏ mắt chờ gã đến đón! Xem ra, gia đình họ cũng có chút biết điều, không quá tệ...

- Ý người nhà em vậy, giờ ý em sao?

- Em không biết. Chân em vậy chắc cả tháng chưa đi làm được...

- Không sao. Bác sĩ nói độ mười bữa là lành. Em yên tâm! Lại nữa, còn tiền sửa xe, sửa điện thoại. Điện thoại em lúc té rớt bể... Thì em cứ tính; liệu gộp cả tiền sửa xe, điện thoại?

- Em không biết...

Gã bắt đầu thấy sốt ruột.

- Thôi, vậy để anh tính cho nhanh: giờ cộng dồn mọi khoản, anh đưa em... hai triệu, được chưa?

Nói vậy gã đã thấy mình hào phóng. Chân bong gân kiểu ấy gã bị nhiều lần; thừa biết: không cần thuốc men cũng chỉ mười hôm là ok. Xe máy cũ, điện thoại cũ rớt nhẹ vậy sửa sang kiểu gì cầm chắc không hết năm trăm. Chưa kể gã đã hào phóng chi trước gần triệu tiền thuốc men, phim ảnh!

Mắt Gái chột ánh lên cái nhìn rất chi "mua bán". Ngôn ngữ Gái chột gọn gàng, sắc lẹm:

- Không. Nếu anh không đưa đủ... ba triệu thì em không ưng!

Một thứ gì như đồ vỡ chột dăng lên. Gã nhìn Gái - trân trân với đôi mắt thú bị thương. Người phụ nữ đáng thương. Người phụ nữ mà mới ba mươi phút trước gã còn rất thiện cảm - té ra cũng chỉ đến vậy! Mình đã lỡ dại "làm giá" trước cho cô ta leo thang. Chắc cô ta thấy mình đi ô tô, thấy mình chi hào phóng nên nghĩ mình giàu. Chiếc ô tô mượn thằng bạn không biết còn phải sửa sang hết bao nhiêu. Gã cười thắm...

- Anh thông cảm, hoàn cảnh em cũng khổ...

Thêm một câu của Gái. Câu này khiến thần kinh gã dịp xuống. Phải;

nghèo khổ dễ khiến con người ta sinh bần tiện, nên thông cảm. May sao cuối cùng cô ta cũng nói được một lời tử tế. Còn gã; mất thêm triệu bạc dù gì cũng không đến mức khiến gã... sạt nghiệp. OK, gã gật đầu không thêm cò kè trả treo. Giờ thì gã biết, đường nào Gái và người nhà Gái cũng tin chắc gã là "đại gia", không sai! Tiền túi đã móc sạch đem "chung" viện phí. Bước sang cây ATM bên kia đường gã cầm thẻ rút đủ ba triệu cầm về. Thoáng trong mắt Gái và Em Dầu dường như có chút áy náy. Tội em xin lỗi; nếu không khó khăn tội em cũng... Thôi thôi, gã phẩy tay về rất bề trên. Biết đâu đây chẳng là "duyên" để ta còn gặp lại nhau...

Kì cục, giọng gã nghe cứ như giọng người nào đang nói!

4.

Đem xe vô xưởng. Ngồi chờ nhân viên đến kiểm tra, buồn tình, gã mới đi dòm chỗ mép cản trước bị vênh. Quái, sao mình tông vô xe máy mà mặt cản không có vết xước sơn? Nhìn kỹ, té ra mép cản bật vênh do vật cứng từ sau đá tới. Vết lõm in hình giống chiếc... gác chân xe máy? Gã nhăn trán, cố hình dung lại "hiện trường" vụ tai nạn giao thông trong lúc hốt hoảng. Vững nước to trong lễ. Câu nói đuổi oang oang của ông chủ nhà kế bên.... Xâu chuỗi từng ấy thứ đem suy luận gã lập tức hiểu ra: Gái vòng tránh vững nước chạy lẩn ra đường, tạt xe sát đầu ô tô gã vừa trờ tới. Gác chân xe Gái tông thẳng gờ cản trước ô tô khiến cản bật vênh...

Y.N

Đêm Giáng sinh

Truyện ngắn LA THỊ ÁNH HƯỜNG

1.

Anh cố nhướn mắt chống lại cơn buồn ngủ, ánh sáng hắt ra từ chiếc đèn dầu cổ treo lơ lửng nơi nhánh cây, lắt lay theo gió lúc mờ lúc tỏ càng làm cơn buồn ngủ ập đến. Trên sân khấu, người phụ nữ ngoài bốn mươi tuổi, tóc xõa sợi, ôm đàn thả trôi mình trong giai điệu cùng tiếng guitar réo rắt: *"từng người tình bỏ ta đi như những dòng sông nhỏ"*, bản *Tình xa* anh vốn thích nghe, nhưng không phải lúc này.

Nàng nói với anh phải tìm mãi mới biết đường đến quán cà phê độc đáo này. Thậm chí quán còn không có trên bản đồ, đi qua vài con dốc đất đỏ gập ghềnh không một bóng người, có những đoạn bánh xe phải bò từng chút một để tránh những gốc cây trồi lên khỏi mặt đất, trơn trượt. Đến khi tay cầm lái của anh đã căng cứng vì gồng, cánh cửa quán với biển hiệu bé tí hiện ra sau đám cỏ cây rậm rạp. "Quán này không cần khách hay sao?" - anh đã nói như vậy với nàng, nhưng

nàng chẳng quan tâm. Nàng đã hào hứng biết bao nhiêu khi đến được đây.

Về như chuyến đi đợt này chỉ nhằm mục đích đến quán, nghe người phụ nữ ấy hát. Nhìn khuôn mặt chị ta dúi dỏ lại, khắc khổ hơn cho phù hợp với giai điệu buồn, hay vốn dĩ phận đời đã phủ lên chị những nghiệt ngã? Tuyệt nhiên, "đặc sản" ở đây chỉ là giai điệu buồn. Anh nghĩ, một bản nhạc vui, nếu có cũng sẽ trở nên lạc lõng ở nơi này, xa lạ với khuôn mặt người phụ nữ ấy.

Đến bài thứ 4 thì anh không thể gượng gượng thêm nữa. Anh đã gục xuống mấy lần. Nàng chăm chú nghe nhạc nên không để ý. Kể cả khi ngủ, bàn tay anh vẫn nắm rất chặt tay nàng. Cũng may, quán không cho khách nói chuyện hay dùng điện thoại. Vì thế mà anh đã tranh thủ dựa vào ghế ngủ một giấc.

Đoạn đường về lại khách sạn, nàng hỏi anh thấy sao về giọng hát của người phụ nữ ấy. Anh thật thà trả lời là cũng

thường. Thế là nàng giận. Những lúc giận, nàng thường chốt hạ một câu gì đó rồi mới giận, lần này nàng bảo: “Anh với em chẳng hợp nhau về gu âm nhạc! Tối mai em đến đó một mình vậy!”.

Anh hơi bối rối, vì đêm mai mới là đêm quan trọng: chị chủ quán sẽ hát nhạc Giáng sinh. Đó cũng là lý do anh đưa nàng lên đây vào mùa Noel này, như một món quà nhân dịp kỷ niệm ngày hai đứa quen nhau. Làm sao anh có thể để nàng đi một mình. Dù thực sự nếu là anh, anh sẽ chẳng bao giờ chọn một đêm Giáng sinh kỷ niệm với những bản tình ca buồn thất thểu ruột gan ở cái chốn lạnh lẽo này.

2.

Lạ thay, ngủ một đêm dậy anh vẫn chưa hết buồn ngủ.

Nàng thì đã trang điểm và ngồi chờ sẵn ở hiên nhà. Nàng sẽ không gọi anh dậy, nhưng khi nàng không gọi là lúc anh biết mình phải dậy. Anh sợ khoảng không im lặng - đó cũng là thứ “vũ khí” của nàng trước mỗi trận chiến. Nó thành một dấu hiệu báo trước tuyệt nhiên không xê dịch đi đâu. Nhưng phải làm sao đây, người anh rã rời, từng ngón tay, bàn chân không còn theo sự điều khiển của anh, chúng nằm im bất động.

Trong cơn chập chờn giữa mê và tỉnh, anh còn kịp nhìn thấy khuôn mặt và nghe giọng nàng lạnh tanh: “Anh đến đây để ngủ hay sao? Vậy thì anh ngủ đi!”. Rồi nàng quay bước, anh nhìn theo vạt áo nàng cho đến khi khuất hẳn trong làn sương sớm. Anh đã cố gượng dậy, ý chí xúi giục đuổi theo nàng, nói gì đó với nàng nhưng hoàn

toàn bất lực. Anh nằm như bị dán chặt xuống tấm nệm cùng chiếc mền dày còn thoang thoảng mùi hương và hơi ấm của nàng.

Cũng lâu rồi anh mới được ngủ nhiều như vậy. Từ ngày ba nàng bí mật hẹn anh ở một quán cà phê giữa lòng thành phố, vào một buổi sáng trời nhiều gió. Người đàn ông có ánh nhìn ấm áp nhưng không hiểu sao lại khiến anh lo lắng cho buổi hẹn gặp này. Ông đi thẳng vào vấn đề:

- Cậu có nhà riêng chưa?

- Dạ, cháu chưa!

- Vậy chắc là cũng không có tiền gửi ngân hàng hay kinh doanh gì đâu nhỉ?

- Dạ, giờ thì chưa nhưng cháu đang hướng tới điều đó!

- Khi nào cậu có thì hãy quen con gái tôi.

Anh chưa nhấp ngụm cà phê nhưng đã thấy đắng nghét trong họng, những câu từ như bị nghẹn lại.

- Tôi nói thật, kể cả khi cậu không quen con gái tôi thì cậu cũng nên nghĩ cho tương lai mình. 30 tuổi mà không có gì trong tay thì vút đi!

Nàng thì khác, nàng luôn dịu dàng với anh dù chẳng bao giờ nói yêu anh. Hàng tuần, nàng vẫn cùng anh rong ruổi khắp các ngõ ngách, cùng nhau trò chuyện, ăn tối, kể cả theo anh về căn nhà trọ tồi tàn. Những đoạn đường dài chờ nàng trên chiếc xe máy cũ hay ghé những hàng quán lề đường, nàng tuyệt nhiên không mảy may khiến anh tổn thương bởi sự thiếu thốn mà đúng ra, nếu quen một người khác nàng sẽ không thiệt thòi vậy. Nhưng nàng vẫn lặng lẽ đi bên anh, không một đòi hỏi hay hứa hẹn gì.



Minh họa: Nguyễn Văn Cẩn

Ở những chặng đường xa, nàng ngả đầu lên vai anh, bàn tay chủ động ôm lấy anh thật chặt. Chỉ điều đó thôi, anh tin nàng đã chọn anh.

Anh lao đầu vào công việc. Dùng tất cả số vốn dành dụm bấy lâu nay để mở chung nhà hàng với Lâm. Lâm quản lý ban ngày, anh quản lý ban đêm, sau khi đã hết giờ làm ở công ty. Mỗi ngày của anh bắt đầu từ bảy giờ sáng cho đến khuya, anh hoàn thành sổ sách và chìm vào giấc ngủ khi những hàng quán sáng chuẩn bị buổi bán sớm. Anh cần có nhà, cần có tiền gửi ngân hàng để có thể tự tin đứng trước ba nàng.

3.

“Anh nói đi, em có ép anh đi chơi không?” - nàng hỏi, giọng đã đánh thép hơn khi nàng trở về đã ba giờ chiều mà anh vẫn thiêm thiếp trên giường. Anh khẽ mở mắt, luồng ánh

sáng đột ngột khiến anh nheo mày lại, chắc là khuôn mặt anh lúc này nhăn nhó khó coi lắm. Anh nghiêng người, bỏ chân xuống giường và lấy tay chống thân mình ngồi dậy, nhưng rồi ngay tức khắc anh đổ người xuống, mặt đất nghiêng, nàng nghiêng, thứ ánh sáng chói lóa khi này mờ dần rồi từ từ biến mất.

Khi anh tỉnh dậy, thấy mình đang ở bệnh viện, những khuôn mặt lạ, hầu hết nhợt nhạt đổ dồn về phía anh, trên tay anh vướng víu bởi sợi dây chuyển nước. Anh nhìn quanh tìm nàng nhưng không thấy. Trong thời khắc ấy, anh đã thấy mình hốt hoảng thật sự. Sao chuyển đi chơi lại thành ra nông nổi này? Nàng hẳn sẽ thất vọng về anh đến nhường nào. Con gái vốn hay nghĩ ngợi, ở trong hoàn cảnh này, nàng chỉ có thể nghĩ tiêu cực, rằng anh chẳng xem nàng ra gì, mới quen nhau đã vậy, lâu dài biết ra sao?

Không được, anh phải rời khỏi đây ngay lập tức, anh hoàn toàn khỏe mạnh kia mà và chuyển đi cũng chỉ mới một ngày, Giáng sinh cũng đang đợi anh phía trước. Anh gượng dậy, mắt chạm phải tờ giấy trắng gấp đôi để trên bàn, dưới một bông hoa dã quỳ đã héo rũ, anh mở ra: “Anh tịnh dưỡng cho khỏe rồi về, em về trước”.

Thân người anh lại đổ xuống nệm, như thể chút năng lượng còn sót lại đã bị những dòng chữ kia rút đi mất, cạn kiệt. Anh nhìn ra ô cửa, trời đã về chiều, từng đàn chim bay vội vã, hình như có cơn mưa đang trực chờ. Bỗng nhiên anh thấy buồn quá! Anh có thể nghĩ ra những điều tồi tệ nhất, nhưng chưa từng nghĩ rằng bỏ anh lại trong hoàn cảnh này.

Anh nhắm mắt lại, thấy khuôn mặt nàng hiện lên buồn bã. Ánh mắt của nàng trong tiềm thức khiến lòng anh nhói lại. Liệu anh đã làm gì cho nàng vui chưa trong suốt thời gian bên nhau? Anh đã mang đến cho nàng một sự an tâm hay chỉ là những lo lắng và cuối cùng là buông bỏ? Tại sao những điều tốt đẹp nhất anh muốn dành cho nàng, nó lại chỉ tồn tại trong ý nghĩ? Anh khác chỉ một thằng hèn, một kẻ ảo tưởng sức mạnh trong khi thực tế anh nằm đây với thân thể rệu rã, và cả một chuyến du lịch vài trăm cây số cũng không trọn vẹn.

Anh thấy cổ họng mình nghẹn đắng, anh cần gọi cho nàng. Tiếng tút tút vô hồn vọng lại phía anh.

Anh bình tĩnh ngồi dậy, đóng tiền viện phí và xin được về. Trên đường về khách sạn, anh ghé ngang quán cà phê mà nàng nói sẽ đi một mình vào

tối nay. Con dốc thăm thẳm một màu đen, anh phải mò mẫm từng bước một, sương rơi ướt tóc và mồ hôi thì nhễ nhại trên trán anh. Không có nàng trong quán. Giọng người phụ nữ càng như thê lương hơn: “*Rồi mùa giá buốt cũng qua mau/ Lời hẹn đầu ai nhớ dài lâu/ Rồi một chiều áo trắng thay màu*”, đến cái đoạn “*Em qua cầu xác pháo bay sau*” thì anh không nghe tiếp nữa vì buồn quá.

Về đến khách sạn, anh mới tin nàng đã dọn đồ đi thật. Căn phòng trống hoác, như thể anh đến đây chỉ một mình. Anh lật tung lớp mền chưa kịp gấp, chỉ còn vài sợi tóc mỏng manh chẳng thể dậy lên mùi hương của nàng.

Những hạt mưa xuyên ngang theo từng làn gió dưới ánh đèn vàng trước hiên nhà, anh nhìn chúng như những mũi tên dũng mãnh, đâm thẳng vào tâm can mình.

4.

Đúng ra anh không kể chuyện này với Lâm, nhưng chỉ vài chai bia trong buổi khuya quán vắng, anh kể sạch. Lâm mắng như tát nước vào anh, khiến anh tỉnh cả bia, Lâm bảo:

- Trong tình yêu, giận hờn gì cũng được nhưng bỏ người yêu trong lúc ốm đau như vậy là không thể chấp nhận. Chẳng lẽ ông định sống cả đời với người phụ nữ ích kỷ chỉ biết bản thân như cô ấy được hay sao?

Anh chống chế yếu ớt:

- Cô ấy không phải như vậy!

- Vậy thì vì sao, ông nói tôi nghe xem! Nếu như bệnh của ông trở nặng mà chỉ có một mình thì sao, có phải cô

ấy quá xem nhẹ sinh mạng một con người, chứ chưa nói đây là người yêu mình.

- Không trầm trọng quá như vậy đâu ông bạn! – giọng anh lắng xuống – Do cô ấy cũng đang giận mà. Chẳng ai đi du lịch kỷ niệm ngày quen nhau mà lại ngủ li bì như tôi.

Lâm càng hào hứng:

- Đó, đúng ra cô ấy phải thông cảm cho ông mới đúng. Cô ấy có biết ông làm mười mấy tiếng mỗi ngày nên mới kiệt sức như vậy không?

Anh im lặng. Lâm uống cạn ly bia:

- Nhắc mới nhớ, kể cả cách ba của cô ấy đề cập chuyện giàu nghèo với ông, tôi đã thấy khó chịu rồi!

Anh thở dài:

- Có ông bố nào không muốn tốt cho con gái mình. Nhất là khi gặp phải một thằng đàn ông tay trắng nữa, lo cũng đúng thôi mà!

Lâm dứt khoát:

- Tóm lại, ông suy nghĩ cho kỹ có nên tha thứ cho cô ấy để tiếp tục mối quan hệ nữa hay không. Phải thật lý trí vào, đừng để khổ cả đời vì cái thứ tình yêu, cảm xúc của ông.

Điều mà anh không dám nói với Lâm là nàng cũng chẳng chờ sự tha thứ từ anh. Điện thoại của nàng chỉ vọng lại tiếng tút tút, có lẽ nàng đã chặn số anh.

5.

Đêm Giáng sinh, tiếng chuông giáo đường ở ngôi nhà thờ bên cạnh khiến lòng anh quặn thắt. Giờ này đúng ra anh cùng nàng rong ruổi ngắm phố xá với những ánh đèn rực rỡ cùng giai điệu thánh ca ngân lên mỗi dịp Noel về.

Nàng bảo dù không phải là con Thiên Chúa nhưng nàng rất thích mùa Noel. Đến những xóm đạo vào mùa này, lòng nàng thấy rạo rực theo, những nụ cười, những món quà trao tay, những ánh mắt yêu thương... khiến nàng thấy cuộc sống xô bồ ngoài kia dừng lại, chỉ còn giáo đường, thánh lễ, những tà áo dài thướt tha trong tiếng kinh nguyện cầu.

Anh đã gọi cho nàng đến lần thứ bao nhiêu trong ngày, nhưng vẫn chỉ vọng lại tiếng tút tút. Cả nàng và anh đều cam kết sẽ không gặp nhau ở nhà nàng, bởi nàng không muốn ba nàng khó chịu. Vậy anh phải làm sao?

Chẳng làm sao cả. Hãy coi nó như một ngày bình thường.

Hôm nay nhà hàng đông khách hơn, những gia đình nhỏ, cặp đôi xúng xính trong áo khoác, khăn len, dù cơn gió lạnh của miền đất phương Nam này cũng chỉ nhẹ nhẹ, vừa đủ mơn man trên da thịt.

Anh trở về nhà khi giáo đường vừa ngắt hồi chuông đêm, thánh lễ sắp bắt đầu.

Cửa không khóa ngoài. Anh ngỡ ngàng thấy nàng đang loay hoay trong căn bếp. Nước mắt anh trực trào ra, mọi câu từ không thể diễn tả những điều anh muốn nói với nàng trong thời khắc này, và anh cũng không cần bất cứ một lời giải thích nào thêm nữa, từ nàng. Sự hiện diện của nàng ở nơi này đã là câu trả lời cho tất cả. Anh tiến lại gần, ôm lấy nàng.

Giai điệu của bài hát *Merry Christmas* từ đâu vọng lại, rộn rã.

L.T.A.H

Hồi hương

Truyện ngắn NGÔ VĂN CƯ

Ả hẹn với một người mới quen đến một nhà nghỉ đã xuống cấp rồi nhận phòng, ngồi chờ hỏ trên giường đợi. Đã quá giờ hẹn gần nửa tiếng. Ả định gọi lại thì cánh cửa phòng khép hờ đã mở. Người đàn ông bước vào. Cởi áo. Cởi quần dài. Treo lên móc. Và đến ngồi bên cạnh ả. Chậm rãi. Như cuộc hẹn này vốn phải xảy ra như vậy, không cần vội vã. Nhìn cách thể hiện của anh làm ả nghĩ đến chuyện hôm qua. Một gã đàn ông đã hỏ hỏ làm nhiệm vụ con đực mà không cần biết cảm xúc của ả. Mà sao gã lại chú ý đến cảm xúc của ả kia chứ. Gã có tiền cần giải tỏa cơn dục vọng. Ả là nơi để gã trút sức lực tìm lạc thú. Chuyện tạo nên xúc cảm cho con đĩ chỉ có trong tiểu thuyết. Ả biết vậy. Nên ả gồng mình lên cố vớt vát chút khoái cảm thì gã kia đã mềm nhũn. Mặt gã căng căng hỏ "Sướng không?". Nếu không vì mấy đồng tiền gã vừa đưa thì ả đã tống cho gã một cú đấm chứ

còn vênh mặt hỏ. Anh thì khác. Nhẹ nhàng. Không đòi hỏ ở ả một điều gì. Có lẽ vì vậy mà ả thấy được tôn trọng, được có những giây phút ấm áp tình cảm. Ả thấy được che chở, bao bọc cho dù có vẻ như ngược lại. Anh là người đầu tiên ả luôn muốn anh ngồi lại với nhau ít phút sau khi hoàn tất hợp đồng tình dục. Anh thì không muốn lưu lại nơi này lâu hơn. Hẹn hò nơi vắng vẻ hoặc quán xá càng không ổn. Tai vách mạch dừng, lỡ có ai đó bắt gặp thì rắc rối lắm. Còn gia đình. Danh dự. Con cái. Ả nhớ nhung anh mỗi đêm, điều mà rất lạ ở một con đĩ như ả. Nhưng mà hơi đâu. Có thể mai đây ả lại gả bó và nhớ nhung một người khác. Sao lại không kia chứ?

Đời ả là một cánh chim đúng nghĩa đen. Có lẽ cái tên Yến đã vận vào người nên ả chưa thấy mình được sống ổn định một nơi nào. Ả bay mãi



Minh họa: Nguyễn Chơn Hiền

trên vòm trời vô định chẳng biết ngày mai sẽ ra sao. Nhưng ả chưa hề bi quan trước cuộc sống. Ở quê nhà, ả còn đưa con gái đang theo học phổ thông. Nó không biết công việc má nó đang làm. Đã không dưới một lần nó muốn đến nơi má làm việc. Nó nghĩ nơi đó đông vui và dễ kiếm tiền lắm. Mỗi lần má về cho nó nhiều tiền và đủ thứ quà. Niềm vui của con làm ả quần quai và khổ sở. Nó đâu biết để có được tiền ả phải trải qua sự hoang đường, nhơ nhớp và không ít tủi nhục. ả chưa thoát ra được con đường đang đi vì tình yêu với con gái. Phải có tiền để con gái không phải đi theo con đường của ả. Sau những lần lấy thân xác mình cho những gã đàn ông thỏa mãn chớp nhoáng, ả muốn tung hê tất cả để về với con. Hôm rồi, nó kể qua điện thoại rằng cô Hòa bị đánh

ghen khi đang làm việc ở nhà hàng, rồi nó tha thiết bảo ả: “hay là má về với con đi”. ả giật mình, có thể con nhỏ đã biết hết rồi! Vặn hỏi thì con bé trả lời, con chỉ lo cho má. Phải chi con gái có ba bên cạnh.

ả không biết con gái không có ba bên cạnh là tốt hay xấu. Từ nhỏ, ả chỉ biết má, người đàn bà nhỏ nhắn theo đúng nghĩa. Người nhỏ thó, suy nghĩ không vượt khỏi giọt nước mưa của mái nhà và phía sau lưng của con gái. Bà chịu đựng mọi sự khổ cực của công việc và những lời thiếu thiện cảm của mọi người. Mà từ xưa đến giờ bà có làm gì sai trái đâu. Bà là một người con gái nông thôn như những cô con gái khác rất mê xem hát sân bãi. Cái thời bà còn trẻ làm gì có ti vi, điện thoại thông minh để xem thỏa thích. Đêm nào có đoàn hát về biểu diễn ở sân bãi

của xã, đêm ấy làng, xã vui như hội. Bà cùng vài người bạn thường lên ra sau sân khấu để xem các nghệ sĩ hóa trang. Chọn một vị trí thuận tiện nhất để xem đầy đủ vở diễn. Rồi lại lên xem nghệ sĩ tẩy trang. Người đàn bà ít học ấy tự rút ra một triết lý sống là sân khấu chỉ là sự hào nhoáng. Vậy mà, cái điệp khúc lên lút xem hóa trang, tẩy trang cùng sự công khai xem vở diễn cứ luôn lặp đi lặp lại, không chán. Nhiều người nói bà dở hơi, đi sớm về muộn. Bà mặc kệ. Cho đến một đêm bà bị một nhóm trai trẻ kéo vào vườn chuối. Từ đó, cuộc sống của bà thay đổi hoàn toàn. Tất cả trở nên lạnh lẽo, ít nói cười vô tư như trước. Bà đã bị cướp mất thứ quý báu nhất của cuộc đời, nhưng lại ban tặng cho bà một hình hài con người. Đó là ả. Bà cũng không biết ai là cha của ả. Một mình nuôi con. Vất vả. Một mình chịu búa rìu dư luận. Bị xỉa xói. Bị gán cho nhiều thói hư. Bị coi là gái hư hỏng. Nhưng bà có niềm hạnh phúc riêng là ả. Đôi khi, bà thấy thiếu vắng cái gì đó, không tên, không hình bóng, không rõ ràng. Sự thiếu vắng ấy làm cho bà cảm thấy hạnh phúc không trọn vẹn. Nhưng có ả bên cạnh nên bà cũng không suy nghĩ gì nhiều. Bà dốc lòng nuôi con ăn học để con không thua kém bạn bè. Sự học thì ả chẳng đến đâu. Dáng dấp thì ngày càng phổng phao, ra dáng con gái, không một chút gì giống bà. Nhưng cuộc đời của ả thì giống. Cuối cấp ba thì ả có chửa. Nhà trai hứa sẽ cưới khi ả đủ tuổi. Nhưng đám cưới không xảy ra. Chàng trai lên thành phố học. Không một lần bén mảng về quê. ả một mình nuôi

con. Nhà có ba người đàn bà thuộc ba thế hệ. Sống chật vật lắm!

Câu nói “chẳng ai giàu ba họ, chẳng ai khó ba đời” đã vận vào gia đình ả. Vùng núi quê ả được quy hoạch làm hồ chứa nước. Đường làng mở rộng. Đất đai được đền bù. Giải tỏa. Di dời. Định cư. Làng như một công trường. Nhà của ả cũng được đền bù và ra mặt tiền. Dịp may đến, ả mở quán. Sáng cả phê. Trưa giải khát. Xế chiều bia rượu. Thu nhập cũng khá. ả phải tuyển thêm mấy cô gái trẻ để phục vụ. Dần dần phục vụ luôn nhu cầu vui vẻ của cánh công nhân, trai làng. Quán của ả thành tụ điểm trụy lạc. Những người vợ luôn dòm ngó chồng mình khi vào quán. Có một vài vụ đánh ghen với các cô phục vụ. Chính quyền cũng vài lần nhắc nhở. Đau đớn nhất là miệng lưỡi con người. *Mẹ hư hỏng thì sao sinh con thánh thiện được.* Đột nhiên ả đóng quán. Để con lại cho bà ngoại rồi lên phố lập nghiệp. Vẫn thuê nhà, mở quán. ả sống chung với một gã trung niên như vợ chồng. Hy vọng con mình cũng có cha, mặc dù gọi đầy đủ phải là cha dượng. Quán ả lại bị đánh ghen. Lần này, không phải mấy cô phục vụ mà chính ả. Thì ra gã trung niên kia có gia đình, vợ con đang hoàng. Rất nhiều người kéo tới. Chửi bới. Xô xát. Rồi đổ máu. ả hoảng quá, thu vén chút ít tiền bạc rồi đón xe về quê trước khi lực lượng chấp pháp đến. Sau này, ả biết chuyện có máu nhưng không nguy hiểm gì nên chính quyền sở tại cũng cho qua. ả cũng có lần đến quán để vớt vát, nhưng tất cả đã thu dọn sạch như chưa từng có quán của ả ở nơi này. ả thành ra trắng



Minh họa: Nguyễn Chơn Hiền

tay. Một cô phục vụ cũ gợi ý: “Không còn tiền bạc để mở quán bán buôn thì bán cái tự có”. Nghĩa là ả có cái tài sản ngàn vàng nhưng nay đã mất giá nhiều rồi cùng mấy cái địa chỉ và số điện thoại. ả gọi. Nơi nào cũng vốn vã. Hẹn nhau. Dạn dày ở đâu chứ với ở mấy địa chỉ ấy, ả vẫn là lính mới. Hàng

lạ nên được săn đón. Chừng vài tháng đã trở thành cũ vì toàn là khách quen. Bọn choai choai tìm gái thì ả thường bị loại. ả lại tìm địa chỉ mới để trở thành hàng mới. Cái tên Yến đã vận vào người ả. Một cánh chim nay đây mai đó, thỉnh thoảng mới bay về tổ. Không gắn bó nơi nào, người nào.

Sau cuộc mây mưa, người đàn ông gợi ý: “Anh thuê nhà trọ riêng cho em và mỗi tuần anh đến. Chứ đến nhà nghỉ gặp nhau không an toàn”. Ắ nghĩ, à, thì ra anh muốn sở hữu ắ. Một cuộc sống yên ổn nhưng bảo tố có thể ập đến bất cứ lúc nào. Dựa vào anh, ắ sẽ có một cuộc sống dễ chịu hơn. Không một ai thân thích mà có người đứng ra cư mang thì quá tốt đi chứ. Ắ biết anh có điều kiện để lo cho ắ một tiện nghi vừa đủ để anh tận hưởng sở thích của mình mà vẫn giữ sự bình an trong gia đình. Anh đọc đúng tâm trạng của ắ: Em sợ vợ anh biết chứ gì? Không chỉ là vợ con anh, sợ cả con gái của ắ biết chuyện ắ cướp chồng người khác. Ắ đã một lần bị gã trung niên lừa. Còn anh thật tình đến độ ắ không cần gạn đục khơi trong vẫn thấy đây là cái bến bình yên mà mình có thể tạm neo đậu. Nhưng khi thuyền nhổ neo thì ắ sẽ ra sao? Khi tình cảm đã gắn bó, ắ có đủ can đảm rời xa mối quan hệ này. Thôi thì cứ là cánh chim Yến vẫn vợ đúng như cái tên của ắ. Cứ là một con đĩ cho anh thưởng thức được trọn vẹn sự nồng cháy, phóng túng. Không biết từ bao giờ ắ thấy anh vui là ắ hạnh phúc. Ắ còn đang lơ lửng thì thêm một đề nghị: “Hay là chúng ta tìm một nơi nào đó mà không ai biết đến mình mà chung sống?”. Ắ suýt bật cười với lời đề nghị như chuyện trong các tiểu thuyết ngôn tình hạng ba và sự ngây thơ của anh về cuộc sống. Làm gì có chuyện một mái nhà tranh chứa hai

trái tim vàng mà mơ ước. Ắ giật mình vì sao anh lại sẵn sàng dành thời gian, tiền bạc và tâm trí cho niềm khát khao không tưởng như vậy. Ắ tiếp xúc, chung đụng với nhiều đàn ông ở nhiều tầng lớp, lứa tuổi nhưng chưa bao giờ hiểu được tâm lý của họ. Ắ hoang mang.

Rồi ắ lơ mơ hiểu rằng anh bị tổn thương từ gia đình. Anh muốn trốn tránh, muốn quên đi quá khứ. Anh hy vọng ắ là vùng an toàn để anh giấu thân. Nhưng chắc chắn khi vết thương đã lành, anh sẽ quay về nơi đã rời bỏ, chấp nhận nảy sinh lại tình cảm với người đã từng làm anh tổn thương. Khác với ắ. Ắ dễ dàng ngủ với nhiều người đàn ông để vượt qua nỗi đau và không muốn quay lại khi mối quan hệ đã chấm dứt. Ắ sử dụng sự lãng mạn nhất thời để quên đi quá khứ. Ắ chưa bao giờ xem đó là mối quan hệ nghiêm túc. Như đêm nay ắ hẹn hò với anh. Hai người đến với nhau không theo một kế hoạch nào. Lặng lẽ. Ngọt ngào. Say đắm. Thỏa mãn. Nhưng sự yên ổn, hạnh phúc của anh sẽ bị đe dọa; lưới tình sẽ phủ lên đời ắ. Người ta nói “làm đi vì hoàn cảnh và vì tiền” chỉ đúng một nửa. Ắ nghĩ đơn giản là làm đi không để tình cảm chi phối. Ắ sợ...

Thay sim điện thoại, ắ bắt xe đò về nhà. Ắ nghĩ đến một cái quán nho nhỏ có ba người, ba thế hệ cùng chăm sóc. Dù khổ cực nhưng căn nhà đầy ắp tiếng nói, tiếng cười vào mỗi đêm. Cánh chim phiêu bạt đang tìm về tổ ấm.

N.V.C

Hoa bưởi thơm rồi, đêm đã khuya

LÊ THÀNH NGHỊ

Làng Trảo Nha, quê nội của Xuân Diệu, nay là thị trấn Nghèn, một thị trấn miền Trung nhỏ nhoi, xinh đẹp nằm hai bên đường số Một, chắc hẳn đã không xa lạ với nhiều người trên đường hành quân ra mặt trận những ngày chiến tranh chống Mỹ. Tôi thuộc thị trấn này như thuộc bàn tay mình vì tại đây, tôi có những ngày theo cha là nhà giáo trường huyện, học hết những năm phổ thông trung học. Cũng tại đây, mấy năm trước, năm lớp bảy, mới khoảng mười ba, mười bốn tuổi, cuộc bộ tám cây số từ Cầu Trù lên Nghèn để thi học sinh giỏi cấp huyện, không biết ngủ đâu để ngày mai dậy cho kịp buổi thi, tôi đã trèo tường chui vào một lớp học, một mình kê bàn qua đêm ngon lành. Tôi nhớ đó là một ngày tháng Mười Hai. Sau này khi đã lên những lớp trên, vào những buổi trường nghỉ học, tôi hay tò mò vào thăm lại dãy bàn đã ngủ qua đêm năm nào với rất nhiều cảm giác. Những cảm giác không bao giờ quên, tựa như đã từng một lần... đan díu với đất Nghèn!

Thị trấn có dòng sông nhỏ, trong vắt chảy quanh một cụp rú (ngọn núi) cũng chẳng lấy gì làm cao lắm, nhưng bao quanh cụp rú là những rặng xoan, đến mùa tháng Ba thả toả bởi những cánh hoa trắng tím xuống dòng sông, rồi làn nước biếc lạng lờ mang những cánh hoa nhỏ ấy không biết trôi đến tận đâu. Cả dòng sông, cụp rú và thị trấn cùng mang chung một cái tên: sông Nghèn, rú Nghèn, thị trấn Nghèn. Xuân Diệu là người Nghèn.

Bạn thấy đấy, có những dòng sông không thật hùng vĩ, chỉ vài chục sải tay là sang đến bên kia bờ, mà sao cứ chảy trong ta thao thiết tưởng như từ kỷ ức sâu thẳm chảy về, tưởng như sẽ miên man chảy mãi, nhất là những đêm không ngủ, nhất là những khi ốm một mình! Riêng tôi mỗi lần nhớ về sông Nghèn là y rằng có một ánh mắt đen và trong, mới hôm nào cùng sang một chuyến đò, hiện lên.

Trèo lên đỉnh cụp rú Nghèn, bốn phía không gian bán kính chừng non chục cây số, là một vùng hình sông thế núi thuộc quần thể rú Ông (núi Hồng Lĩnh)

với chín mươi chín ngọn lẩn khuất trong mây. Rú Ông còn gọi là Ngàn Hống, cao trên tám trăm mét, chiếm một khoảng diện tích chừng ba chục cây số vuông, đứng một mình, cách biệt với dãy Giăng Màn phía Tây, nhô lên giữa một vùng đồng bằng ven biển, *tự mình xây núi lớn^(*)*, như chẳng bao giờ vương bận một điều gì, vì chẳng bao giờ phải dựa dẫm vào một ai, lại càng không bao giờ chịu khuất phục trước bất cứ một sức mạnh nào. Nghìn năm trước đã thế, nghìn năm sau sẽ vẫn còn như thế.

Ven theo chân Ngàn Hống là những làng Việt cổ lâu đời, xinh đẹp, với những cái tên xa lắc thời gian như Kẽ Treo, Kẽ Cài, Kẽ Đậu, Kẽ Lù, Kẽ Chòi, Kẽ Đạm..., quây tụ làm thành một vùng văn hóa Hống Sơn, mà bên *tê* núi là những Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ, bên *ni* núi là những Nguyễn Thiếp, Nguyễn Huy Tự... Giữa những đọt núi cao ngất là khe truông - truông Vắn, nơi ngày trước Nguyễn Tiên Điền bên *nớ* đập sim mua qua bên *ni* hát ví phường vải thâu đêm với các o gái xinh đẹp Trường Lưu...

Cách Nghèn vài cây số, phía đò Thuận Chân là quê hương hai cha con Đặng Tất, Đặng Dung, những bậc hiền tài, trung quân ái quốc nhất mực, một thời cấp ngang ngọn giáo qua bến sông này đi đánh giặc, cứu nước, mãi mãi không trở về, để lại những vần thơ cảm khái, làm nao lòng những thế hệ về sau:

Quốc thù vị báo đầu tiên bạch

Kỷ độ long tuyền đới nguyệt ma

Mài gương dưới ánh trăng là hùng khí và lãng mạn, là binh đao và văn chương cuộn chảy tự nhiên bao đời trong tâm thế thường dân ở vùng đất nghèo này. Nghèo nhưng xinh đẹp và thơ mộng. Xinh đẹp, thơ mộng nhưng triển miên giặc giã, liên tục động binh, loang lỗ bom đạn trong suốt chiều dài lịch sử giữ nước của dân tộc.

Qua đò Thuận Chân là con lộ liên hương rải sỏi đỏ, chạy giữa hai bờ ngô khoai xanh len lét trong nắng buổi sớm. Tháng Chạp khô hanh, cỏ và những nụ hoa tím bé li ti hai vệ đường lấm đầy bụi đất. Nhưng trái rộng đến tận chân Ngàn Hống là những vật hoa cải vàng kể bên những bãi mía dong dỏng tím như báo hiệu đã đến thời khắc một ngày cuối năm. Những vật hoa rung nhè nhẹ mỗi khi gió từ biển thổi lên, miên man cả trong những giấc mơ.

Theo con lộ này, từ Nghèn về chừng dặm cây số là Cầu Trù, một vùng dân cư nghèo, lạng lẽ bị bao vây bốn phía nước mặn. Phố Cầu Trù là hai dãy nhà tranh vách đất, kiểu nhà chị Dậu, bạc phếch, dãi dầu, lấm bụi, buồn vắng đến ngơ ngác. Vậy mà có lần, hồi học lớp sáu, giờ làm luận (tập làm văn), đề cô giáo cho tự chọn, tôi đã hì hục tả về *thành phố Cầu Trù* với hai dãy phố, không một ánh đèn điện, không một cửa hàng, cửa hiệu, không một bóng dáng ô tô... này. Mọi thứ được bịa ra. Bịa ra cả một nhà ga xe lửa ồn ào, náo nhiệt, đang lăn bánh ầm ầm qua thành phố (một điều không bao giờ xảy ra trên đất này). Bài luận viết trong cơn hứng khởi, dài mấy trang giấy năm hào hai. Hôm trả bài, như mọi lần cô giáo đọc to lên trước lớp để làm mẫu. Tôi hồi hộp. Nhưng rồi hóa ra cô giáo nói, các

em không bao giờ được bịa ra như thế này! Tai tôi ù đi. Và tất nhiên là điểm số thì thật kinh khủng! Không muốn nhớ nữa!

Cầu Trù sẽ buồn vắng hơn biết bao nếu tại đây không có ngôi trường cấp II nơi chúng tôi vẫn ngày ngày từ bốn phía tụ về học tập. Thuở ấy cho dù là ngày mưa hay ngày nắng, học trò từ rú Bin, rú Bờng, từ Kê Lù, Kê Đạu, Kê Chòi... vẫn mang tới, đội nón, đi chân đất đến trường. Vui nhất là những ngày học hai buổi, học sinh phải mang theo cơm để ăn trưa. Chưa học xong giờ buổi sáng đã thấy kiến bò bụng, có đứa thò tay vào găm bàn sờ nắn mo cơm, rồi nhăm khi thầy đang cầm cúi viết bảng, liền cúi xuống làm một miếng. May mà thầy không nhìn thấy!

Nhà em bên nớ Kê Lù

Có bụi tre rậm rậm, có bụi trù (trầu) mới lôông (trông).

Đó là câu đáp trong giờ ra chơi của một o xinh đẹp lớp bên cạnh trả lời chàng trai bị điểm 1 bài luận tả thành phố Cầu Trù hôm nào! Cô gái nói rồi đưa một ngón tay viết lên không trung con số 1. Hóa ra bài luận của tôi cả trường đều biết!

Nhưng Cầu Trù bỗng thay đổi kích thước, hình dạng vào một ngày nắng tháng Mười Hai, năm chúng tôi lên lớp sáu. Đó là một ngày *trọng đại* của Cầu Trù. Một sân trường nhấp nhô toàn những cô bé, cậu bé lớp năm, lớp sáu tóc hoe lông bờ hệt như tóc nhuộm gôm nâu Hàn Quốc của các chàng trai, cô gái thị thành bây giờ đang nóng lòng chờ ông nhà thơ Xuân Diệu từ Nghèn về nói chuyện thơ. Thơ mà cũng có chuyện để nói là nghĩa làm sao? Không ai hiểu! Mà Xuân Diệu là ai? Cũng không ai biết.

Cũng không ai nhớ ông nhà thơ đã nói những gì. Chỉ nhớ cuối buổi chiều, khi đã kết thúc, một tổp học trò lít nhít được nhà trường gọi lên đi tiễn thi sĩ họ Ngô về Nghèn, vì nhà trường lo đường xa, cầu phà phức tạp, *hành lý* của nhà thơ lại nặng, toàn khoai: khoai củ, khoai khô, khoai deo (thứ luộc lên thái mỏng, phơi khô ăn dần), thứ *quà* thượng thặng của Cầu Trù. Ông nhà thơ hộ pháp ngúc ngắc cái đầu bù xù đi trước. Một đoàn năm sáu đứa *lôi thôi sĩ tử* lặc lè những bị khoai theo sau, hệt như một đoàn múa lân. Đường quê tháng Chạp bụi vùn lên đỏ rực giữa một vùng hoa cải vàng theo đến tận mép sông.

Đôi khi có những cuộc gặp gỡ và đưa tiễn ngẫu nhiên, không hề định trước, không hề chờ đợi, nhưng để lại trong ta ký ức bền lâu, hầu như theo ta suốt đời!

Không hiểu vì sao, sau này biết bao lần từ Cầu Trù lên Nghèn, qua đò Thuận Chân, tôi thường nghĩ tới Xuân Diệu. Có những miền ký ức xa lắc xa lơ mà thật hiển hiện, thật thanh sạch và thánh thiện, thật khác thường và khó hiểu, đủ sức vượt qua những lớp bụi thời gian, vượt qua những nỗi buồn thường nhật, những trần tục của cuộc đời. Đó là miền ký ức về các thi sĩ. Có những lúc có cảm giác, trời xanh mây trắng và trăng sao, màu vàng mật của lúa chín, vạt hoa cải vàng ong bay cuối năm... cần hơn cả cơm ăn và nước uống.

Vẫn là con đường liên hương nhỏ bé ấy, con đường từ Cầu Trù lên Nghèn, vậy mà tôi nhận ra biết bao điều trước đó không hề thấy. Có khi là một bông hoa

nhỏ xíu tím ngắt trong lùm cỏ. Có khi là bầy sẻ đồng ríu rít bên vạt lúa chín. Là mùi bùn hăng ngái hoặc vạt cỏ nần đổ rạp, nổ lép bép khi mũi đồ vừa lướt qua. Là vạt lửa cháy rừng như một chiếc nhẫn vàng khổng lồ trên Ngàn Hồng đêm này qua đêm khác... Còn rất lâu những điều nhỏ nhoi ấy và vạt cháy rừng kia mới chịu tắt trong ký ức!

Xuân Diệu không hề nói về những điều ấy, nhưng hình như ông nhằm đến những điều ấy, đánh thức những điều ấy trong mỗi con người, trong những người trẻ tuổi. Rằng không phải chỉ biết nhìn mà phải biết nhìn thấy, rằng không phải chỉ sống mà phải biết sống với muôn loài xung quanh. Vì chỉ thiếu đi một thứ, như thiếu đi đàn kiến đang lằng xằng vô danh kia chẳng hạn, biết đâu lại chẳng có cánh rừng nguyên sinh kia...

Những năm sau, mỗi khi cầm bút tập tọc viết gì đó, những người tôi nhớ nhất lúc đó là cha tôi, cô giáo và Xuân Diệu. Cha tôi và cô giáo là người cầm tay chỉ việc, rèn viết cho đẹp, cho đúng ngữ pháp trước lúc làm những việc khác, Xuân Diệu chấp cánh cho những gì phía sau những cái đó, những gì rất hiển hiện với tôi nhưng lại rất khó gọi tên.

Cái khó gọi tên này, tháng Mười Hai năm 1979, lần Xuân Diệu sang thăm Liên Xô, tại quán cà phê nhỏ trên phố Ghecxen gần Hồng trường Matxcova, cùng ông ngồi đến tận khuya, chuyện vãn, trước khi ra về, tự dưng nhớ tới câu thơ *Hoa bưởi thơm rồi, đêm đã khuya*, muốn ông giải thích tại sao hay thế và ông đã chịu, không thể. Cảm thấy mà không thể gọi tên, đó là một bí mật của thơ, đó là sự mời gọi của văn chương nghệ thuật. Vì nó mà ta có thể đánh đổi cả đời mình. Nó có thể biến ta thành một kẻ ngu ngơ giữa cuộc đời!



Hoa bưởi thơm rồi, đêm đã khuya. Ảnh minh họa: Internet

Hôm sau, trước khi về nước, ông nhờ tôi dẫn đi thăm khu lưu niệm cuộc Chiến tranh vệ quốc năm 1812 của người Nga chống lại đội quân hùng mạnh của Napoleon, nhân tiện mua vài thứ làm quà cho người ở nhà. Còn hơn một chục *rúp*, ông quyết định mua một chiếc quạt *tai voi*, thứ quạt *tốt nhất thế giới*, mà ai đó, trước chuyến đi của ông đã dặn cố tìm bằng được. Mùa đông nước Nga, có lúc âm 40 độ, chắc chắn còn là nỗi kinh hoàng của những ai không quen với giá lạnh. Chẳng thế mà những tên lính thiện chiến của Napoleon đã không ít kẻ từng bỏ mạng với cái rét chết người tại đây. Mặc, Xuân Diệu nai nịt gọn gàng, hăm hở cùng tôi mở một chiến dịch lòng sục, vì ông nghe nói rằng thứ này tốt và rất hiếm vì vậy ông động viên tinh thần cho tôi trước khi lên đường. Quả nhiên, hai ngày trời, sùng sục hết cửa hàng đồ điện này đến cửa hàng đồ điện khác, vừa ngoi lên khỏi tàu điện ngầm này lại lộn xuống một Metro khác mà tịnh không có một *tên tai voi* nào. Sáng sớm ngày thứ ba, Xuân Diệu chưa chịu thua liền nghĩ ngay đến những cửa hàng đồ điện cũ may ra có thằng cha hờ hênh nào đó bày bán, mình gắng đi sớm không người ta bán mất thì uống quá. Thế là lại đi. Lặn ngòi ngòi hóp thêm một ngày nữa mà vẫn không nhìn thấy ông *tai voi* khốn khổ nọ. *Tớ thua!* Xuân Diệu rút khăn lau mồ hôi lấm tấm trên trán, phủi những bụi tuyết bám trên áo quần, thở dài mệt mỏi, ngúc ngắc thừa nhận thất bại, và nói thêm, *mà anh Diệu không bao giờ bị đo ván như vậy đâu nhớ!* Chiều muộn hôm ấy chúng tôi ghé chợ nông trang mua hai ký thịt bò, mấy chai bia *trả thù* chuyến truy lùng đại bại. Xuân Diệu đã thật lực, *coi như ăn cho tiêu chuẩn năm sau của mình rồi!* Ông ngúc ngắc đầu thừa nhận. Tôi quá đỗi buồn vì không mua được quạt *tai voi*, một việc nho nhỏ như vậy mà không thể hoàn thành để ông ra về không vui. Và buồn hơn là khi anh bạn người Nga cho chúng tôi biết rằng loại quạt *tốt nhất thế giới* này Bộ Công nghiệp Liên Xô đã cho ngừng sản xuất cách đó mười năm!

Rồi cũng vào một ngày tháng Mười Hai, ngày 25 tháng 12 năm 1985, tôi đứng trong một góc khuất nhìn những ngọn nến cháy lặng lẽ trên hai đầu áo quan của ông, nghe trọn bài điệu nói về *một cây lớn nằm xuống*... nước mắt tự dưng chảy tràn.

Tôi là con chim đến từ núi lạ - Xuân Diệu viết về mình như thế. Có thể ông đã đến từ một trong chín mươi chín ngọn Ngàn Hống, nơi có những trận cháy rừng thâu đêm suốt sáng, nơi miền đất im lìm đứng lên tự mình xây núi lớn, hay là chính ông, bằng tài năng và lao động miệt mài hiếm thấy, đã tự biến mình thành một trong chín mươi chín ngọn cao nhất của dãy Ngàn Hống quê hương ông?

L.T.N

(*) Thơ Chế Lan Viên: *Như Hồng Lĩnh tự mình xây núi lớn*.

Nhận diện và bảo tồn, phát huy giá trị của hệ thống di sản tư liệu Hán Nôm Bình Định

TS. VÕ MINH HẢI

1. Tư liệu Hán Nôm là hệ thống những văn bản gốc có liên quan đến những vấn đề xã hội, văn hóa, văn học và kể cả hành trạng các nhân vật, danh nhân lịch sử. Nó là căn cứ để khảo cứu về tư tưởng và quá trình hình thành và phát triển của một vùng miền cụ thể. Trong xu hướng bảo tồn và phát huy giá trị của hệ thống di sản, trong đó có di sản tư liệu, việc thiết lập và nghiên cứu, giải mã hồ sơ lưu trữ Hán Nôm là một việc làm cần quan tâm và có kế hoạch cụ thể, nhanh chóng. So với nhiều địa phương khác, Bình Định là vùng địa văn hóa giàu bản sắc, là địa phương có sự lưu chuyển của 03 dòng văn hóa chủ lưu: Việt - Chăm và Hoa. Hệ thống tư liệu thể hiện quá trình đó được trải rộng trên nhiều phương diện. Việc nhận diện và đưa vào quy hoạch, xây dựng dự án sưu tầm, biên dịch, công bố nội dung và phát huy giá trị văn hóa của hệ thống tư liệu này là một việc làm vô cùng cần thiết và cấp bách.

2. Từ góc độ văn hiến học, di sản tư liệu Hán Nôm Bình Định bao gồm nhiều loại hình khác nhau: Trước hết là hệ thống văn bia, hoành phi, câu đối đại tự tại các công trình kiến trúc tôn giáo, lăng mộ hoặc các “văn bản Hán Nôm” trên các vật dụng trong nghi lễ tôn giáo, trang trí tại các cơ sở tôn giáo; Thứ đến là các văn bản chữ Hán, chữ Nôm liên quan đến các vấn đề chính trị, văn hóa, xã hội, danh nhân, danh thần, tộc họ ở Bình Định như: Sắc phong, chế phong, văn bản, gia phả, tộc phả, thần phả, thần tích,...; Tiếp theo là những tác phẩm văn học Hán Nôm của các danh gia tại Bình Định như: kịch bản Tuồng, diễn ca lịch sử, thi tập,

đối liên và cuối cùng là hồ sơ nghiên cứu đánh giá về các vấn đề liên quan đến Bình Định được biên chép trong các bộ sử thư của các triều đại phong kiến Việt Nam. Những nguồn tư liệu được xác định trên là những căn cứ quan trọng để tiến hành xây dựng các hồ sơ bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa ở Bình Định như tín ngưỡng thờ danh nhân, tín ngưỡng thờ chư thần, nghệ thuật diễn xướng Tuồng (hát Bội), bả trạo,... và cũng là cơ sở khoa học để tiến hành phục dựng, bảo tồn các di sản kiến trúc như Thành Hoàng đế, Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt, các di tích liên quan đến văn hóa Chăm, văn hóa người Hoa ở Bình Định...

3. Hiện nay, sự nỗ lực của các đơn vị chuyên môn, nhóm nghiên cứu vẫn chỉ dừng lại ở những kế hoạch mang tính thời vụ, đề tài nhỏ lẻ chưa có sự đồng bộ, kế thừa và mang tính toàn diện. Do đó, khả năng bảo tồn và phát huy chưa thực sự hiệu quả đã góp phần làm gia tăng nguy cơ mai một, xâm hại hoặc chỉ được lưu giữ trong kho và đi vào quên lãng theo thời gian. Bên cạnh đó, việc biên phiên dịch và công bố các tài liệu Hán Nôm này cũng còn khá khó khăn do chưa có môi trường khoa học, hoạt động nghiên cứu theo các chủ đề liên quan trong giới nghiên cứu tại Bình Định.

4. Thông qua việc nhận diện trên, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của di sản tư liệu ở Bình Định như sau:

Một là, tỉnh Bình Định cần có chủ trương và dự án tổ chức sưu tầm, kiểm đếm tư liệu Hán Nôm về/ liên quan đến Bình Định và giao cho Trung tâm lưu trữ lịch sử hoặc Bảo tàng Bình Định thực hiện nhiệm vụ trên.



*Thuyết minh, hướng dẫn du khách tham quan
Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền thờ Tây Sơn tam kiệt. Ảnh: H.N*

Hai là, xây dựng chương trình đào tạo và ký hợp đồng chuyên môn với đội ngũ chuyên gia có trình độ/ hiểu biết về Hán Nôm để tổ chức biên phiên dịch, in ấn thành các ấn phẩm tư liệu Hán Nôm liên quan đến địa phương.

Ba là, triển khai các đề án nghiên cứu như: *Tư liệu Hán Nôm Phật giáo Bình Định, Tư liệu Hán Nôm Công giáo Bình Định, Tư liệu văn hóa người Hoa, Tư liệu Hán Nôm về văn hóa Chăm, Tư liệu Hán Nôm thời Tây Sơn, Bình Định qua Đại Việt sử ký toàn thư, Đại Nam thực lục, Châu bản triều Nguyễn* và các tư liệu địa chí Hán văn khác như: *Hoàng Việt nhất thống dư địa chí, Đại Nam nhất thống chí, Hải ngoại kỷ sự,...* Bên cạnh đó, việc xây dựng hồ sơ Hán Nôm đối với các danh nhân Bình Định cũng là nội dung đáng quan tâm thực hiện như: *Hồ sơ tư liệu Hán Nôm về Đào Tấn, Nguyễn Diêu, Mai Xuân Thưởng, Đào Phan Duân, Võ Tánh – Ngô Tùng Châu, Đặng Đức Siêu, Đặng Đức Tuấn,...*

Bốn là, xây dựng chính sách khen thưởng, khuyến khích hoặc liên kết với các cá nhân, nhà sưu tầm, dòng họ trong việc trao tặng, chuyển giao các tư liệu Hán Nôm và tập hợp thành các phòng tư liệu nghiên cứu lưu trữ tại các cơ quan có trách nhiệm chuyên môn. Khuyến khích các nhà nghiên cứu độc lập tham gia vào các chương trình nghiên cứu nhằm tạo sự đồng thuận trong tiếng nói khoa học và chuyên môn sâu tùy theo từng lĩnh vực cụ thể

Năm là, chính quyền cần có phương án số hóa hệ thống tư liệu Hán Nôm Bình Định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển giao, công bố, phổ biến và khai thác vì mục đích cộng đồng hệ thống tư liệu này một cách hiệu quả, thiết thực trong bối cảnh chuyển đổi số và toàn cầu hóa.

5. Câu chuyện nhận diện và bảo tồn hệ thống tư liệu Hán Nôm không chỉ là trách nhiệm chuyên môn mà còn là cả một hành trình dài, cam go, phức tạp và cần có sự đầu tư, quan tâm đúng mức. Những nỗ lực của ngày hôm nay sẽ là hoa quả ngày sau mà con cháu sẽ được thụ hưởng. Sức lan tỏa của các hoạt động nêu trên sẽ góp phần khẳng định sức hấp dẫn của vùng địa văn hóa Bình Định trong kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của Việt Nam hiện nay.

V.M.H

Bài thơ đẹp ở cả người được nhắc đến trong thơ

PHẠM HIỀN MÂY

Đôi bờ

QUANG DŨNG

Thương nhớ ơ hờ, thương nhớ ai?
Sông xa từng lớp lớp mưa dài
Mắt kia em có sầu cô quạnh
Khi chớm thu về một sớm mai

Rét mướt mùa sau chùng sắp ngự
Kinh thành em có nhớ bên tê?
Giăng giăng mưa bụi quanh phòng tuyến
Hiu hắt chiều sông lạnh bến tề.

Khói thuốc xanh dòng khơi lối xưa
Đêm đêm sông Đáy lạnh đôi bờ
Thoáng hiện em về trong đáy cốc
Nói cười như chuyện một đêm mơ

Xa quá rồi em người mỗi ngả
Đôi bờ đất nước nhớ thương nhau
Em đi áo mỏng buong hồn túi
Dòng lệ thơ ngây có dạt dào?

(1948)

Nói đến Quang Dũng, trước tiên, là nói đến một người lính. Và trong lòng của nhiều người mến mộ, ông là một tượng đài. Tượng đài người lính.

Tượng đài của những chiến binh quả cảm, dũng cảm, lên đường cầm súng, bảo vệ quê hương, giữ gìn non sông gấm vóc.

Dù máu đổ, dù đầu rơi, dù phơi thân ngoài sa trường, dù không hy vọng ngày trở về gặp lại mẹ già, con thơ, vợ đại, vẫn đi. Vẫn quyết chí ra đi. Tổ quốc Việt Nam là trên hết. Đất nước Việt Nam là trên hết. Còn Tổ quốc, mới còn gia đình. Còn đất nước, thì mới còn ta.

Quang Dũng không chỉ là người lính. Như nhiều tài hoa khác, ông dạy học, làm thơ, và vẽ. Ngoài ra, ông cũng viết bút ký, hồi ký. Thơ ông viết, hàng trăm bài. Những bài ấy, đến nay, ngót nghét tám mươi năm, vẫn sừng sững, một chốn riêng, khó thể xếp vào đâu, chung chiếu cùng mâm với ai. Mặc dù, những người biết về ông, đều nói rằng, ông chẳng tha thiết gì về cái gọi là danh tiếng, vị trí xã hội, ở hay không ở trong lòng người. Ông lặng lẽ sau *biến cố Tây Tiến*. Ông thu mình, rong chơi, vẽ vờ, và im lặng, không trải bày, không kể lể, không ăn may quá khứ.

Những bài thơ ông làm, được nhắc tới nhiều nhất vẫn là: *Đôi bờ*, *Mắt Người Sơn Tây* và *Tây tiến*. Trong đó bài thơ *Tây tiến* được đưa vào giảng dạy trong chương trình Sách giáo khoa Ngữ văn lớp 12.

Tôi biết bài hát *Đôi mắt người Sơn Tây* của Phạm Đình Chương, trước khi đọc bài thơ *Đôi bờ* và *Mắt người Sơn Tây* của Quang Dũng. Nhất là khi bài hát ấy được cất lên từ giọng của danh ca Thái Thanh. Trời ơi là náo nùng. Lòng như đang bị ai vặn xoắn. Giữa bốn bề là rừng núi cô liêu. Sông thì xa, lớp lớp mưa dài. Sông hay mắt em mà quá đổi quá chừng cô quạnh, trong một chớm thu về buổi sớm mai.

Rét mướt mùa sau chùng sắp ngự

Kinh thành em có nhớ bên tề?

Giăng giăng mưa bụi quanh phòng tuyến

Hiu hắt chiều sông lạnh bến tề.

Vẫn là một nỗi u hoài ấy, vẹn nguyên, chiếm lấy hồn người lính. Làm sao mà vui choặng khi chốn kinh thành kia, ở đó, vẫn còn người em dấu yêu, người nắm giữ trái tim của chàng trai đang ngoài trận tuyến. Mà trời thì mưa hoài. Mà sông thì lạnh mãi. Lấy gì sưởi ấm nỗi yêu xa.

Chỉ có bốn khổ thơ thôi mà đã hết ba khổ, Quang Dũng nhắc về sông, về dòng sông. Sông thì chảy xuôi, đã trôi là trôi mãi, chẳng về. Hình ảnh dòng sông trong thơ, bao giờ cũng là điểm ly biệt, bao giờ cũng là nỗi cô đơn, bao giờ cũng là niềm trơ trọi khi dòng hoài mãi miết dần xa.

*Khói thuốc xanh dòng khơi lối xưa
Đêm đêm sông Đáy lạnh đôi bờ
Thoáng hiện em về trong đáy cốc
Nói cười như chuyện một đêm mơ*

Những đêm không ngủ được, anh ra sông. Khói thuốc trên tay dẫn anh về chuyện cũ. Chiếc ly anh cầm, sóng sánh nước. Đáy ly, đường, bóng dáng em, đường, mái tóc em, đường, mắt biếc em, và đôi môi nữa, cùng anh trò chuyện, thâu canh.

Nhưng tất cả chỉ là mơ thôi. Giờ đây, đôi ta, hai đầu xa tít. Em có buồn anh không? Có trách anh, có giận anh, bỏ em lại một mình. Có tủi hờn, khi giờ đây, không còn anh bên cạnh:

*Xa quá rồi em người mỗi ngả
Đôi bờ đất nước nhớ thương nhau
Em đi áo mỏng buông hờn tủi
Dòng lệ thơ ngây có dạt dào?*

Đôi bờ là một bài thơ đẹp. Không chỉ đẹp chữ, đẹp ý, đẹp tình mà còn đẹp ở cả người được nhắc đến trong thơ. Đẹp, là bởi vì nó thật. Nó thật ở lứa tuổi hai mươi, chập chững bước vào đời với bao ước vọng, mộng mơ, chập chững biết buồn, biết đau lòng vì những chia xa và cách biệt.

P.H.M



Tranh minh họa. Nguồn: Internet

Vẻ đẹp của sự hy sinh

LÊ HOÀI LƯƠNG

Viếng chồng

TRẦN NINH HỒ

- Chị ơi!...

Chỉ gọi được thể thôi

Anh chiến sĩ đưa đường bỗng thấy nghẹn lời

Không làm sao anh còn nói nổi:

Chị đặt hoa nhâm rồi

Mộ anh ấy ở bên tay trái

Chỉ có một vòng hoa chị mang từ quê lại

Hoa viếng mộ bên này đã có chúng tôi!

- Chị hiểu ý em rồi

Xin cho chị đặt hoa bên mộ đó

Cả cánh rừng chỉ có hai ngôi mộ

Viếng mộ anh, có chị đến đây rồi!

(Rút từ *Mưa đến cây*, Nxb. Phụ nữ, 1997)

Tôi đọc bài thơ nhiều lần, nghe “kể” lại chuyện này nhiều lần vẫn cứ thấy xúc động. Xúc động vì cái đẹp, cái nhân hậu, cao cả trong hồn người trên thế gian. Chưa nói gì nhiều về những người chiến sĩ hy sinh vì nước, về người phụ nữ Việt Nam. Thực ra, câu chuyện đẹp này vẫn có thể gặp ở đâu đó trên khắp thế giới, và cái đáng nói chính là, bài thơ - câu chuyện đẹp này đã chạm thấu phần thiên lương vốn sẵn trong con người. Như đã nói, giả dụ dịch bài thơ này ra bất kỳ thứ tiếng nào và không ghi gốc Việt, hẳn người nước đó cũng

xúc động vậy, cũng thấy ấm lòng khi nghĩ đến những người đã ngã xuống cho đất nước mình, dân tộc mình, thấy yêu thương, cảm phục tấm lòng là một vòng hoa ngát hương của người vợ mất chồng.

Cái hay của bài thơ trước hết chính từ vẻ đẹp đầy tính nhân bản ấy.

Có một bài thơ khác: *Thăm mộ chiều cuối năm* của Nguyễn Thái Sơn cũng có phần “trùng” với tứ thơ bài *Viếng chồng*, nhưng ở một không gian khác, tâm tư và tiếng vọng khác: *Vật đổi yên nghỉ bao đồng đội/ Nhàng trăm một thể - biết làm sao.../ Thấp lên, đành cắm nơi đầu gió/ Hương khói/ đừng quên nắm mộ nào*. Cũng một hành xử riêng nhưng bài thơ này đã lan vọng đến vấn đề có tính ý thức cộng đồng, của người còn lại, người hôm nay đối với những thiêng liêng xương máu.

Người phụ nữ đi viếng mộ chồng đơn giản hơn nhiều. Chị chỉ hành xử cho phải lễ, phải đạo thôi. Lễ và đạo cuối cùng cũng thật đơn giản là, chồng chị và người đồng đội kia đều ngã xuống vì một mục đích. Hoa là lòng, nhưng cũng được biểu hiện bằng hình thức cụ thể. Thì hãy dành cho bạn, như một nghĩa cử. Còn chị bên mộ chồng là tình, là sự chia sẻ sâu nặng và riêng tư.

Thì cũng chỉ là chúng ta tìm kiếm cách lý giải thôi, ngay khoảnh khắc ấy - có thể nhầm hoặc chủ ý khi gặp tình huống không ngờ, người phụ nữ đã hành xử thật nhẹ nhàng đơn giản như là đương nhiên phải thế. Thêm một lần thấy vẻ đẹp từ căn cốt vốn sẵn của hồn người, đó là vẻ đẹp của sự hy sinh, của dâng tặng, từ cổ chí kim vẫn còn mãi những hành vi hào hiệp, nghĩa cử trong đời.

Nhưng câu chuyện quen về cái đẹp, về nghĩa cử làm xúc động lòng người ấy lẽ nào không có dụng công gì, dấu ấn gì của một nhà thơ?

Có vẻ như dụng công lớn nhất của tác giả là giấu mình đi, nhà thơ kể chuyện cho chúng ta nghe mà như chính ông cùng chúng ta chứng kiến. Cùng thấy anh chiến sĩ “nghẹn lời”, cùng nhìn theo ánh mắt người phụ nữ ngược ngó cả khu rừng rồi hai ngôi mộ, cùng xúc động nhìn chị dứt khoát “đặt hoa bên mộ đó” và lại với mộ chồng.

Trần Ninh Hồ chỉ sắp xếp sao cho thật ít lời mà chuyển tải được điều muốn kể, và với ngôn ngữ thật giản dị, chân thành. Ông đã rất thành công. Vì đã khiến chúng ta xúc động, nghiêng mình ngưỡng mộ vẻ đẹp cao cả đậm sâu trong hồn người, chứ chưa nói tới đề tài nghiêm trang “Thương binh liệt sĩ”. Bài thơ thực sự hay là bài thơ vượt thoát mọi thứ đề tài. *Viếng chồng* dù xuất phát điểm thế nào cũng đã đạt được điều ấy.

L.H.L

Cú vẫn còn kêu và hai kiểu ứng xử trong xã hội Việt Nam hiện đại

PHAN ĐÌNH DŨNG



Cú vẫn còn kêu là tên một tập truyện ngắn của tác giả Trần Quang Khanh, Tổng biên tập tạp chí Văn nghệ Bình Định. Vốn là một nhà báo kì cựu với thâm niên nghề báo trên 30 năm nên những tác phẩm đã xuất bản sớm của anh như *Bình Định - Người đương thời* (Phỏng vấn chân dung - 4 tác giả) và *Theo dấu trâu lung* (Bút ký - Phóng

sự) đều gắn liền với quá trình làm báo. Có điều với một nhà báo đam mê văn chương sinh ra và lớn lên ở An Nhơn, "Miền đất thi ca" của Bình Định, dĩ nhiên anh cũng từng làm thơ, in thơ và rộn ràng thơ với tập *Gió thiếu phụ*. Riêng trong tập truyện ngắn *Cú vẫn còn kêu*, nhà văn/ nhà báo Trần Quang Khanh dàn dựng, trình hiện cái nhìn, cách nhìn hiện đại, đa chiều, giàu tính đối thoại về hai kiểu ứng xử trong xã hội ngày nay. Đó là ứng xử giữa con người với tự nhiên và với hàng xóm láng giềng. Hai kiểu ứng xử này khi tách biệt lúc đan cài trong từng truyện ngắn của anh.

Kiểu ứng xử nào thường xuyên ám ảnh, nung nấu trong ý đồ nghệ thuật của nhà văn sẽ không chỉ xuất hiện ở một truyện ngắn ngẫu nhiên mà chi phối, lan tỏa, xuyên suốt cả chùm truyện ngắn. Nhờ vậy, tác giả mới có điều kiện thiết lập, trình bày quan niệm nghệ thuật về con người và cuộc sống của mình một cách đa diện, tinh tế. Chùm truyện ấy, theo người viết, bao gồm: *Cú vẫn còn kêu*, *Con Bin và hàng xóm*, *Đàn chim của bố* và *Láng giềng*.

Hình ảnh cây kiếng, loài vật có mặt trong chùm truyện đã dẫn với nhiều mức độ đậm nhạt khác nhau, dung chứa nhiều tầng ý nghĩa đa dạng, phức tạp, gợi nhiều suy cảm. Phần lớn chúng trở thành tâm điểm kết nối các mối quan hệ chông chéo giữa tự nhiên và tự nhiên, giữa tự nhiên và con người. Mới hiểu vì sao nhà văn Trần Quang Khanh đã chọn tên riêng một truyện làm tên chung cả tập.

Vậy thì có thể khảo sát kiểu ứng xử giữa con người và cây con, con người và lảng giềng bắt đầu từ truyện mở màn: *Cú vẫn còn kêu* (CVCK). Câu chuyện được kể theo trình tự thời gian tuyến tính, chia làm 8 khúc đoạn có đánh số từ điểm nhìn nhân vật xưng tôi. Có thể tóm tắt như sau: Một đêm khuya mùa hè, hai vợ chồng tôi nghe tiếng cú kêu trong khu vườn nhà. Người vợ sợ hãi; cả xóm nháo nhào lên vì tiếng cú mà họ tin là đang báo hiệu điềm dữ. Con cú bị đuổi từ vườn nhà tôi sang vườn hàng xóm cuối cùng trở lại vườn tôi và sinh ra một ổ bốn con. Tôi đi công tác xa đến khi trở về chứng kiến cảnh tượng bốn con cú con chết ba, sót lại mỗi con mù lòa vì chai thuốc sâu của anh hàng xóm. Người vợ hối hận ăn chay nằm đất; anh chồng cùng các con chăm nuôi cú con “sổ giọng trưởng thành”. Câu chuyện gắn liền định kiến xã hội xưa cũ (“Cú kêu cho ma ăn” - lời đề từ của chính tác giả) dẫn đến những hành động tàn nhẫn “quyết liệt và hằn học” của một vài cư dân trong xóm: “... chặt cây xoài từng gần bó với ngôi nhà hàng mấy chục năm”, “ném bừa cả chai thuốc sâu vào tổ cú” nhằm giết tiệt cú con và đuổi tận cặp cú bố mẹ. Những hành động này cho thấy kiểu ứng xử “khai thác, hủy diệt thiên nhiên” vẫn đang nhờn nhờn tồn tại giữa lòng xã hội hiện đại. Người đọc chúng ta cũng bắt gặp kiểu ứng xử này ở nhân vật người kể chuyện (*Đàn chim của bố*) khi anh ta không chỉ một lần lên tiếng đòi “phải giết hết lũ chuột cống” mà còn từng dùng gậy sắt đánh chết “con chuột cống đầu đàn”. Ở hai tên trộm chó (*Con Bìn và hàng xóm/ CBVHX*) luôn chủ động tấn công cả chó và người “bằng thứ vũ khí man rợ”...

May thay, trong quan hệ với thiên nhiên, cây con trong chùm truyện ngắn, còn có một kiểu ứng xử khác, nhân văn mà hiện đại. Người cha trong truyện ngắn đầu tiên đã dần dà thay đổi suy nghĩ, hành động của mình đối với gia đình chim cú. Cùng mấy đứa nhỏ trong nhà, anh cư mang, chăm sóc cú con mù lòa khôn lớn trưởng thành. Tiếng cú kêu từ “gieo nỗi hãi hùng” cho cả xóm bắt đầu “dần quen” rồi cuối cùng “trở nên thân thiết với cả nhà tôi, cả xóm tôi”. Chó Bìn (trong truyện đã dẫn) vừa gần bó với ông chủ, “tâm tình với cô chủ” đồng thời còn nhận được sự quan tâm của cả xóm, do vậy, khi bị bọn trộm bắt đi “hình như ai trong số họ cũng cảm thấy như mình có lỗi vì đã không thể ra tay nghĩa hiệp”. Người bố về hưu, *Đàn chim của bố*, “chăm chim như chăm cây” đã dồn mọi cung bậc, sắc thái cảm xúc (say sưa, nuối tiếc, thú vị, buồn bã, nhớ nhung...) cho những cây kiếng, chim chóc vườn nhà. Tuy đau thương, thất thần khi biết lũ chuột cống đã tàn sát đàn

chim thân yêu của mình, ông vẫn buông từng lời lạnh lùng mà thâm trầm: “Không giết hết được đâu con ạ. Mình phải chấp nhận chung sống với lũ chuột. Có điều phải biết sự nguy hại của chúng để khắc chế”.

Xâu chuỗi, hệ thống hóa các nhân vật và chi tiết nghệ thuật nêu trên có thể nhận ra ý thức sinh thái đã và đang tồn tại, chi phối ý thức nghệ thuật của tác giả chùm truyện ngắn. Ý thức sinh thái (Ecological consciousness) là “một quan niệm giá trị mới, phản ánh sự phát triển hài hòa giữa con người và tự nhiên”⁽¹⁾. “Ý thức sinh thái nhấn mạnh con người và tất cả các sinh mệnh khác đều là những thành viên bình đẳng trong hệ thống đại tự nhiên, nhân loại không phải là chủ nhân của tự nhiên, tự nhiên cũng không phải là nô lệ hoặc đối tượng tiêu dùng của nhân loại. Quan hệ giữa con người và tự nhiên là quan hệ phát triển hài hòa, cộng sinh, cùng có lợi”⁽²⁾. Ra đời vào nửa cuối thế kỉ XX, cùng với ý thức thời gian, ý thức sinh thái thuộc về tinh thần/ tư duy hiện đại đang có tầm ảnh hưởng không nhỏ đến văn xuôi sinh thái thế giới nói chung văn xuôi sinh thái Việt Nam đương đại nói riêng.

Trong môi trường sinh thái xưa nay, quan hệ giữa người và người vẫn là một trong những mối quan hệ lâu dài, phức tạp, đáng quan tâm nhất. Xã hội ngày càng phát triển cộng với nhu cầu ăn ở, làm lụng, chuyện mỗi người “một kiếng hai què” ngày càng phổ biến, bình thường. Mối quan hệ hàng xóm láng giềng xưa kia dần dần trở thành quan hệ cộng đồng cư trú với nhiều biến thể nhiều khi đòi hỏi một kiểu ứng xử linh hoạt, dung hòa, nhân bản. Nhân vật xung tôi trong CVCK thường “miên man nghĩ về chuyện xung hợp láng giềng” xuất phát từ hoàn cảnh sống và điều kiện công việc của mỗi gia đình quanh mình. Anh cũng tự suy ngẫm về các mối quan hệ khác biệt



Tranh sơn dầu của họa sĩ W.Kandinsky

giữa mình với các gia đình hàng xóm trái/ phải, trước/ sau. Anh nhận ra hàng xóm ở phố đôi khi có thể bất hòa vì không biết nhau; có thể tụ tập bù khú tại nhà nhau; lại cũng có khi cùng nhau “đồng lõa để làm một điều ác”... Nếu như CVCK chỉ có một ngôi kể xưng tôi thì trong truyện CBVHX xuất hiện luân phiên ngôi kể: Con Bin - ông hàng xóm - người kể hàm ẩn - gã chủ. Tổ chức nhiều điểm nhìn bên trong/ bên ngoài, con vật/ con người như vậy, tác giả đã giúp người đọc hình dung hết sức cụ thể, sinh động, hiện thực “về ý thức cộng đồng trong cuộc sống nhiều ích kỉ hôm nay” (chữ dùng của nhà văn Lê Hoài Lương) ở một tổ dân phố. Trong truyện ngắn thứ nhất, “nhờ con cú kêu mới có cuộc tụ tập sáng sớm, hàng xóm mới có dịp xuýt xoa, chào hỏi nhau”. Còn ở truyện ngắn thứ hai, “từ ngày mất con Bin, cả khu phố bỗng trở nên gần gũi với nhau hơn”. Họ bắt đầu lần la qua lại chia sẻ vui buồn, giúp đỡ, bảo vệ nhau. Có thể thấy những người hàng xóm trong cả hai truyện, do mối quan tâm chung về loài vật mà quan hệ/ ý thức cộng đồng đã có những biểu hiện cải thiện, tích cực. Văn hóa phố hiện đại và văn hóa làng truyền thống hóa ra cũng tồn tại nhiều điểm tương đồng theo hướng “bán anh em xa mua láng giềng gần”, “tối lửa tắt đèn có nhau”...

Tuy nhiên, mối quan hệ hàng xóm láng giềng trong truyện *Láng giềng/ LG* của Trần Quang Khanh lại mang một màu sắc tương phản so với CVCK và CBVHX. Mượn điểm nhìn của nhân vật anh sinh viên ở trọ cộng với cái nhìn sắc lẹm, khách quan của một nhà báo từng trải, anh đã khắc họa tỉ mỉ, lớp lang mối quan hệ bất hòa giữa hai nhà hàng xóm, chú Thiên - cô Minh và anh Vũ - chị Dung. Sự tương phản về công việc, hoàn cảnh sống và tính cách đã khiến “hai nhà ít khi qua lại, trò chuyện với nhau”. Vì thù ghét, đố kỵ nhà bên ăn nên làm ra mà vợ chồng chú Thiên không ngừng gây tổn thương tinh thần láng giềng bằng lời nói và cả hành động tàn nhẫn. Cái chết thương tâm của thằng cu Tí, con trai vợ chồng anh Vũ, đã góp phần tô đậm, khẳng định thói vô cảm, ích kỉ đến mức độc ác của gia đình chú Thiên. Gia đình chú bị cộng đồng dân phố lên án, cô lập, xa lánh... đành phải bán nhà vào Nam!

Thông qua khảo sát hai kiểu ứng xử trên từ một chùm truyện ngắn của tập truyện CVCK, có thể thấy nhà báo/ nhà văn Trần Quang Khanh không chỉ gợi mở mà còn chủ tâm đối thoại với bạn đọc gần xa khá nhiều vấn đề cụ thể, thiết thực có liên quan đến hiện tượng cộng sinh, cộng cư trong không gian phố thị đương đại. Người viết cho rằng có thể kết hợp giữa chủ trương xây dựng khu phố văn hóa với việc giữ gìn, cân bằng môi trường sinh thái hiện nay...

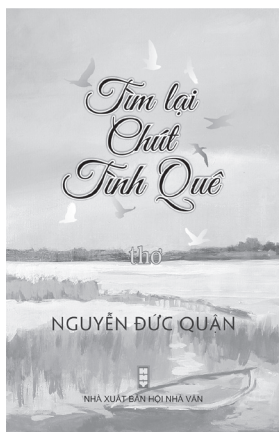
P.Đ.D

(1), (2): Nhiều tác giả (Bùi Thanh Truyền chủ biên): *Phê bình sinh thái với văn xuôi Nam bộ*, NXB Văn hóa - Văn nghệ TP HCM - 2018, tr.12-13.

Quê hương - chỉ dấu của tâm hồn

(Độc *Tìm lại chút tình quê* của tác giả Nguyễn Đức Quận,
NXB Hội Nhà văn, 2023)

NGÔ PHONG



Khi con người đã bước qua bao buồn vui nhân gian, đã tỏ tường bao sự được mất, đã sóng gió va đập với cõi người, cõi đời lại càng có nhu cầu tìm về những điều thân thương bình dị để an trú lòng mình. Quê hương khi ấy lại hiện lên như một chỉ dấu của cội nguồn, là chốn nương náu tinh thần của mỗi đứa con theo tháng năm dâu bể cuộc đời.

Tìm lại chút tình quê - tập thơ ngót 100 bài của tác giả Nguyễn Đức Quận là tấm lòng hồn hậu với quê hương. Xuyên suốt mạch cảm xúc trong tập thơ là rờn rờn mạch chảy hướng về quê nhà với bao gần gũi, trân trọng.

Nhà thơ tự nhận mình là kẻ hai quê - “*Tháng Chạp về người hai quê đau đáu/ Chốn quê người lại nhớ đến quê cha*” (Người hai quê). Sinh ra ở Quảng Ngãi, gắn bó một thời ấu thơ rơm rạ. Và làm rể đất Bình Định, bắt rễ vào vùng đất này với tháng năm dài gắn bó. Tất cả đã thành máu thịt với anh. Bình Định và Quảng Ngãi, đã từng là một hợp thể mang cái tên ấm áp Nghĩa Bình. Năm 1989, mới tách thành hai tỉnh như hiện tại. Nguyễn Đức Quận dường như đã xóa nhòa ranh giới giữa hai vùng đất, thứ đọng lại trong thơ anh chỉ còn là những trân trọng lưu giữ, khơi ấm những ân tình. Nhà thơ Chế Lan Viên từng viết: “*Khi ta ở chỉ là nơi đất ở/ Khi ta đi, đất đã hóa tâm hồn*”, điều ấy đã thể hiện đậm nét trong thơ của Nguyễn Đức Quận. Trú ngụ dài lâu. Hay hành trình thiên lý xa xôi. Mỗi nơi đến, con người, cỏ cây, hay từng hạt đất lạo xạo ấm gan bàn tay

đều trở thành một thứ quý giá với tác giả. Anh dành tình cảm đặc biệt với quê hương. Anh không ngại ngần thổ lộ điều ấy trong thơ mình với đầy đặc những hình ảnh thân thuộc.

Nguyễn Đức Quận sở hữu một kho ký ức đồ sộ về làng quê. Từ cánh đồng với những đường cày lam lũ gắn chặt đời mẹ cha, đến từng bữa cơm quen, dòng sông tuổi thơ tắm mát trưa hè, cây gòn che bóng nắng xa xưa, hoặc những buổi đêm cả làng kéo nhau theo tiếng trống chầu thúc giục... Hết thấy hiện về nồng ấm, ấp đầy. Tác giả đã có một tuổi thơ "giàu có", sự "giàu có" bồi tụ tâm hồn thêm trù phú. Thơ anh kéo về một bức tranh quê bình yên làm người đọc nao nao chảy theo những dòng hoài niệm. *"Chiều làng quê khi trời vừa tắt nắng/ Lũ mục đồng trâu cười áo vắt lưng/ Con đường cong, ruộng lúa chín thơm lừng/ Tôi hít thở theo mùi hương rạ mới"* (Quê tôi xưa). Hay: *"Một dòng sông âm vang lên khúc hát/ Tiếng trống chầu thúc giục ở làng bên/ Bữa cơm chiều ăn sớm để đi xem/ Gánh hát đến diễn tuồng xưa tích cũ"* (Dòng sông ký ức).

Nguyễn Đức Quận viết nhiều về các vùng đất, về ân nghĩa con người, về trầm tích văn hóa hay một nhận diện nào đó của nơi anh từng đi qua/ trú lại. Trong đó, anh dành nhiều bài thơ viết về Quy Nhơn, thành phố biển hiền hòa nơi anh đang sinh sống. Quy Nhơn với những thân thuộc gắn bó, từng con đường hàng cây, từng ngõ xưa cũ kỹ hay vui buồn đời người, đã kịp đậm sâu trong anh. Mỗi bước đi về, mỗi lần xếp dỡ những ô ngăn ký ức, Quy Nhơn vẫn hiện diện với đầy những trân trọng, như là bạn, như là tri kỷ, như là người tình để hò hẹn trăm năm. *"Biển trong xanh tắm mát một dòng trôi/ Dẫu con sóng đã có lần xô ngã/ Dẫu con đường gồ ghề và sỏi đá/ Vẫn dặn lòng hò hẹn với Quy Nhơn"* (Với Quy Nhơn).

Thơ là tiếng lòng cất lời, là những gì đẹp để đã lên men, tỏa hương. Là trắc ẩn chạm vào ngõ hồn rung cảm để tìm những san sát. Để đau và yêu hơn cuộc sống vốn mỏng manh này. Ở tập thơ, có những bài thơ của Nguyễn Đức Quận làm người đọc như thất lại. Như khi anh viết về Trà Leng, nghe quận lên những mong manh kiếp người. Hình ảnh "gói mì" cúng người thân đã mất bởi đất đá chôn vùi hiện lên thô tháp, chân thực nhưng tạo nên một sự xúc động vô cùng. *"Gói mì tôm đặt nằm trên nấm mộ/ Cúng người thân giữa đất đá bọn bề/ Tội cùng đau, tìm uất nghẹn tái tê/ Trà Leng khóc bao người chưa tìm được"* (Trà Leng còn lại nỗi đau). Càng yêu người, càng yêu quê hương, nhà thơ càng lắng lo cho bao số phận mong manh trước thiên tai bất trắc. Nhất là ở dải đất miền Trung mằn mòi gió biển, vùng rốn lũ chịu nhiều hà khắc của thiên nhiên. Càng tha thiết với quê, anh càng cầu mong điều lành cho tất cả. *"Tôi đã về với miền Trung mưa lũ/ Quê hương gầy khi cơn bão đi qua/ Nỗi lo toan trên khuôn mặt mẹ già/ Vầng trán xếp, bờ môi khô héo nụ// Tôi đã chìm trong ước mơ ấp ủ/ Một tương lai rực rỡ buổi bình minh/ Có bờ vui nói nghĩa nặng ân tình/ Niềm hạnh phúc theo về cho tất cả"* (Tôi đã đi).

Phạm trù quê hương của Nguyễn Đức Quận được mở rộng, coi nơi biên độ. Anh yêu quê hương, đất nước mình trên dọc dài đất hình chữ S, từ núi sâu đồng xa, đến cả những nơi anh chưa từng đặt chân đến với một ý thức dân tộc mãnh liệt. *“Dù chưa đến, nhưng lòng vẫn dạt dào/ Vì tôi biết quê hương mình còn có/ Một Trường Sa nằm nơi vùng biển gió/ Là một phần thân thể của non sông”* (Trường Sa tình biển đảo). Một người yêu cả những gì lạ

Nguyễn Đức Quận sinh năm 1957, quê gốc ở Quảng Ngãi. Hiện sinh sống tại Quy Nhơn. Anh đã in chung trong nhiều tuyển tập thơ. Năm 2023, ngoài *Tìm lại chút tình quê*, anh còn in tập thơ *Những bàn tay đã nắm* (NXB Hội Nhà văn, 2023).

xa thì khi đánh mất đi điều gì đó thân thuộc trân quý, hiển nhiên một nỗi đau âm ỉ hiện diện. Có khi, ta thấy nhà thơ tha thui một nỗi buồn. Nỗi buồn của sự chia biệt, chẳng thể lấp đầy, nhất là khi hình cha dáng mẹ đã biến biệt về đầu miền mây trắng bay, chỉ còn lại âm âm những trống vắng quanh quẽ. *“Thăm quê lại nhớ thuở xưa/ Gia đình đây đủ sớm trưa quây quần// Bây giờ thiếu vắng bước chân/ Nhà nay quanh quẽ người thân đâu rồi”* (Quê hương thăm lại).

Nguyễn Đức Quận trung thành với thể thơ truyền thống. Có khi, ta bắt gặp trong thơ anh những hình ảnh quen thuộc, những bài thơ chưa thật tròn ý, có phần dễ dãi. Anh không gắng làm sang câu chữ với những đổi mới khám phá, ảnh hình cầu kỳ. Anh viết một cách tự nhiên bằng sự nồng hậu chia sẻ. Và điều cốt tủy, anh nhìn mọi thứ bằng sự bao dung trầm ẩn, đọng đầy tình thương, hướng tới những niềm vui để tự lọc gạn mình, gia nạp những tích cực. Có lẽ nhờ vậy, thơ anh mang lại nhiều đồng cảm với người đọc.

N.P



Quê hương. Tranh nguồn: internet

Trở về

ANNIE ERNAUX

Annie Ernaux (sinh ngày 01 tháng 9 năm 1940), là một nữ văn sĩ, giảng viên văn học người Pháp. Tác phẩm của bà chủ yếu là tự truyện và tiểu luận, phản ánh cuộc đời cá nhân dưới góc nhìn xã hội học. Năm 2022, bà được Viện Hàn lâm Thụy Điển trao giải Nobel Văn học vì "lòng can đảm và sự nhạy bén bên trong mà bà đã khám phá ra cội rễ, sự ghẻ lạnh bên những hạn chế của ký ức cá nhân". Một số tác phẩm của bà đã được dịch và phát hành tại Việt Nam được bạn đọc yêu mến như: Một chỗ trong đời, Hồi ức thiếu nữ, Cơ công si và Nỗi nhục...



Lần cuối tôi thấy mẹ mình ở nhà bà là vào hồi tháng Bảy, một ngày Chủ nhật. Tôi đến đây bằng tàu. Tại Motteville, chúng tôi nán lại ga tàu rất lâu. Trời nóng. Mọi thứ im bật, cả trong khoang và ngoài khoang. Tôi ngoái ra nhìn khung cửa sổ mở, sân ga không bóng người. Phía bên kia rào chắn đường sắt S.N.C.F., cỏ cao chạm gần đến mấy cành táo thấp lè tè. Đến lúc đó, tôi mới thật sự thấy mình đang gần đến C. và cũng là tôi sắp gặp mẹ mình. Tàu đang chậm dần tiến tới C.

Rời ga, ngỡ rằng tôi sẽ nhận ra nhiều gương mặt khác nhau, dầu chẳng thể gọi được tên ai. Có lẽ chẳng bao giờ tôi biết đến những cái tên. Ơn gió, trời đã đỡ nóng. Trời luôn gió tại C. Mọi người, kể cả mẹ tôi, luôn tin rằng trời ở C. lạnh hơn bất kì nơi nào, dầu những chỗ ấy cách đây chỉ năm cây số.

Tôi không bắt chiếc taxi đỗ sẵn ngay trước khách sạn đường tàu, cũng như tôi sẽ làm điều này ở bất kì nơi nào khác. Lúc có mặt tại C., tôi về lại lối cũ của mình: taxi là dành cho rước lễ, cưới xin và chôn cất. Chẳng lí do gì để phí tiền như vậy.

Tôi lên phố Carnot, thẳng đến trung tâm thị trấn. Tại một cửa hiệu bánh ngọt, tôi mua ít bánh kem, bánh éclairs cùng vài chiếc bánh táo - loại mà bà từng hay bảo tôi mang về nhà sau buổi Thánh lễ trưa. Tôi cũng mua thêm ít hoa, hoa lay ơn, loại để được lâu. Đến khi tôi vào khu nhà bà sống, tôi đã chẳng nghĩ được thêm điều gì ngoài việc tôi sắp gặp lại bà và bà thì đang đợi tôi.

Tôi gõ lên chiếc cửa hẹp nơi căn hộ một phòng trệt tầng của bà. Bà gọi ra, “Ừ. Vào đi!”.

“Con nên khóa cửa lại!”.

“Mẹ biết đó là con mà. Có còn ai nữa đâu”.

Bà không mang tạp dề, môi bôi son, miệng cười, đứng cạnh bàn. Bà đặt tay lên vai tôi, ngẩng mặt lên cho tôi hôn bà. Cũng lúc ấy, bà xỏ một tràng hỏi han về chuyến đi của tôi, về đứa nhỏ, về con chó. Bà không trả lời phần tôi. Sợ nhàm chán, luôn vậy, mỗi khi nói về bản thân bà. Sau, bà lặp lại, như mọi khi: “Mẹ sống tốt ở đây mà. Không thể nào tốt hơn”, và, “Mẹ chẳng phàn nàn gì đâu”. Chiếc TV bật lên không cùng tiếng, chỉ mỗi bảng thử màu là đang chiếu lên.

Bà lấy bó lay ơn, hơi khó chịu một chút, rồi cảm ơn tôi với một tông giả tạo trong giọng của bà. Tôi quên mất việc tôi tặng hoa cho bà từ một tiệm hoa luôn có vẻ là màu mè với bà, quá đổi hình thức. Việc đó động đến lòng tự ái của bà. Cứ như thể là tôi đã để ý quá mức đến bà, tựa tôi đang cả nể người ngoài, chẳng phải người trong nhà đây. Mấy chiếc bánh ngọt làm hài lòng bà, nhưng bà vốn đã mua trước một ít cho chúng tôi trên đường về nhà sau buổi Thánh lễ.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau tại chiếc bàn dài ra tới quầy buffet, choán gần hết căn hộ của bà. Tôi vẫn còn nhớ những gì bà nói vào hôm đầu tiên tôi đến đây sau khi bà chuyển vào: “Mẹ đã mua cái thật lớn - ít gì cũng phải được mười người ngồi!”. Nhưng chẳng phải một lần, trong sáu năm liền chứ... Vậy mà, bà đã phủ lên chiếc bàn ấy với tấm vải dầu, để tránh làm hỏng nó.

Bà thở hắt lên, cứ như bà chẳng biết nên bắt đầu từ đâu trong số những chuyện chúng tôi phải nói. Căn hộ một người của bà tối om, và thoáng nhẹ một thứ mùi, bà đã không để nó thoáng ra đủ. Khi tôi còn nhỏ, bà hay dắt tôi theo đến thăm nhà mấy cụ bà vào các ngày Chủ nhật. Ra khỏi nhà bọn họ, bà hít lấy bầu không khí: “Lúc nào cũng nghe mùi mốc ẩm trong nhà mấy người già nhỉ - họ chẳng bao giờ mở cửa sổ ra cả”. Vì bà từng nói như vậy, tôi không ngờ rằng bà lại trở thành một trong số những người ấy.

Bà kể chuyện thời tiết ở C. vào dịp xuân và về những người đã mất đi kể từ lần cuối tôi ghé đến, nổi đóa lên với việc tôi chẳng nhớ về ai, điều mà bà thấy là cố ý – “Đó là con không muốn nhớ thôi”. Đưa tôi đi từ chi tiết này đến chi tiết khác, cho đến khi tôi nhận ra người mà bà đang cố nhắc đến: người đó từng sống ở đây, bà có đứa con gái học cùng trường với tôi, vân vân.

Chúng tôi dọn bàn lúc mười hai giờ kém mười lăm phút. Lần trước, bà đợi đến tận mười hai rưỡi. Bà tăng tốc mọi thứ. Đến một lúc, bà bảo rằng những ngày đẹp trời rồi sẽ sớm kết thúc thôi.



Trong lúc đi tìm khăn ăn, tôi tìm thấy một chồng tạp chí điểm tình phía sau quầy buffet. Tôi không nói gì về chúng, nhưng bà đoán là tôi đã trông thấy chúng. “Mấy cuốn tạp chí nhỏ bé này - Paulette đã gửi chúng cho mẹ, mà chắc là con cũng biết rằng mẹ chẳng bao giờ đọc chúng. Đó là những gì cô ta đọc đấy, toàn những chuyện vặt vãnh về những thứ không đâu”. Bà vẫn sợ rằng tôi sẽ đánh giá thói đọc của bà. Tôi suýt nói rằng chẳng có vấn đề gì nếu bà thích *Nous Deux* hơn *Malraux* mà bà vừa mượn từ thư viện cộng đồng. Hẳn bà sẽ không vui lắm nếu thấy tôi ra vẻ nghĩ rằng bà không thể đọc được những thứ mà tôi đọc.

Bữa ăn trôi đi trong thình lạng. Mắt bà dính vào đĩa, động tác phớt vế bì bõm của những người vốn đã quen ăn một mình. Bà từ chối để tôi rửa phần chén đĩa. “Rồi mẹ sẽ làm gì đây khi con rời đi?”.

Bà thẳng lưng ngồi trên ghế, hai tay khoanh lại. Tôi chưa bao giờ thấy bà chuyển động cơ thể mình theo một cách nào đó cho thật tự nhiên, thoải mái. Bà không bao giờ đan những ngón tay của mình qua mái tóc sao cho nhẹ nhàng, cũng chẳng lúc nào lách chúng vào trong viền cổ áo khi đang vui đùa vào một cuốn sách. Những cử chỉ buông thả duy nhất của bà là những biểu hiện của vẻ mệt mỏi: vươn hai cánh tay qua đầu, ngồi phịch xuống ghế, đôi chân dang ra phía trước. Gương mặt bà bớt độ khắc nghiệt hơn trước. Cặp mắt xám của bà, vốn luôn nghi hoặc những điều tồi tệ nhất ở tôi, dán chặt vào tôi với một vẻ êm đềm khao khát. Bà đã đếm từng ngày, đã tự nhủ vào buổi sáng rằng đây là ngày tôi đến, và chúng tôi ở đó, cả hai chúng tôi, và một nửa thời giờ của chúng tôi đã trôi qua. Giai điệu từ chuyến thăm của chúng tôi là tươi vui và tử tốn. Còn giai điệu khác, thanh âm bạo lực từ năm tôi mười lăm tuổi, sẽ chẳng còn trở lại. “Đồ con bò, con chó cái, tao đang tự hoại chính tao vì nó”. “Tao sẽ biến mẹ khỏi chỗ này”. “Mày sẽ vào tù trước, đồ ngu ăn hại”.

Bà cố khơi thêm nhiều chuyện để nói, và vì vậy mà tôi sẽ không rời đi quá sớm, để bà lại một mình với niềm mong mỏi bà dành cho tôi, khao khát được sống cùng tôi, đứa con gái của bà, mãi mãi. “Paulette mang cho mẹ ít lý gai. Con không thể tin được chúng ngon đến nhường nào đâu. Tốt thay, bởi chúng đã vào mùa. Nhớ nhắc mẹ đưa con một ít trước khi con đi nhé”. Paulette - một người hàng xóm cũ trạc tuổi tôi ngày trước - đến thăm bà đều đặn mỗi tuần. Cô chưa bao giờ rời khỏi C.

Tôi có thể nghe thấy tiếng ô tô từ xa trên quốc lộ, chiếc radio trong căn hộ nhà bên, đang tường thuật giải Tour de France, hình như vậy.

“Thật yên bình”.

“Ở đây luôn yên bình. Chủ nhật là yên tĩnh nhất”.

Đã nhiều lần bà khuyên tôi nên nghỉ ngơi trong kì nghỉ của mình. Cái câu từng làm tôi kinh hãi tột độ khi tôi than rằng tôi chẳng biết phải làm gì: “Chỉ cần nghỉ ngơi một chút thôi”. Một lần nữa, tôi thấy sự khó chịu bắt đầu, nhưng lời của bà đã chẳng còn chút sức nặng nào với tôi. Chúng chỉ đánh thức dậy những ký ức, cái cách mà đài thể thao mỗi Chủ nhật hay một chiếc bánh táo có thể làm. Tôi

có thể cảm nhận được cái tẻ nhạt vào mùa hè tại C: đọc từ sáng đến đêm; xem phim vào Chủ nhật, hạn chế hoặc chỉ dành cho người lớn, trong ba phần tư rạp Mondial, trong khi bà nghĩ là tôi ra ngoài cho một cuộc “đi dạo vui vẻ” với một người anh họ lớn tuổi hơn; các trò chơi của trẻ con tại hội chợ đường phố dành cho các doanh nghiệp địa phương; vũ trường công cộng mà tôi chẳng dám vào.

Giữa buổi chiều, một con mèo xuất hiện trên bậu cửa sổ nơi căn bếp nhỏ. Bà bật dậy khỏi chiếc ghế bành để cho nó vào, một con mèo “con nuôi” mà bà nuôi, nó yên giấc trên giường bà vào ban ngày. Đó là lúc bà vui nhất kể từ khi tôi đến đây. Con mèo khiến chúng tôi bận rộn trong một quãng dài - trông nó, thay phiên nhau bế nó. Bà kể lại các trò mèo của nó; “chú heo con” cào móng vào rèm cửa, và thậm chí cả cổ tay của bà, nơi sọc đỏ có ở hai bên. Vẫn như trước đây, bà nói, “Mọi sinh vật đều xinh đẹp”. Đường như bà đã quên rằng tôi sẽ rời đi.

Phút cuối, bà rút ra một mẫu đơn cần điền gấp để đăng ký an sinh xã hội. “Con không có thời gian. Chỉ cần đưa nó cho con và con sẽ gửi về”. “Chẳng tốn mấy đâu. Con mất có năm phút để ra đến ga thôi”. “Con trễ tàu mất”. “Con chẳng bao giờ lỡ chúng. Bắt chuyến kế tiếp là được mà”. Bà sắp sửa khóc. Bà kết thúc với thói thường của mình: “Điều này thật sự gây khó dễ cho mẹ”.

Sau khi hôn tôi ở cửa, bà cố nói ra. Hình ảnh cuối cùng của bà đứng ở ngưỡng cửa, hai cánh tay khoanh tròn bao lấy bóng hình nặng nề trong chiếc váy vàng - chiếc váy đẹp nhất của bà, ôm sát lấy ngực và bụng - nở một nụ cười mở, cố định. Lần này, một lần nữa, tôi thấy mình đã rời đi bằng một cách tẻ nhạt, một lối nhất hèn.

Tôi chọn tuyến đường ngắn nhất để đến ga xe lửa, con đường ngang qua ga Shell. Ở đấy, ngày xưa, tôi dừng lại để chuẩn bị bản thân cho cái nhìn tra hỏi của bà khi tôi trở về từ rạp chiếu phim, chuẩn bị tinh thần, lau sạch chỗ son môi còn sót lại. Người ta sẽ nghĩ gì về bạn đây?

Trên tàu, tôi không thể không hình dung ra bà, đang rửa bát đĩa trong sự im lặng cô liêu, mọi chỉ dấu về sự hiện diện của tôi đã sớm bị xóa sạch. Tôi nhìn C. biến mất - tòa Sernam, khu nhà ở của công nhân đường sắt cạnh ray tàu.

Một tháng sau, tôi trở về thăm mẹ. Bà bị say nắng sau buổi Thánh lễ và được đưa vào bệnh viện ở C. Tôi dọn dẹp căn hộ của bà, lấy giấy tờ từ bữa buffet, vứt hết những thứ mau hỏng trong tủ lạnh của bà. Trong ngăn rau quả, trong chiếc túi ni lông có thắt nút ở trên, là những quả lý gai mà lần trước tôi quên lấy, giờ chỉ còn lại một đồng chất lỏng, màu nâu.

TRẦN GIA HẢI dịch.

Dịch từ bản tiếng Anh của Deborah Treisman.

Nhan đề gốc “Retours”, in trong tập “Écrice la Vie”, NXB Gallimard, 2011.

Trôi qua ngày cũ

Truyện ngắn THÙY NHƯ

Con sông vẫn mênh mông chảy về cửa biển, một dòng trôi lơ lững ngang qua biết bao nhiêu bờ bãi, làng xóm, mỗi nơi kể về những phận người khác nhau, sông giữ hết dưới tầng tầng lớp lớp nước. Tôi mở mắt ra đã thấy sông, lớn lên bằng từng con sóng vỗ, buổi rời đi buổi quay về, nhìn sông hoài nhớ. Sông rộng theo thời gian, chẳng còn phân biệt bên lở bên bồi, những triền đất không ngừng tuôn chảy. Nền nhà cũ cặp mé sông đã lở dần lở mòn vào lòng sâu kia, chỉ còn lại chút dấu vết càng lúc càng ít lại của hiên nhà, đến chái bếp, khoảng vườn sau xanh màu rau đậu. Lở bấy nhiêu là xây xước bấy nhiêu trong tim người. Ở đó, từng hiện hữu một mái lá nhỏ nhỏ chở che mưa nắng đủ cho ba con người, có tiếng cười trẻ thơ, có những giọt mồ hôi nhọc nhằn, có mâm cơm chiều ấm cúng.

Bữa trưa nào xa xôi, má mặc chiếc

áo bà ba mới, tay xách cái túi má tự may bằng vải bố, dặn tôi ở nhà đói bụng thì tự xới cơm ăn, mấy cái trứng gà má chiên để trong chạn bếp. Má đi công chuyện, chắc lâu. Ừ thì tôi biết vậy, biết má đi đâu đó như những ngày má lên xóm trên nhận lưới về đan, hay má cùng thím, cùng cô đi gieo mạ, đi gặt thuê cho mấy xã lân cận. Lúc má bận rộn, đứa trẻ bảy tuổi như tôi thường ở nhà một mình, hết lấy tạp ra đánh vắn rồi lăn ra ngủ, thức dậy lục cơm nguội chan nước cá kho, cũng có khi chốt cửa nhà lên chơi với nội. Chiều xế bóng thì về tắm rửa, lùa gà vô chuồng, gấp quần áo đợi má về. Đã rất nhiều đêm tôi mơ thấy bóng lưng má, cái hóm má hun trán tôi rồi quày quả băng qua cây cầu lên xóm trên, màu áo gấm bạc của má xa dần như cái chấm nhỏ mất hút giữa những quanh co, tôi cũng chỉ nhớ đến đó, không nhớ được gương mặt

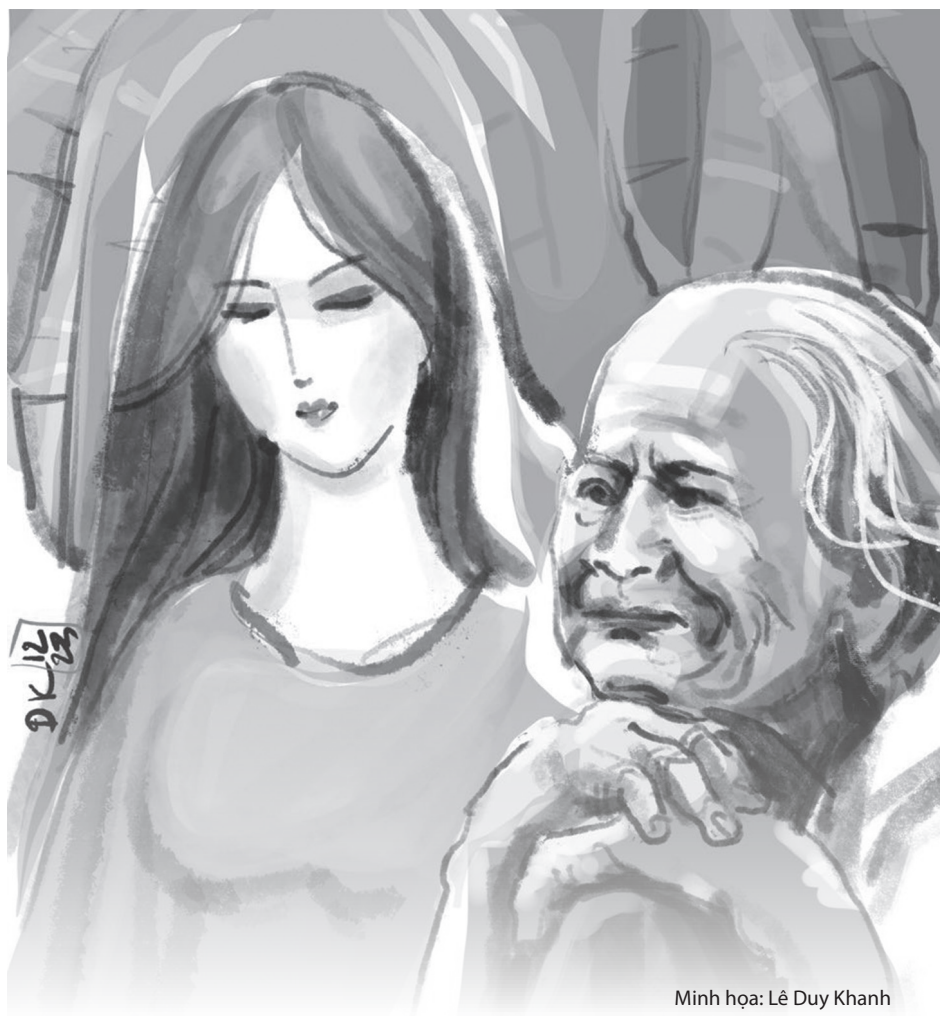
bởi má không ngoái lại. Giấc ngủ cứ chập chờn đeo đẳng đến khi thời gian làm hình ảnh má trong tôi nhạt nhòa.

Ba tôi về nhà sau chuyến lên đên, những vết nắng hằn râm trên gương mặt. Tôi nhớ mình đã chong ngọn đèn cóc giữa bóng tối bao trùm mà vẫn chưa nghe tiếng gọi quen thuộc của má. Tôi muốn chạy lên nội nhưng sợ cây cầu len trong rừng đầy câu chuyện ma mị mà người lớn hay kể về đêm, nó chờ bắt những đứa trẻ không nghe lời mải mê chơi khi trời tối. Và tôi bắt đầu khóc. Tiếng gõ lên cánh cửa lá sách kèm giọng nói của ba là cứu cánh cho tôi thoát khỏi hoang tưởng mình sắp bị nuốt chửng, tôi ào ra ôm lấy ba khi người ông đậm mùi mồ hôi, mùi nắng gió, mùi biển mặn. Ba vừa hỏi má đâu, vừa lấy tay lau nước mắt tôi tèm nhem, ông vội vén cái màn che giường ngủ nhìn quanh, mấy bộ bà ba đã không còn treo nơi cũ. Ông mở tủ, lục lọi tìm kiếm, trong chốc lát tôi thấy hai tay ông buông thõng. Ba ngồi bệt xuống nền đất lâu lâu, lâu lâu cho đến khi tôi lại bật khóc.

Má không về, tôi vẫn ngủ ở giường đối diện giường ba má, song lại cảm giác trống trải như chưa từng ngủ một mình. Má có bao giờ không ngồi ở chỗ bàn tròn vá đồ, khâu lưới bên ngọn đèn mờ tỏ. Có bao giờ khung cảnh này vắng má, thiếu tiếng má hỏi han ba. Ba nằm vờng bất động, chỉ có lọn khói nhỏ từ điều thuốc trên tay là vẫn vờ bay. Ba hút nhiều đến nỗi nhà đầy mùi khói, tôi sặc sụa trong mùi, lồm cồm ngồi dậy, bước đến cạnh ba, hỏi ba bao giờ má về. Ba dụi thuốc, ôm

tôi trong cánh tay rần rỗi “Ngủ đi con, mai mốt má về”. Có lẽ vì lời hứa của ba mà mai mốt không bao giờ xuất hiện. Ngày hôm nay cứ lùi vào quá khứ, lùi mãi không gọi thành ngày mai có má về. Tôi đã chờ mỗi sớm thức dậy nghe tiếng sột soạt quét nhà, ngó ra vách cái nón lá và áo bà ba còn treo nơi đó. Những mong đợi mỗi mòn thành lãng quên, theo người ta trưởng thành.

Bà nội lấy gấu áo lau nước mắt, hết nhìn con trai rồi lại nhìn cháu nội tự dưng trở nên cút cô má. Bà đầm lên ngực đặng đốt cho đứa con trai bất hạnh, khó khăn lắm mới có một gia đình, vậy mà ông trời thương người chưa trót. Ba bị tật ở chân, đi đứng khập khiễng, ngoài ba mươi tuổi vẫn chưa lấy vợ, do ba mặc cảm khiếm khuyết, nhà nội cũng chỉ đủ ăn chứ không khá giả gì để cho con gái người ta cuộc đời sung túc, nên người ta ngại gả con cho kẻ tật nguyền. Bà nội gập má vào ngày đầu tháng Sáu, bà nội kể bữa ấy mưa trắng trời, bà nội đi đấm giỗ về thấy má ngồi co ro trong cái chòi canh, người ướt sũng. Bà nội dẫn má lên nhà, lấy đồ cô Út cho má mặc, nấu cho má tô cháo nóng hổi để dịu cơn run. Mới biết bà ngoại tôi mất rồi, má sống với vợ sau của ba mình, roi đòn hành hạ suốt thời thơ ấu. Cơn đau này nối tiếp cơn đau kia, má chịu đựng không nổi nên bỏ trốn. Má đi miết, đi miết mà đến tận xứ này. Năm đó má mười sáu, bà nội ngó cô gái trước mắt mình cảm thương, lấy dầu xoa lên từng vết bầm, nói má ở lại làm chị em với cô Út. Hai năm sau, nội nấu mấy mâm cơm, đeo bông tai, đeo nhẫn, đeo dây chuyền cho má,



Minh họa: Lê Duy Khanh

làm lễ báo hỷ với xóm làng cho má và ba, chuyện ba có vợ như một điều lạ lùng, khó tin, nên cứ râm ran truyền sang xóm khác, ai cũng biết ba tôi, thanh niên nhiều tuổi mà lại lấy vợ trẻ hơn mười mấy tuổi.

Bà nội cho ba má miếng đất dưới biển lá phía trước nhà nội, cách nhà nội đường mương nhỏ và cánh rừng đước, thế nên muốn lên xóm nhà nội phải đi qua cây cầu bắc nhờ trên những chang đước, cây cầu vô tình lại

thành điểm tụ tập cho trẻ con cả xóm trưa hè trốn ngủ. Nội cho gần sông để thuận tiện cho ghe ông chú mỗi sớm đón ba đi cào, cứ xuôi hết dòng sông là ra cửa biển lớn. Sống đời ngư phủ đôi chân của ba đỡ nhọc nhằn hơn. Tôi ra đời làm câu chuyện của những người khốn khổ nương tựa nhau có hậu, má có được tình thâm máu mủ ruột rà, ba thôi dôi theo mấy đứa trẻ con mà cố giấu niềm mong mỏi. Theo má hái rau vườn sau, ngồi trên vai ba

mỗi lần đi qua cánh rừng, tiếng va nhau của vỏ sò vỏ ốc từ chiếc chuông gió ba làm treo ngoài hiên là ký ức đẹp nhất tuổi thơ mà tôi có.

Có người thấy má đi qua cây cầu, qua cánh đồng hoang, qua rẫy bắp ngút ngàn rồi qua hàng hà thứ khác đến chừng nơi không ai biết má thì má cũng mất hút như trong trí nhớ của tôi. Má không về nơi má đã bỏ trốn khỏi roi đòn của bà dì, bà nội từng ngược sông tận nơi tìm má vô vọng. Nhà cũ xiêu vẹo, lòng người ngã nghiêng, bà nội đón tôi và ba trở về nhà, cây cầu dưới tàn đước dần dà mục rã. Ba từ bỏ biển, ra thị trấn theo ông cậu học nghề sửa máy, tôi ở lại với nội, lớn lên bằng sự bao dung của nội, của chú thím và cô Út dẫu cô đã lấy chồng. Thi thoảng cô lại gửi về cho cái áo, bộ đồ mỗi khi cô mua cho mấy đứa em bộ đồ mới. Thương cháu gái không má, cô dạy tôi bước qua khó khăn của thời con gái. Năm mười sáu tuổi, cô Út dúi cho tôi một chỉ vàng, bảo đi học cho có nghề may sau này còn nuôi thân, nuôi ba. Tôi nhớ mình đã khóc rất lâu, tự dằn vặt tại sao cô Út không phải má của tôi!

Tôi quên tình cảm dành cho má rồi, quên bằng chuỗi tháng ngày không má. Nhưng má không vì vậy mà không hiện hữu trong câu chuyện đời tôi, bởi đơn giản má là má của tôi. Ngày cô Út lấy chồng, bà nội dặn đi dặn lại cho đến lúc cô xuất giá, rằng sống sao cho trọn đạo vợ chồng, cho phải đạo dâu con, bởi cha mẹ là tấm gương cho con cái, trên có thuận thảo thì dưới mới nên người. Sau này tôi thấm thía lời của nội. Mười tám

tuổi, tôi được người ta coi mắt. Nghe nội nhắn người quen cho hay, ba và tôi đi tàu từ thị trấn về nhà. Cuộc coi mắt không thành, vì nhà trai hủy hẹn. Bà mai nói với bà nội tại họ biết chuyện má tôi bỏ chồng bỏ con nên họ ngại, “Mua heo chọn nái, cưới gái chọn dòng mà, thôi chị nói cháu đừng buồn, cũng đừng trách người ta”. Tôi có gì để buồn với sự sắp xếp này, có gì để trách người chưa quen, chỉ thấy thương cho ba, cho nội, vết thương thuở nào lại âm ỉ đau. Cô Út chạy xuống về cho cháu thêm người thân, thấy cảnh buồn quá bỏ ra hiên nhà ôm mặt. Bà nội sau hồi lặng im thì cũng ra chỗ cô Út ngồi, tiếng hời ơi thất thểu vọng vào mệnh môn, tự dưng tôi thấy việc mình tồn tại trở thành gánh nặng cho người thương mình.

Nội mất khi tôi chưa yên bề gia thất, tôi giống như chưa làm tròn chữ hiếu với nội nên cứ canh cánh. Ngồi bên mộ nội, nghe gió xáo xào lời bà thủ thi “Bây có chỗ có nơi nội mới an tâm”. Ba năm sau tôi kết hôn, cô Út đóng vai người má chu toàn cho con gái lấy chồng, cô nói phải chi nội còn sống, chắc nội mừng lắm, tôi thấy được niềm vui dâng đầy trong mắt cô. Chồng tôi vốn là học trò của ba, theo ba từ ngày mới mở cửa tiệm, anh hiền lành, chăm chỉ, chịu khó. Chuyện ba tôi gà trống nuôi con, chuyện tôi bị người ta từ chối coi mắt anh đều biết. Sự quan tâm lâu dần lớn lên thành tình yêu, một bữa anh hỏi có thể cùng tôi và ba trở thành gia đình không, bỏ qua quá khứ muộn phiền để sống hạnh phúc với hiện tại. Anh

không bận tâm về má tôi, bởi tôi là tôi, được ba, bà nội, cô Út nuôi dưỡng thành người. Tôi mặc áo cưới, những lo toan của bà, của ba, của cô Út buông xuống, và má không còn là nỗi trăn trở trong tiếng thở dài.

Chồng hỏi tôi có muốn tìm má không, tìm để hỏi sao má bỏ tôi, để biết má sống thế nào, tôi lắc đầu. Tôi biết tìm má đâu giữa mệnh mông côi người quen lạ, tìm má đâu khi mà gương mặt má tôi lỡ quên rồi. Và cái lý do tôi từng tha thiết muốn biết giờ hoàn toàn trở nên vô nghĩa, là gì đi nữa nó đều không thể lấp đầy năm tháng không má, hay làm toàn bộ vết thương biến mất. Tôi đã từng nhớ má trong tuổi ấu thời, từng trách má khi chấp chứng trưởng thành, nhưng nội khiến tôi bình thản hơn. Bà không giận má, có lẽ má không thương ba, má đồng ý gả cho ba vì má không có sự lựa chọn và vì má mang ơn bà nội. Cuộc hôn nhân không tình yêu không đủ sức giữ má lại bên ba, thêm cảnh nhìn ông chồng lớn tuổi tật nguyên làm tuổi xuân má hối tiếc. Ba cũng không một lời hờn má, ba nói ba biết ơn khi má không đem tôi theo, vì sau tất cả, tôi là nguồn sống của ông, là món quà tốt đẹp nhất mà ông trời ban tặng cho cuộc đời đầy bất hạnh. Tôi học được cách tha thứ cho lỗi lầm người khác để vỗ về chính mình. Có con, nhiều lúc tôi trộm nghĩ chắc má cũng cay đắng lắm mới bỏ tôi, cũng

day dứt lắm mà không dám quay lại. Hoặc biết đâu chừng má đã có lần quay lại, đứng nhìn nơi tôi không thấy má. Nói sao đi nữa, tôi vẫn mong, má có thể sống cuộc đời má muốn, để lần ra đi đó không khiến má hối tiếc.

Tôi về giỗ nội, ước được gối đầu lên chân bà nghe kể chuyện cổ tích ngày xưa, những câu chuyện dạy con người biết thế nào là yêu thương, thế nào là tha thứ. Tâm hồn trẻ thơ như một khu vườn, nở hoa hay trở trọi đá sỏi do người nuôi nấng chăm bẵm mà nên. Nhờ bà mà khu vườn của tôi không héo úa. Ba tôi đã là ông lão tóc bạc phơ, đôi chân càng khó khăn khi đi lại. Vậy mà mỗi lần về quê ông luôn hướng phía bờ sông, khắp khiêng nhắc chân qua con đường từng là rừng đước nơi có cây cầu luồn trong nó. Đầu còn nhà, đầu còn ai, chỉ còn dòng sông xuôi chảy. Chắc ba nhớ những ngày lênh đênh biển khơi, nhớ vỏ ốc vỏ sò ba xâu thành chuông, gió, nhớ đứa con gái nhỏ hỏi nó bằng cháu ngoại bây giờ, và vô vàn cái nhớ nữa mà tôi không rõ, bởi người già sống bằng nỗi nhớ, bằng hoài niệm quá khứ khi tương lai chỉ còn một điểm hẹn. Tôi ôm tay ba, buổi chiều ôm lấy chúng tôi vỗ về. Tôi không còn hoang hoải mơ giấc mơ ngày bé, tôi cũng biết khi ba và tôi đứng đây thì những điều thuộc về ngôi nhà kia không còn đủ sức làm buồn một ai nữa.

T.N

Dội giữa đốt đêm

NGUYỄN NHƯ

Mẹ tuốt vàng trắng
rắc vụn mùa khô cánh đồng
nước đầy núi cạn rồi
người réo rắt trong điệu im những dấu chân đan ngược

Chòm sao kéo mắt ngược xa
đăm đăm khoảng trời thất tròn mây trắng
khói loì thoi vòng ảo
bóng mờ lòng đêm lặn lội
chiến trường lần tìm
nghe nấc hơi thở lời ru

Trước bao nhiêu ngọn lúa khom rom
gặt rất đỏ gánh về trưa liếp cửa
mẹ băng lần buộc tóc
ngang tai cọ rầm rì

Thương đời mình vội mềm năm tháng
tóc dài phủ rêu phiến đá
hồn ruột rà rụng giữa bàn tay
màu cỏ dầu mờ
 ẩn quanh đây.

MY TIÊN

Ảo giác

Những hiện thực trộn lẫn vào nhau
Như hai màu hoa trên cùng cánh lá
Hương thơm loang vào đêm huyền ảo
Thôi miên trắng

Anh mơ thấy mình nằm xuống trên đồi
Cổ nhai nuốt những hạt sao rệu rạo
Bao dung như bóng tối
Đáp lại mọi tiếng kêu giống nòi

Anh mơ thấy những người đàn bà đẹp
Chia tay như hái những vì sao
Họ chờ đợi được rơi
Chết trong vòng tay anh ôm ấp
Trăng vỡ tan muôn nghìn mảnh trôi chấp chới

Nàng mơ thấy mình rơi
Gương mặt méo mó nụ cười
Một loài dơi vụt thoát khỏi bóng tối
Tầm lừng rỉ máu trước thềm ánh sáng

Trăng lật ngửa hiện thực trắng buốt
Nỗi đau bật sáng dưới giàn hương.

Vọng phu

Nắng sục sôi lòng biển
Khô mòn sỏi đá
Cây cỏ tro xương cát trắng bay tro cốt
Núi đã chết rừng đã tàn
Nắng còn đăm đăm tìm gì nơi đáy bể.

Người đàn bà đã đợi suốt ngàn năm
Và ngàn năm sau vẫn đợi
Lưng còng
Mắt nhỏ máu
Phơi thân trên đỉnh đồi
Tiếng khóc con thơ cào xé bầu trời
Nắng đổ dầu sôi nổi màng màng mặt sóng
Người đàn bà nuốt ghen biển vào trong.

Đại ngàn khóc nàng mà xanh
Mây trời xót thương nàng mà tụ lại
Sao nàng khờ dại
Đem thân mình tận hiến cho lòng thủy chung
Vì một người đàn ông đã dứt lòng đi mãi mãi

Điều gì còn tồn tại
Tình yêu, nỗi hận hay lòng tự tôn
đỉnh trời thành mồ chôn cho niềm đau sau cuối

Chiều nay nàng đã gỡ tấm lưng trần
Giải thoát mình cùng tảng đá cô đơn
Không vọng phu và vọng tưởng điều gì
Những cánh én mơ hồ bay trong ý nghĩ
Nàng lặng lẽ rời đi...

M.T

LÊ NHI

Uống rượu một mình

căn phòng mất ngủ nên rỗng tuếch
cơn say chưa chịu ngả nghiêng
ta đã thấy gương mặt và bóng mình lướt qua nhau
...giã biệt

giấu vào đâu những hình xăm nguyệt chng
cho môi em bớt hờn
cho ta vẫy vùng cô đơn

sẽ thấy thẳng mười ba đang quẩn mông nước nở
lươn bây giờ không nổi nữa
mà ước một vết roi cha quật tươi bởi hôm nghịch dại
rồi nên thân

mẹ ta muôn phần
như gánh rơm buồn dầm mưa ngày rét
trên con đường đất
mất đắm gió Bắc quảy quang mưa bán vội về

chén này
cha cài đăm mê trong bất lực
thương bữa cạo nổi quèn quẹt chiều hôm

chén này
chuốc cùng một thầy ma lang bạt ven đường
giẫm phải phong ba rồi cũng nhẹ bằng ly cuối
rớt tràn bóng tối
lại bùng lên thứ ánh sáng trước mộ bia, không màu

chén này
chén sau

nào, mình ta cùng cạn.

Gọi tên

đời đã tiêu sạch bao nhiêu tôi
đã bằng lòng che đi giả dối

xin đừng bày lên kệ son
tôi đen ngòm cho hành trình đơn độc
một màu đen thấm vào khoảng trống
mọc lên từ xa xôi

góc phố treo cờ, hoa cũng rợp trời
những chiếc giày chưa được bôi tôi, buồn tênh đợi Tết
đôi xăng - đan tuột quai co mình gào thét
chờ vá lại cho kịp buổi ra ga...

em bấm gót cùng chiếc màu trắng tha thướt
bụi mưa phủ kín lối về

tôi đi qua hẹn thề son trẻ
phố ba mươi gầy hơn bức vẽ
dung nhan kẻ rồi quê khát thực nhớ nhà

đùng ngạc nhiên khi chiếc hộp xi chẳng bao giờ
được gọi tên cho những chuyến đi xa hay trở về...
nhắc tôi phận nổi trôi giữa phố

đêm cuối năm chợt gom thành món nợ
nợ tiếng đi đoành sáng rực giữa người đứng.

L.N

NGUYỄN ĐẶNG THÙY TRANG

Tự tình

Đổ xuống buổi chiều là một ngọn núi
Đổ xuống lòng là một bông gạo đỏ
kéo chân anh và em bước qua
Những con đường thoáng chốc thoáng chốc
Đổ xuống

Những ánh trăng đơn côi
Chờ tôi trải mình
Như núi trải bóng vào biển cả
Như cánh đồng trải vào gió chiều
Và thung lũng không người
Những tầng mây vô định

Trôi về những miền gầy guộc
Đợi chờ những sắc hồng
Con đường nào hoa mộng nở

Tít tấp
Tít tấp
Những tự tình
lang thang
Lạc vào những góc mờ
Định mệnh đẹp như một thời thách đố
Làm sao nhìn em mê mải
Như ngày vừa buông tay.

Một sớm xuân rất lạ

Phải không,
Không chỉ là tỏa sáng
Có những chiếc áo
Có những mái tóc
Những ngón tay thon dài
bồng miềm mơ

Cũng có thể hy vọng
Sẽ có gì sáng hơn ngoài kia
những con gió sẽ ngừng kéo dài
Mắt em thôi nhắm
Trong tiềm thức tỉnh dậy
những bông hoa màu xanh trong chiếc bình
Đồi cao
Những quả
Và tiếng chim chưa khi nào ngừng hót

Chưa bao giờ ngưng
 Những nắng
 Nồng say
 Người đàn bà hiền muộn
 hong mình nghe mùa đông từng rơi
 Vỡ ra ngày gió
 cánh đào cuốn
 tháng ngày thật chậm
 Khi bàn tay chạm nắng lên
 Khi hàng cây từng ước muốn
 Khi mùa hoa cùng trở lại
 Chùng ấy xuân quay về!

N.Đ.T.T

Buổi tiệc hoàn hảo

Truyện ngắn NGUYỄN HẠNH PHƯỚC AN

Từ sáng sớm, cư dân xóm Rộn Ràng tất bật bận rộn cho buổi tiệc tối nay. Tất cả đều nhủ thầm: “Mọi thứ phải thật hoàn hảo”. Chị Ong chuẩn bị nguyên liệu cho cô Châu Chấu làm bánh mật. Bướm Bướm tập luyện chăm chỉ để diễn tiết mục văn nghệ cùng Ve Sầu. Bác Nhện kỳ công dệt những chiếc dầm dạ hội. Bọ Ngựa cùng Chuồn Chuồn trang hoàng sân khấu. Chỉ có Đom Đóm nhỏ thui thúi một mình. Đom Đóm không được mời đến buổi tiệc cuối năm.

Mặc dù không được mời dự tiệc nhưng Đóm vẫn muốn giúp đỡ mọi người chuẩn bị cho buổi tiệc thật hoàn hảo.

Mọi người đều chú tâm vào công việc nên không để ý đến sự hiện diện của Đóm. Đom Đóm mê mẩn những bộ váy dầm dạ tiệc của bác Nhện nên rón rén đến chỗ bác Nhện. Đóm trầm trồ:

- Những chiếc váy mới đẹp làm sao!

Đóm rụt rè đề nghị:

- Cháu giúp bác thêu áo nhé!

Bác Nhện từ chối:

- Cẩn thận nào. Những sợi tơ mỏng manh lắm. Cháu làm rối lên mất.

Đúng là nếu ở đây thì Đóm sẽ làm hỏng những chiếc sợi tơ mềm này mất thôi. Thế là Đóm lân la đến chỗ Bướm Bướm và Ve Sầu tập nhạc. Biết đâu Đóm có thể góp một điệu nhảy.

- Cho em tham gia vào tiết mục của các chị với - Đóm mạnh dạn ngỏ lời.

- Thế em có thể làm được gì nào? - Chị Bướm thắc mắc.

Đóm gân cổ lấy giọng. Xem ra chú không thể hát được rồi, thế theo chị Bướm học nhảy vậy. Đóm thở thê:

- Em nhảy cùng chị nhé!

- Bắt chước theo chị cho đúng nhịp nè - Chị Bướm nghiêm nghị.



Minh họa: Ngô Thiên Ngân - Lớp 4C - Trường Tiểu học Quang Trung
(Lớp ARTCLASS QUY NHƠN)

Đóm hơn hở tập nhảy cùng chị Bướm. Đôi chân và đôi cánh không theo sự điều khiển của chú, chú chẳng thể nào nhảy điệu mềm mại như chị Bướm. Những bước nhảy của Đóm loạn xạ. Chị Bướm hết kiên nhẫn, gắt gỏng:

- Nhảy cần năng khiếu đấy.

- Thế em chịu rồi. Em xin lỗi vì đã làm mất thời gian - Đóm lí nhí.

Trang trí sân khấu thì chắc không cần đến năng khiếu. Thế là Đóm hăm hở gia nhập vào đội trang trí sân khấu cùng Chuồn Chuồn và Bọ Ngựa. Thế nhưng Đóm vụng về làm rớt chiếc cốc. Bọ Ngựa và Chuồn Chuồn xua tay trách móc:

- Họ nhà Đóm luôn làm bể đồ. Thôi Đóm đi chỗ khác chơi đi này.

Đóm lủi thủi rời khỏi sân khấu. Chú cảm thấy vô cùng lạc lõng. Chú không giúp được gì mà còn làm hỏng chuyện. Đóm nhỏ đã phần nào hiểu vì sao mình không được mời. Nếu có Đóm thì buổi tiệc chẳng thể nào hoàn hảo. Đóm thơ thẩn đến chỗ cô Châu Châu và Ong đang làm bánh. Nơi này cũng không cần đến sự góp phần của Đóm. Đóm buồn hiu hắt rồi đi. So với việc không được mời thì việc không giúp gì được cho bữa tiệc khiến Đóm tủi thân hơn.

Đóm thui thủi về nhà. Đóm quyết định ngủ một giấc thật dài để quên đi buổi tiệc linh đình sắp diễn ra. Thế là Đóm đi ngủ. Khi Đóm thiu thiu ngủ chợt nghe tiếng nhạc xập xình. Đóm thao thức lăn qua lăn lại. Đóm thút thít tủi thân. Chợt Đóm nghe có tiếng gọi:

- Đóm ơi! Đóm ơi! Đóm đâu rồi?

Đóm hóng lên nghe cho rõ xem có phải các bạn đang gọi mình không. "Ồ, xem ra tất cả vẫn nhớ đến Đóm". Đóm mừng rỡ. Chú tỉnh ngủ và bay ngay đến buổi tiệc.

Khi Đóm vừa xuất hiện, tất cả cùng vỗ tay hoan hô. Chú chớp chớp mắt không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tất cả cùng đồng thanh:

- Có thể chứ. Thế mới hoàn hảo!

Đóm ngơ ngác thắc mắc:

- Hình như buổi tiệc này không dành cho Đóm. Đóm không được mời.

- Ô! Tiệc tùng làm sao vắng Đóm được. Nếu không có Đóm buổi tiệc sẽ không hoàn hảo đâu.

Đóm ngơ ngác không hiểu. Cậu nhìn xung quanh sân khấu lung linh với những ánh đèn chiếu sáng. Đóm nhìn lại chính Đóm. Ô! Đóm hiểu rồi, ánh sáng lung linh này được phát ra từ Đóm. "Đóm có ích rồi!". Đóm vui sướng vụt bay tỏa sáng cho sân khấu thêm huyền ảo và lung linh. Đóm không được mời đến buổi tiệc vì sự xuất hiện sau cùng của Đóm là điều hiển nhiên đến mức mà không cần mời. Thiếu Đóm thì buổi tiệc ắt hẳn là không diễn ra rồi. Cư dân xóm Rộn Ràng cùng hát hò vui đùa tiễn năm cũ, chào một năm mới trong niềm hân hoan.

Đóm nhỏ sung sướng vụt qua vụt lại sân khấu trong tiếng vỗ tay. Buổi tiệc hoàn hảo là buổi tiệc mà tất cả đều hiện diện và vui vẻ cùng nhau!

N.H.P.A

Đổi chỗ với trăng

DỤ NGUYỄN

Mẹ ơi con không muốn
Đổi chỗ với trăng đầu
Trăng không có sáp màu
Vẽ nụ cười cho mẹ

Trăng cũng không bán vé
Cho một giấc ngủ tròn
Vòng tay mẹ ôm con
Đêm đêm trên gối nhỏ

Ngôi sao gần mình đó
Nhưng chỉ biết sáng thôi
Chim biết hát biết cười
Lại bay xa tí tắp

Mặt bé trăng rạng lăm
Nhưng sao đặt môi hôn?
Mình trăng tuy rất tròn
Sao lẫn vào lòng mẹ?

Nhường cho ai thích nhé
Con chẳng làm trăng đầu
Nơi con muốn gục đầu:
Trời mẹ riêng riêng ẩm.

Mùa đông

TRUNG PHONG

Sớm nay bình tĩnh giấc
Một làn gió se se
Kìa mùa đông đã về
Run hàng cây trước ngõ.

Ông mặt trời xấu hổ
Chui trốn trong chăn mây
Bạn mưa dạo lây phây
Rắc đầy trên mái ngói.

Mẹ ra đồng rất vội
Cái lạnh cũng theo sau
Mầm lúa chẳng ngại đâu
Vươn bèn lên thẳng tắp.

Em choàng khăn đi học
Đàn chim non vẫy chào
Từ trong gió lao xao
À! Mùa đông lạ nhỉ.

Bài ca của mưa

PHẠM TUẤN VŨ

Trong tiếng rơi rào rạt
Trên đồng ruộng, nương đồi
Có lời ca mưa hát:
- Lớn nhanh nào, lúa ơi!

Trong tiếng rơi lộp độp
Từ ngõ trước vườn sau,
Có lời ca mưa hát:
- Hoa à, kết nụ mau!

Trong tiếng rơi tí tách
Đêm gõ nhịp mái hiên
Có lời ca mưa hát:
- Ngủ ngon, bé ngoan hiền...

Có bao giờ lặng im,
Hay mưa là khúc nhạc?
Mang niềm vui cho đời
Như bài ca bé hát.

Ly sở phủ Quy Nhơn đầu thế kỷ XVII

PHAN TRƯỜNG NGHỊ

Thể theo thánh lệnh của Đức Giáo Hoàng Urbain VIII, các linh mục thuộc dòng Jésus đến Đàng Trong lập cơ sở truyền giáo. Năm 1618, Linh mục Cristophoro Borri và Pierre Marquez đáp tàu đến Hội An. Tại đây được sự bảo trợ của quan Trấn thủ Quy Nhơn, Cristophoro Borri với 02 linh mục đã ở trước đó là François Buzomi và François de Pina, họ theo chân quan Trấn thủ cùng đến Nước Mặn - Bình Định. Họ đã ở đây hơn 03 năm.

Về châu Âu, đến năm 1631 tại La Mã, Cristophoro Borri xuất bản tập *Tường Thuật Về Sự Mạng Mới Của Các Cha Dòng Jésus Tại Vương Quốc An Nam* (tiếng Ý là *Relatione della nuova missione delli P.P. della Compagnia di Gesù al Regno della Cocincina*). Sau đó sách đã được dịch ra nhiều thứ tiếng.

Năm 1931, từ bản tiếng Ý của Cristophoro Borri, tập san *Đô Thành Hiếu Cổ* (BAVH) ở Đông Dương đã đăng bản Tường thuật này bằng tiếng Pháp, do Trung tá Auguste Bonifacy dịch và chú thích. Auguste Bonifacy đang giảng dạy Lịch sử tại Đại học Hà Nội, là thông tín viên của trường *Viễn Đông Bác Cổ* thời bấy giờ. Năm 2011, Phạm Văn Bản đã chuyển bản tiếng Pháp này sang Việt ngữ, được xem là bản dịch mới nhất so với Hồng Nhuệ Nguyễn Khắc Xuyên trước đó.

Không thể phủ nhận vai trò của Cristophoro Borri, tại cơ sở truyền giáo Nước Mặn, ông sống kề cận với François de Pina, một trong những người đã khai sinh chữ viết theo mẫu tự La Tinh mà người Việt đang dùng hiện nay. Chủ bút của Tập san *Đô Thành Hiếu Cổ* là Linh mục Léopold Michel Cadière đã có nhận xét:

"Bản tường thuật của ông đã chứng tỏ ông có một kiến thức đầy đủ, tuyệt vời đối với thời đại đó và ngôn ngữ bản xứ".

Qua Tường thuật của Cristophoro Borri, nhận ra được một vài sự kiện vào đầu thế kỷ 17 ở phủ Quy Nhơn (Province de Quinhin), các thừa sai đã gọi đây là Pulucambi - Pulocambi. Những sự kiện rất quan trọng và cần thiết cho Bình Định ngày nay. Như biết được vị trí Ly sở phủ Quy Nhơn thời bấy giờ. Biết được một người là sứ thần của Chúa Sãi, sinh quán ở Nước Mặn là xã Phước Quang huyện Tuy Phước bây giờ. Ông đã đến Thủy Chân Lạp mở một đồn thu thuế cũng như các khu thương mại tại Prey Kor, tức là vùng Sài Gòn ngày nay. Biết được Nước Mặn cũng là địa điểm khai sinh ra chữ Quốc ngữ, tức là chữ viết của người Việt hiện thời...

Về ly sở của phủ Quy Nhơn

Phủ Quy Nhơn là tỉnh Bình Định của ngày xưa. Vua Lê Thánh Tông chinh Nam chiếm thành Đồ Bàn của người Chăm vào năm 1471, đã lấy vùng đất này lập ra phủ Hoài Nhơn, cho lệ vào dinh Quảng Nam, quản 03 huyện Bồng Sơn, Phù Ly và Tuy Viễn. Khi về hãn Đàng Trong, Chúa Tiên Nguyễn Hoàng đã cải Hoài Nhơn thành phủ Quy Nhơn vào năm 1602, chỉ một thời gian ngắn ngủi trước lúc Cristophoro Borri đến Nước Mặn. Với tường thuật của Borri, ngày nay có thể nhận ra được ly sở bấy giờ của phủ Quy Nhơn cụ thể là ở chỗ nào.

Theo tường thuật, khi các thừa sai theo quan Trấn thủ Quy Nhơn đáp thuyền về Pulucambi, thuyền ghé các phố thị dọc biển Quảng Ngãi, nơi mà quan Trấn thủ có quyền và được ngưỡng mộ giống như ở Pulucambi. Đến địa phận Pulucambi, quan Trấn thủ cho chuyển sang đi đường bộ để tôn vinh và tạo sự thích thú cho các thừa sai. Ông ra lệnh mang đến 9 con voi, 100 người đi kèm, nhóm thì đi bộ, nhóm thì đi ngựa.



Một góc bản đồ Vương quốc An Nam do các thừa sai dòng Jesús vẽ năm 1650. Ảnh: TL

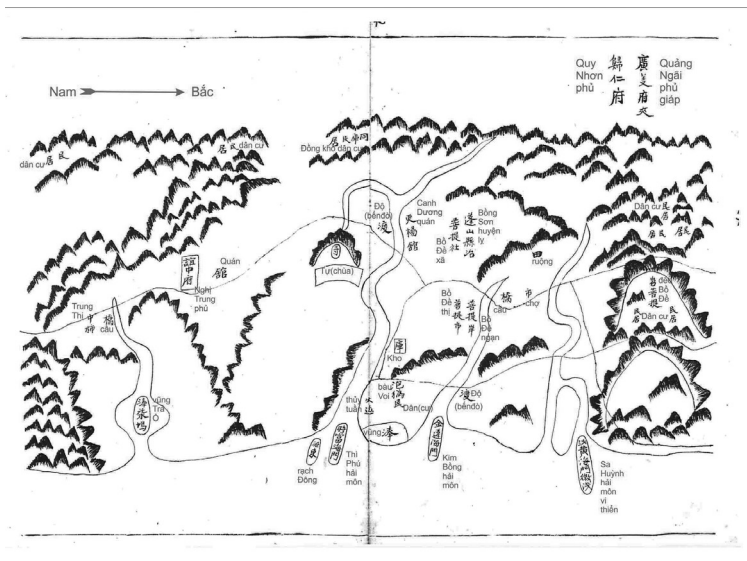
Đầu địa phận Bình Định họ cập bến, chuyển sang đi bộ. Nơi đó có lẽ là cửa Kim Bồng ở Tam Quan ngày nay. Bản dịch năm 2011 chép:

"Bằng cách đi thuyền, chúng tôi đến địa bàn dinh Pulucambi và hãy còn một ngày đường để đến dinh thự của quan Trấn thủ..." (nguyên bản tiếng Pháp: De cette façon nous arrivâmes à la province de Pulucambi; alors qu'il restait encore une journée de chemin avant de joindre le palais du gouverneur).

Dinh thự của quan Trấn thủ chỉ cách nơi cập bến một ngày đường đi bộ. Trên quãng đường đi, đoàn còn ghé lại nhà của một trong các chị em gái quan Trấn thủ, được thiết đãi nồng hậu các món ăn theo phong cách châu Âu, rồi đoàn mới tiếp tục lên đường đến dinh thự. Xem ra vậy hẳn là Dinh thự của quan Trấn thủ (le palais du gouverneur) chưa ra khỏi địa phận huyện Bồng Sơn ngày ấy, có nghĩa là địa phận của huyện An Lão, huyện Hoài Ân và thị xã Hoài Nhơn của tỉnh Bình Định ngày nay.

Nếu xét bản đồ mà các thừa sai dòng J  sus vẽ năm 1650, thấy Province de Quinhin hay là Pulocambi có 03 phố thị của 03 khu vực tính từ Nam ra Bắc. Khu vực huyện Tuy Viễn có "Nehoc Man" được chua là Eau Sal  e - Nước Mặn, khu vực huyện Phù Ly có "Nehoc Nohot" được chua là Eau Douce - Nước Ng  t, khu vực huyện Bồng Sơn có "Benda" - chưa r   chính xác là g  i, nhưng chắc là Bến Đ   (?!).

V  i nguyên ng   ngữ tiếng Pháp *"le palais"* trong đoạn tường thuật trên, Việt ng  i c   nghĩa là lầu đài, cung điện, dinh thự, dinh trại, tư dinh...



Gi  p Ng  i niên Binh Nam đ   - Khu vực huyện B  ng Sơn. Ảnh: T.L

Hay còn là phủ đường, với nghĩa khác là lỵ sở của một phủ.

Xét *Địa Bạ Bình Định* năm 1815 thời Gia Long, tại tổng Hạ huyện Bồng Sơn có xã Lại Dương, trong xã có phường Phủ cũ [坊府韻]. Hình dung ra phường Phủ cũ thời Gia Long, nó có liên quan với lỵ sở của phủ Quy Nhơn thuộc các triều đại thời các Chúa trước kia.

Cũng xét *Giáp Ngọ niên Bình Nam đồ* do Đốc suất Nghệ An – Đoan Quận công Bùi Thế Đạt vẽ năm Giáp Ngọ 1774. Bản đồ được vẽ để giúp quân Trịnh vượt sông Gianh nhân Đảng Trong rối loạn, do Quốc phó Trương Phúc Loan chuyên quyền làm nhiều điều bạo ngược mà có cuộc quật khởi của ba anh em Tây Sơn. Với *Giáp Ngọ niên Bình Nam đồ*, ở giữa vùng Trà Ổ và Thì Phú hải môn (cửa biển Thì Phú) về phía đường Thiên lý là vị trí phường Phủ cũ thời Gia Long, tại đây *Giáp Ngọ niên Bình Nam đồ* có ghi 3 chữ Nghị Trung phủ (誼中府). *Nghị Trung phủ* là phủ quan, hàm nghĩa là chỗ các quan, bạn cùng triều làm việc. Như vậy phường Phủ cũ của thời Gia Long, trước kia chính là Phủ đường, là Lỵ sở của một phủ. Nay là khu phố Diễn Khánh của phường Hoài Đức thị xã Hoài Nhơn.

Giáp Ngọ niên Bình Nam đồ được vẽ trên nền những bản đồ có từ trước, nên với khu vực Bình Định chỗ thì chép là phủ Quy Nhơn, chỗ thì chép là phủ Quy Ninh. Cho nên *Nghị Trung phủ* ít ra cũng có từ thời chúa Nguyễn Phúc Tần. Tường thuật của Cristophoro Borri cho thấy Dinh thự Quan Trấn thủ còn thuộc địa phận huyện Bồng Sơn thì nó chính là *Nghị Trung phủ*.

Xem ra vậy khu phố Diễn Khánh ngày nay chính là Phủ đường phủ Quy Nhơn, không những là Lỵ sở phủ Quy Nhơn của thời chúa Võ Nguyễn Phúc Khoát, còn là lỵ sở phủ Quy Ninh thời chúa Dũng Nguyễn Phúc Tần, là lỵ sở phủ Quy Nhơn thời chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên. Cũng có thể tính luôn là lỵ sở phủ Hoài Nhơn thời chúa Tiên Nguyễn Hoàng năm 1600, lúc mà chúa còn ở Đông Đô, nhân có sự phản loạn của Bùi Văn Khuê và Phan Ngạn ở Nam Định, chúa mạo danh đi đánh dẹp mà đem binh thuyền vượt về ở hãn Đảng Trong không ra Đông Đô nữa.

Lỵ sở của một phủ một huyện ngày xưa, nếu ngày nay ta còn mơ hồ là có khiếm khuyết về lịch sử. Chỉ với mơ hồ đó sẽ nhận định lệch lạc cá tính, tâm tình, cách ứng xử của người xưa.

P.T.N

Quy Nhơn: Nghe, thấy và nghĩ

LÊ HOÀI LƯƠNG

1. Ba tôi kể thời thuộc Pháp và giai đoạn đầu “quốc gia tiếp thu”, Quy Nhơn chỉ có mấy đường phố chính, còn lại là mênh mông cồn cát với rừng keo. Người dân quê tôi đi cây, củi, đốt than vùng núi Vũng Chua gánh xuống phố bán, đi qua vùng cát “giạt chân cheo”. Sau này vùng đất hoang bát ngát này thành sân bay dã chiến Quy Nhơn với 02 đường băng quân sự, dân sự, rất tấp nập. Đoạn cuối hướng ra biển thành vùng hoang vắng, một thời nổi tiếng tục danh Eo Nín Thở! Cuộc di dời vùng dân cư ven biển bên cạnh là một thành tựu của việc hoàn thiện bờ biển sạch đẹp hôm nay. Khá thú vị là cái “eo” nặng mùi xú uế một thời ấy, cũng gần nơi nhiều kỷ niệm lãng mạn của sinh viên trường Sư phạm gần đó.

Ngôi trường một thời từng là nơi nhạc sĩ Trịnh Công Sơn từ Huế vào học. Chẳng biết ông học nghề sư phạm tới đâu, nhưng chính từ môi trường Quy Nhơn trọ học những năm đầu sáu mươi này, nhạc sĩ đã viết những nhạc phẩm để đời: *Dã tràng ca*, *Biển nhớ*, sau này là *Diễm xưa*, *Nắng thủy tinh*... Trong một bài viết được “đặt hàng” của người bạn làm báo, nhạc sĩ họ Trịnh viết những dòng sau: “*Dạo ở đó tôi còn trẻ và tôi yêu biển vô cùng. ‘Biển nhớ’ là bài hát tôi viết cho những đường phố Quy Nhơn. Những đường phố và biển và một người bạn gái hằng đêm cùng tôi ngồi nhìn biển. Điều ấy bây giờ đã trở thành quá khứ nhưng trong tôi Quy Nhơn vẫn còn rõ như một tấm gương*”; “*Tôi soi vào quá khứ và tôi thấy tôi ở biển trong những ngày biển động và biển lặng. Tôi nhìn thấy tôi lang thang trên đường phố Quy Nhơn một mình. Một mình đánh billard ở đường Võ Tánh. Một mình nằm ngủ trong căn nhà trọ vào giờ giấc mà mọi người sum họp vui vầy với nhau. Dạo ấy còn trẻ mà sao cô đơn quá sức. Thỉnh thoảng người bạn gái đến gọi cửa trong giấc ngủ lưng chừng và bảo tôi đêm nay trăng đẹp quá hãy ra ngoài biển ngồi chơi*... *Đừng nhắc lại quá khứ vì mỗi lần nhắc lại thì lòng trống trải buồn thiu*”; “*Quy Nhơn có những tháp Chăm lặng lẽ nghìn năm “mưa*

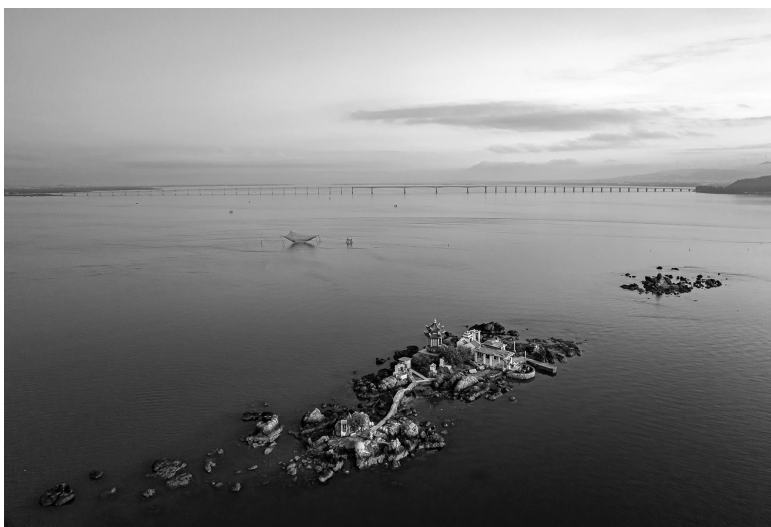
vẫn mưa bay trên tầng tháp cổ”; “Có thể rất gần đây tôi sẽ chuẩn bị một chuyến trở về Quy Nhơn để tận ngắm ngôi nhìn một bờ biển của những ngày xưa, lúc một hạt cát cũng đủ làm tôi cảm động” (Trích từ Về một thành phố tôi đã xa).

Cũng theo nhà báo này, Trịnh có chia sẻ: “...nắng ở Quy Nhơn lạ lắm, nhất là những thời khắc sau Tết âm lịch, nắng vàng, rất vàng. Từ ngôi trường Sư phạm Quy Nhơn nhìn xuống mặt biển lúc ban trưa, nắng vỡ vụn như hàng triệu hạt thủy tinh lấp lánh”. Và khẳng định bài *Nắng thủy tinh* là từ hình ảnh mặt biển ban trưa nơi đây.

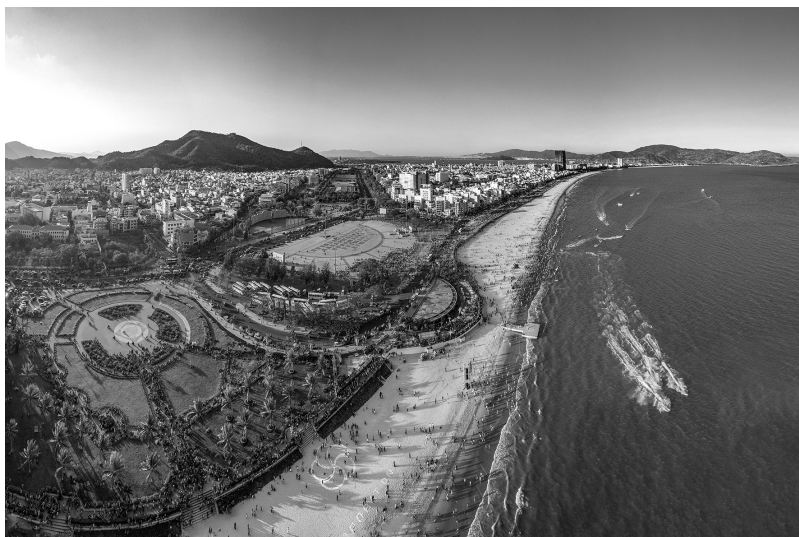
2. “Nắng ở Quy Nhơn lạ lắm”, nhạc sĩ họ Trịnh được dựng tượng nơi ngày xưa ông nhìn thấy thứ nắng lạ, được đặt tên đường gần đó. Chỉ ông nhìn ra “nắng lạ”, còn các văn nghệ sĩ khác lại nhìn thấy các thứ “lạ” khác.

Tôi nghe có lần nhà thơ Nguyễn Trọng Tạo nói: “Trăng Bình Định, Quy Nhơn lạ thật. Ngay cả cái nắng gió, sóng biển, tháp Chàm ở đây cũng khác”. Cảm nhận này không chỉ của riêng ông. Lần khác, nhà thơ Lâm Huy Nhuận cũng nói tương tự. Còn nói thêm, bóng tháp trên nền trời xanh và tiếng còi tàu vọng lại hun hút buồn! Tháp Chàm không chỉ có ở đất này, nhưng lần đầu đến, nhà thơ Văn Cao đã cảm xúc hạ mấy dòng tuyệt bút trong bài *Quy Nhơn 3: “Từ trời xanh/ Rơi/ Vài giọt tháp Chàm/ Quanh Quy Nhơn/ Tôi/ Như đứa trẻ yêu huyền thoại”*.

Tôi nghĩ hẳn các vị ám ảnh trăng thơ Hàn Mặc Tử đẹp mê rợn, trăng thơ Yến Lan huyền mị một thời, chứ trăng nơi nào chẳng thế? Còn tháp Chàm thì có lai lịch xa hơn, nơi đất Đồ Bàn từng lầy lùnh một thuở vương triều lộng lẫy rồi tàn phai mà thi sĩ Chế Lan Viên từng thương cảm rất nhân văn trong *Điều tàn*.



Tháp Thầy Bói trên đầm Thị Nại. Ảnh: Nguyễn Phan Dũng Nhân



Vươn lên Quy Nhơn. Ảnh: Nguyễn Công Trung

Cái “đứa trẻ yêu huyền thoại” của họ Văn cũng là kiểu ngưỡng mộ ấy. Nhưng chỉ tự “phản biện” vậy thôi chứ thực lòng, khi nghe các vị viết, nói về Quy Nhơn mình vậy cũng thích. Khác, theo nghĩa độc đáo, đẹp, riêng, là tự hào chứ.

Một lần, trên tầng 12 khách sạn Hải Âu cuộc Hội thảo tầm quốc gia 100 năm sinh Hàn Mặc Tử, giờ giải lao ra đứng hành lang ngắm thành phố một góc biển, bạn tôi, nhà thơ Phạm Dương khen: “Quy Nhơn đẹp quá”. Tôi có hỏi, còn Nha Trang thì sao? Bởi bạn đang là đại diện báo Thanh Niên ở đó, bạn bảo Nha Trang giờ chỉ thấy toàn cao ốc. Quy Nhơn có thật nhiều cây xanh, đẹp! À, riêng chuyện cây xanh, quả từ góc nhìn này, vùng rừng cây xanh trên đại lộ Nguyễn Tất Thành, cây xanh ở các công viên biển quá ấn tượng.

Có điều đáng ghi nhận, một thời vị giám đốc cây xanh, chiếu sáng đô thị Quy Nhơn mê trồng cây. Khoảng đất trống nào có thể, là ông bố trí cây ngay. Nhưng quả có vùng không gian “trời cho”: cái sân bay cũ của chính quyền trước rộng thênh thang, đã được chuyển thành đại lộ, một bên là những ô cỏ và dãy phố tài chính, một bên là rừng cây. Nói “trời cho” bởi lúc đầu, cái rừng cây này chỉ là cây trồng chờ để khai thác dần cho các nơi khác. Nhưng nó càng lớn, càng đẹp và được đề nghị giữ thành rừng giữa phố: một quy hoạch bị động nhưng tuyệt vời, khó có đô thị nào trên đất nước này dám dùng quỹ đất trung tâm cho cây xanh lớn vậy. Nếu bạn tôi biết trên những thảm cỏ rộng bên kia rừng cây, chiều về rất nhiều trẻ nhỏ ra đây thả diều, thì cái phố Nguyễn Tất Thành này của Quy Nhơn còn ấn tượng cỡ nào!

Một Quy Nhơn xưa và nay, huyền thoại, ám ảnh và thực tế cuốn hút, từ chính may mắn, và nỗ lực của mình, đang dần có tên trên bản đồ du lịch bởi cái đẹp riêng, khác của nó.

3. Mấy năm gần đây, Quy Nhơn được nhiều người biết hơn như một điểm du lịch mới, hấp dẫn. Một lần ở Eo Gió, lúc nghỉ chân, tôi có hỏi thăm một cặp đôi trẻ. Họ náo nức bảo từ Hà Nội, đi du lịch tuần “trăng mật” sau cưới, chọn Quy Nhơn vì nghe các bạn khen Eo Gió, Kỳ Co đẹp lắm! Khi hỏi có hài lòng không, các bạn thừa nhận lời tán dương của bạn bè là đúng... Và mô tả biển trong xanh, món ăn ngon... Một vài bạn trẻ khác bảo là giáo viên, chỉ nghỉ ít thôi, dịp thứ Bảy, Chủ nhật, mua vé khứ hồi vô Quy Nhơn, cốt được một lần tắm biển xanh ở Kỳ Co, Eo Gió, rồi ra máy bay, cũng thỏa.

Lần cùng các cây bút trẻ đi thực tế ở Cù Lao Xanh, tôi có gặp người quen, từng là Chủ tịch, Bí thư Nhơn Châu, giờ nghỉ hưu, kinh doanh homestay, bán các mặt hàng hải sản ở đây. Anh nói giờ các thứ mực tươi, tôm cá ngon, không ra chợ đâu. Tập trung cho khách du lịch thôi. Ai đời, tôm hùm bông, trước sáu bảy trăm một ký, giờ hô triệu ba, họ cũng bảo hấp đi! Khách Hà Nội đó, giá ấy họ cũng vô tư!

Bạn con gái tôi từ các tỉnh về, buổi tối tới ăn hải sản khu ăn uống gần Chợ Lớn cũ, họ ăn mê mải: giá rẻ, món ăn tươi ngon mà.

Nhưng điều này sẽ thực tế hơn: không ai đi du lịch chỉ vì được ăn ngon, giá rẻ. Quy Nhơn, về căn bản ngoài các món ăn hải sản, không có chỗ chơi, không có chỗ để tiêu tiền, giải trí, thưởng thức cái độc, lạ, hấp dẫn! Ngoài biển đẹp và ăn ngon, các dịch vụ, cơ sở hạ tầng quá hạn chế.

Ngay trong thành phố, chúng ta có ít nhất 02 di tích cấp quốc gia: danh thắng Ghềnh Ráng và Tháp Đôi. Nhưng nhìn lại mà xem, cả hai chẳng có gì để lưu giữ hoặc mời chào du khách trở lại lần hai. Khu Ghềnh Ráng còn có mộ thi nhân Hàn Mặc Tử nữa đấy, nhiều người mến mộ, du lịch văn hóa còn tìm tới, chứ có thấy cái thắng tích kia điều gì hay ho đâu? Còn Tháp Đôi cũng chỉ vậy: tiền bán vé các cụm tháp Bình Định: Tháp Đôi, Tháp Bánh Ít... còn thua xa thu nhập vé cho một Tháp Bà Ponagar Nha Trang. Không so sánh vì có những đặc thù khác, hoặc Nha Trang có lượng khách lớn, làm du lịch lâu trước ta hơn nửa thế kỷ..., nhưng lẽ nào ngành du lịch cứ mãi cam chịu một kiểu nhỏ lẻ, được chăng hay chớ?

4. Có lần nhà thơ Thanh Thảo khen đường Xuân Diệu là một trong những con đường đẹp nhất nước. Đúng là con đường kang trang cong cong hình trăng khuyết theo bờ biển Quy Nhơn này đẹp. Nhưng có lúc, người ta đặt các tượng đá mô phỏng cái gọi là “văn hóa Bình Định” thì thật thảm hại. Nó tũn mủn, sai kiến thức, phô diễn tầm tiểu nông, tỉnh lẻ. Và nhất là xấu, quá xấu, ảnh hưởng thậm tệ đến trời biển đẹp. Cũng nghe nói, đây chỉ là ý thích, tài trợ của một mạnh thường quân chứ không phải của ngành văn hóa tỉnh. Dù gì, cũng cần nói: sự hiện diện những “tác phẩm” đá kia là một sai lầm!

Một lần cùng đại gia đình nghỉ mát ở Quy Nhơn, thăm thú những thắng

cảnh biển, nhà văn Văn Chinh (Hà Nội), có khen: “Quy Nhơn đẹp! Ngày nào đó còn giữ được biển, Quy Nhơn còn; để mất biển thì sẽ mất tất cả!”. Tôi hiểu “mất biển” đây là mất vào tay các doanh nghiệp, biển không còn là tài sản trời cho, cho nhân dân. Tôi tin các nhà hoạch định chính sách đầu tư hẳn sẽ tính toán phù hợp bài toán phát triển và lợi ích với dân mọi lẽ, chứ không đến nỗi bán sạch.

Đâu đó thấy có hoạch định về sự phát triển Quy Nhơn: phía Nam (quanh Trung tâm khoa học) là khu phố Khoa học. Phía Đông Bắc là khu phố Nghệ thuật. Phố Văn hóa - Nghệ thuật quanh hồ sinh thái đã hình thành vài năm nay. Phố này rất nên xem xét mấy con đường mới, đặt tên hai nhà hoạt động nghệ thuật lớn của Bình Định: NSUT Hoàng Lê và nhà nghiên cứu, nhà Đào Tấn học Vũ Ngọc Liễn.

Với NSUT Hoàng Lê, ngoài đóng góp cho dàn dựng các vở Bài chòi dân gian, cho văn công kháng chiến, cho đào tạo..., ông còn sáng tác nhiều làn điệu dân ca để đời: *Lúa phân, Chèo bẻo, Gió đưa trăng*,... đáng kể nhất là *Đất Hồ lòng Hán, Vọng Kim Lang*. Riêng *Vọng Kim Lang* là từ vở kịch “*Nghìn thu vọng mãi*” của Lưu Trọng Lư, viết về nàng Kiều, Hoàng Lê đã sáng tác đoạn Kim - Kiều ly biệt cực hay. Điều quan trọng là làn điệu này được vận dụng rộng rãi với các ca kịch Bài chòi và cả cải lương vùng miền Trung, miền Nam tới nay, như một làn điệu mẫu mực cho hoàn cảnh chia tay nam nữ. Rất lâu sau này người ta mới biết đây là làn điệu của một tác giả cụ thể, chứ không phải dân gian. Còn Nhà nghiên cứu Vũ Ngọc Liễn là người đóng góp rất lớn cho các Hội thảo ban đầu về danh nhân Đào Tấn. Và ông đã hoàn thành bộ 3 Đào Tấn đồ sộ: *Thơ và từ Đào Tấn, Đào Tấn - Tuồng hát bội, Đào Tấn - qua thư mục*, bộ sách chính đưa ông đến “Giải thưởng Nhà nước về VHNT” (2013). Hậu thế muốn nghiên cứu gì về Đào Tấn, đều không thể thiếu bộ sách này. Ông được các bậc trí giả mệnh danh “nhà Đào Tấn học”.

Với hai loại hình nghệ thuật truyền thống hát Bội và Bài chòi đầy thế mạnh của Bình Định đã được ghi danh Di sản quốc gia, và mới đây Bài chòi dân gian được UNESCO công nhận Di sản thế giới (cùng các tỉnh miền Trung), chuyện tôn vinh hai vị kể trên bằng cách chọn đặt tên đường ở vùng phố Văn hóa - Nghệ thuật là niềm tự hào rất nên làm. Chúng ta đã có tên đường Trịnh Công Sơn về mảng tân nhạc, càng rất nên có tên đường hai vị là người Bình Định, đóng góp đặc biệt cho văn hóa truyền thống như vậy.

Cũng cần nói thêm, danh thắng Ghềnh Ráng có mộ Hàn thi sĩ, nên chẳng xem xét xây dựng nơi đây “Nhà Lưu niệm Bàn Thành Tứ Hữu”, bốn con người làm nên uy danh thơ ca Bình Định thời Thơ Mới: Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên, Yến Lan, Quách Tấn. Ngoài tượng bán thân, các tác phẩm thơ ca của các thi tài bất tuyệt này được sưu tập, bày bán, cũng là một điểm đến kỷ niệm có ích cho du khách?

Đã đến lúc Quy Nhơn, với những ưu thế về biển và cây xanh, ưu thế món ăn hải sản ngon, rẻ; ngoài cơ sở hạ tầng vui chơi giải trí,... còn phải chú trọng

hơn đến mảng văn hóa đặc trưng đầy thế mạnh của mình. Ngay cả Nhạc võ Tây Sơn, Trống trận Quang Trung, các biểu diễn võ thuật cùng những trích đoạn Bài chòi, hát Bội, cũng cần được xây dựng chuyên nghiệp hóa ở Khu phố Văn hóa - Nghệ thuật, chứ không phải kiểu “đánh trống bỏ dùi”, được chăng hay chớ.

Một trong 5 mũi nhọn định hướng phát triển Bình Định, có thể mạnh du lịch. Văn hóa - Nghệ thuật mang bản sắc riêng của Bình Định, không thể không kết hợp với du lịch. Vậy, các mảng kể trên như nơi vui chơi của du khách, không nên chỉ riêng phần ngành văn hóa thành phố lo, mà cần đầu tư từ ngành du lịch nữa.

5. Nếu tính tuổi, Quy Nhơn thực chất là một thành phố trẻ, đang tràn đầy sức sống. Người xa thành phố vài chục năm về sẽ ngỡ ngàng bởi những đổi thay.

Thành phố quy tụ quá nhiều các yếu tố tự nhiên: núi và biển; sông hồ và đầm phá, đồng bằng; đảo và bán đảo... Rất nhiều cơ hội cho phát triển đô thị, khu công nghiệp hay những đặc thù du lịch. Vấn đề là, số phận một vùng đất nhiều khi không chỉ những ưu thế tự nhiên mà “cắt cánh”...

Người Quy Nhơn đến giờ vẫn thiên về “hướng nội”: thiệt tình, tốt bụng và không khéo kiểu xã giao, dãi bôi. Sẽ một ngày con người nơi đây khác đi chăng, theo định hướng phát triển thành một trong những “đầu tàu” của miền Trung?

Có thể cái ngày ấy sẽ tới. Nhưng tôi muốn tin rằng, Quy Nhơn tôi vẫn giữ mãi vẻ yên bình, chân chất, dù thật to lớn, giàu có, thịnh vượng.

L.H.L



Sông Hà Thanh về đêm. Ảnh: Phùng Anh Quốc

Những mùa quả chín xôn xao!

NGUYỄN VĂN HÒA

Cứ mỗi bận được về quê, tôi thường chạy ngay ra mảnh vườn đầy cây tạp, giẫm đôi chân trần trên đất ẩm đầy lá mục, cảm nhận lớp đất mịn in qua từng kẽ chân.

Trong khu vườn quê, mọi thứ yên tĩnh và chậm lại, như chưa hề có những bộn bề của dòng đời tấp nập ngoài kia.

Trong khu vườn này, tôi và những đứa trẻ quê khác đã có một tuổi thơ đầy ắp kỷ niệm. Những ngày hè, khi cái nắng oi nồng phủ lên mọi thứ, thì dưới tán lá xanh um của bao nhiêu cây cối, khu vườn vẫn trong trẻo, xanh mát lạ thường. Cho đến bây giờ, đám bạn xưa vẫn hay nhắc về những mùa hè đã cũ, mùa hè mà những trái ổi sề chưa bao giờ kịp chín vì bao nhiêu vết bầm và bị hái đi khi vừa kịp chua lớp vỏ bên ngoài. Những quả ổi đầy vết móng tay, có vị chua và chát cùng phần ruột cứng, khi chấm muối ớt xanh lại ngon lạ thường. Tiết trời gay gắt, lũ ve sầu kêu ra rả, với người lớn là nỗi phiền lòng, còn với lũ trẻ ở quê, đó lại là một không gian lý thú. Lũ ve kêu khan cả khoảng vườn, rất dễ bắt và chúng vẫn mặc nhiên kêu ngay cả khi đã nằm gọn trong những ngón tay đầy mùi cây trái.

Có những ngày gió về nhiều, dây lạc tiên đu mình trên những cành cây cao và nhỏ, thường ngày rất khó hái bây giờ đã vàng ruộm, tự rơi xuống giữa thình không. Đó là món quà thú vị nhất bởi chúng được no nê nắng gió, chín đúng cỡ với phần ruột ngọt lịm và mùi thơm rất dịu. Hầu như lúc đó, không có

buổi trưa nào chúng tôi đi ngủ mà toàn quanh quẩn trong khu vườn để hái quả xanh, nhặt quả chín. Và thế nào, đến gần chiều, tôi thường ngả cái mũ rộng vành để nhặt những quả bồ kết già có màu đen tuyền phía cuối vườn rồi tẽ vài nhánh sả mang vào cho má. Rồi việc, má sẽ nướng chúng trên than đỏ, nấu một nồi nước lớn mang ra thêm nhà đắp bằng đất nồi, gọi đầu cho từng đĩa một. Sau mỗi lần len lỏi trong đám lá, đầu tóc đứa nào cũng vương đầy nhựa cây, mồ hôi và cả vụn lá khô rơi rớt.

Và rồi, dẫu quyến luyến khu vườn đầy cây trái ấy, chúng tôi vẫn phải xa chúng để học cấp 3 nơi trường huyện. Cả chặng đường đi về gần 30 cây số, cuối tuần nghỉ học về nhà thấy thời gian như chạy qua cửa sổ. Tôi chỉ kịp thấy khu vườn chuyển động theo mùa với những lối mòn đầy cỏ và rau dại. Thi thoảng trong giấc ngủ vui, tôi nghe tiếng lạc tiên rụng trong thềm thang gió mà không định hình được là mơ hay thực.

Rồi những mùa thi, những ước mơ, dự định và con đường mới kéo tôi đi xa làng hơn nữa. Mỗi lần gọi về, sau chuyện lớp chuyện trường, má lại nói về những đổi thay trong khu vườn cũ. Má bảo sẽ dọn lại vườn, đám cây bây giờ già cỗi gần quá nửa còn lũ rau dại thì chen chúc mọc không còn chỗ trống. Tôi nghe trong gió tựa hồ như có mùi thơm hăng hắc của những thân cây rau bọng giểng và rau nút áo. Tôi nói với má rằng hãy để chúng an nhiên xanh, an nhiên rụng lá và an nhiên già đi trong khu vườn. Chúng không chỉ đơn thuần là cây, chúng là những người bạn chân thành nhất suốt thời thơ ấu của tôi.

Thế nhưng, dù có già đến thế nào, những cái cây ấy vẫn âm thầm cho ra quả ngọt. Tụi nhỏ bây giờ lịch học đan dày, chẳng mấy khi có thời gian hứng thú với cây trái trong vườn. Lũ nhen sọc rằn và sóc tha hồ ăn quả chín. Sớm mai, tôi ra vườn, trông thấy những quả ổi sề ruột đỏ và mấy quả măng cầu bị ăn phân nửa, chợt thấy lòng dịu dịu nỗi nhớ thương. Tôi gom chúng lại, ngồi xuống khu vườn trong tĩnh lặng, nghe gió khua trên từng tán lá và ăn những quả chín mà lòng an yên đến vô cùng.

N.V.H



Bất chợt xuân

LÊ HỨA HUYỀN TRẦN

Những cơn gió mát rượi nhẹ nhàng thổi, đủ làm vài chiếc lá cuối đông rơi xuống rồi những chồi non chực ươm mầm, vài bông hoa bất ngờ nở rộ trên những tán cây. Dòng chảy của thời gian dường như càng lúc càng vội vàng, đến nỗi vừa co tay lại vì những cơn lạnh của mùa đông đã vội đưa tay ra đón những làn gió đang vuốt ve nơi gò má. Cái không khí se lạnh vẫn còn vương trên những tán cây, vương trên những ngôi nhà mái đỏ, vương trên đôi câu liễn các ông đồ đương chăm chút viết cho khách qua đường. Rồi bỗng nắng ở đâu vụt qua, những tia nắng vẫn đương nấu mình suốt những tháng đông dài đằng đẵng như trời dậy, tình nghịch nháy khắp phố phường. Chợt nhận ra, đã bất chợt xuân.

Xuân không đến vội vàng nhưng lại khiến người ta cảm thấy bất chợt. Có lẽ bởi vì người ta muốn thoát khỏi những ngày lạnh lẽo chỉ biết ủ mình trong những tấm chăn, nên khi những khoảnh khắc nên thơ về người ta thường có cảm giác quá vội. Sự tận hưởng không khí man mác xuân này vừa vui, vừa ngỡ ngàng lại khiến người ta thấy thích thú cứ như không tin vào sự thật.

Mọi thứ như khoác lên mình một màu áo mới, đến độ tưởng chừng như người họa sĩ đã quăng sạch đi bảng màu tối để vẽ lại một bức tranh rất khác, màu sáng và nên thơ. Bầu trời không còn là những cơn mưa xám xịt cùng những đám mây đen vần vũ mà thay vào đó là những cơn rực sáng khi ánh mặt trời chiếu vội hay những nhát phốt hồng của buổi hoàng hôn. Kỳ lạ thật, bầu trời cũng có thể vươn mình mang một màu rất khác, xanh trong như mặt biển, cái vẻ đẹp giao thời lộng lẫy đến độ không tưởng, cứ như đất trời đã hòa làm một, mang sắc màu xuân sang.

Cứ cảm giác như nơi đâu cũng đang có sự nảy mầm sinh sôi, và sự sống đang vươn mình mạnh mẽ. Cảm giác như đưa tay ra đã có thể chạm phải một chồi non, vuốt ve chút đã thấy những chiếc lá khoe mình mọng nước. Cái cảm giác mát rượi và xanh muốt đưa đẩy trong mỗi sớm hôm. Những cành đào vươn mình khoe sắc trong những phiên hội chợ để tìm kiếm chủ nhân của mình, ganh tị với những nàng cúc, nàng hồng đang vui mình trong chậu. Những phiên chợ cây xuân cứ như một cuộc thi hoa hậu của những nàng cây, nơi những viễn khách đương dừng chân đắm mình trước những vẻ đẹp của những loài cây lạ. Từ những cây tùng bách uy nghi bề vệ đến những chậu tắc sum suê những trái lú lắc dưới cơn gió xuân hây hây; từ những nàng hồng, nàng thược dược với ong bướm đua lượn đến những chậu ớt nhỏ, hoặc những chậu lúa vàng tượng trưng cho sự sung túc, đầy đủ cũng được dịp khoe “tài”.

Nắng xuân đương về trên những mái nhà, nơi những thế hệ gia đình đang quần tụ trước một ngọn lửa hồng ấm áp vô hình của tình thân. Xuân đến Tết sang là dịp đoàn tụ của những gia đình có những con người đi khắp muôn nơi bươn chải mưu sinh. Như một sự thôi thúc, như dịp để nghỉ ngơi, gia đình luôn là điểm tựa để người ta tìm thấy niềm hạnh phúc của cuộc đời. Những ngọn lửa bập bùng bên những nồi bánh chưng với những cuộc trò chuyện thâu đêm suốt sáng mang màu hội ngộ; những chiếc bánh in, bánh thuẫn được các cô di trong nhà đổ khuôn thật khéo cũng mau chóng được trưng trên những mâm bánh Tết từ rất xa xưa; dẫu bây giờ những thứ bánh kẹo đủ màu với những tạo hình bắt mắt đã dần thay thế nhiều bánh kẹo truyền thống nhưng đôi khi bắt gặp một chiếc bánh phục linh tự tay làm vẫn thấy bồi hồi đến lạ. Những ngày giáp Tết, người lớn trong nhà cùng bắt tay trang hoàng bàn thờ tổ, cùng đi tảo mộ, thăm hỏi, quà biếu họ hàng. Những chén trà đưa đẩy câu chuyện, thậm chí đôi khi không đầu không cuối, dường như cứ bất chợt nhớ gì mọi người sẽ hỏi thăm lẫn nhau ở đó, bù lại cho cả năm trời có thể thậm chí không thấy được mặt nhau. Các cô di thích cùng nhau tám chuyện về đủ thứ chuyện trên đời trong khi bàn tay vẫn đang thoăn thoắt gói bánh. Các chú dượng chia nhau người sửa lại mái nhà, người đóng lại chuồng gà, căn bếp, lại có người lạc vào chợ hoa xuân tìm những cây cảnh về trang hoàng. Các cụ trong nhà đương ngồi trên những tấm phản lớn thưởng trà, thi thoảng băng quơ hỏi thăm nhau vài câu, rồi chìm đắm trong những ánh mắt dịu dàng nhìn lũ cháu chắt nhỏ xíu đang chạy nô đùa với nhau trước mảnh sân nhỏ.

Vẫn là cái cảm giác bất chợt xuân đã đến với tôi mỗi năm, khi bàn tay đương lạnh của tôi bỗng được đan vào bởi một bàn tay rất ấm. Cái cảm giác se se của đầu năm mới vẫn còn và sương vẫn còn ương bướng chưa chịu rời đi khi mỗi sớm mai thức dậy nhưng phố phường khi thời gian ngày càng chạy tới đã bắt đầu có những ánh nắng chở che. Người với người ngả vào nhau bởi những vòng ôm chặt. Bất chợt xuân và cũng bất chợt thương yêu...

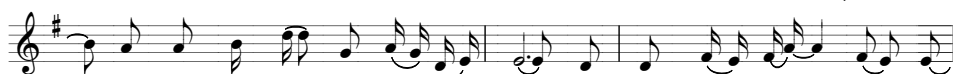
L.H.H.T

Chốn quê

Nhạc và lời: ĐÀO MINH TÂM



- Đưa em về thăm lại chốn quê
- Đưa anh về thăm lại chốn quê
- Đưa nhau về thăm lại chốn quê



Bao nhiêu kỷ ức ngày xưa vọng về Rộn ràng giọng nói thân quen
Say trong hương lúa tình quê mặn mà Bùn phèn thương gót chân son
Cây đa bến nước cầu tre đình làng Bồng bềnh câu hát trên sông



Bồi	hồi	đi	giữa	quê	huơng	(Đưa anh)
Chiều	về	khỏi	bếp	thơm	rom	(Đưa nhau)
Đàn	cò	trắng	muối	cánh...		



...đồng. Dòng sông vẫn đợi con dò Đàn



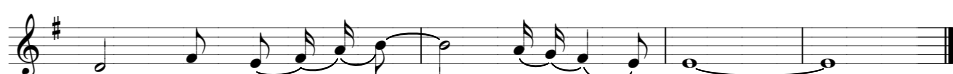
chim sải cánh hoàng hôn Trẻ thơ căng diều đơm gió Me



quê hồi hả chợ chiều Tình quê sáng đẹp trắng rằm Ngọt



thanh từng tiếng mẹ ru Mùi quê ươm trong ký ức Nồng



nàn thơm cả quốc mợ.

Ngôi ca người lính quê hương

Nhạc và lời: Phan Long Nhơn

Chậm vừa - Tư hào

The musical score is written in 2/4 time, marked 'Chậm vừa - Tư hào'. It consists of eight staves of music with Vietnamese lyrics underneath. The melody is simple and evocative, with a mix of quarter, eighth, and half notes. The lyrics describe a soldier's love for his hometown and his commitment to his country.

Bà hát dâng người lính trẻ Người lính đất mẹ yêu thương
Lòng kiên trung với dân với Đảng Nguyễn hiến dâng cả
tuổi xuân mình Bình Định ơi Bình Định Đất mẹ đất anh hùng Hào
khí của Quang Trung Tiếp thêm trang sử mới Tự hào
thay tự hào Nghĩa tình nào sâu hơn Tình quân dân keo sơn Chung tay giữ Tổ quốc
Hát tiếng hát ngân xa ngôi ca người lính Múa
múa múa nắm tay vòng xoay kết đoàn Qua bao gian khó vượt qua bão giông nắng
gió Súng chắc trong tay giữ bình yên quê hương.

Nhớ về anh

Thơ: Thanh Thúy

Nhạc: Chu Sỹ Phước

Câu thơ này em viết gửi về anh Người chiến sĩ quên thân mình vì
 nước Tổ quốc gọi mang theo lời nguyện ước Ngôi sao khuya theo chân bước dặm
 trường Mang trong lòng sứ mệnh của quê hương Chắc tay súng đêm sương hay nắng
 lửa Có hình anh bên em làm điểm tựa Dù hy sinh gian khó chẳng sờn lòng
 Gửi sân trường cùng màu áo thư sinh Mong đất mẹ được yên bình no ấm Tay cầm
 bút nay thay cho cầm súng Ăn rau rừng lót bụng để cầm hơi Còn bao
 điều em chưa nói đó thôi Tiếng bom nổ giữa núi đồi nhuộm máu Không người
 thân vết thương thêm buốt thấu Nắm chặt tay đồng đội dẫu nghẹn ngào
 Hòa bình rồi anh vẫn mãi nơi nao Bao bà mẹ ngóng con trào nước mắt Đồng đội nhớ
 anh nỗi đau quên mất Để lòng mình thấm nhớ mãi tên anh.

Đêm cuối cùng Xuân Diệu ở Quy Nhơn

Nhạc: QUANG HIỂN
Thơ: NGUYỄN HOÀN

Nhịp vừa, cảm xúc, lắng đọng

The musical score is written in treble clef with a common time signature (C). It consists of ten staves of music. The lyrics are written below the notes. The score includes various musical notations such as rests, beams, and slurs. There are also performance instructions like 'Rall...' and '1.', '2.' indicating first and second endings.

Đêm cuối cùng ở lại Quy Nhơn Chỉ có biển. Và nhà thơ. Và Thành phố Chỉ có lặng yên trong rì rào sóng vỗ Có ai đâu, phố đã khuya rồi

Mai đi rồi, thời thơ ấu xa xưa Những sáng những chiều duênh mình trên sóng Những nụ hôn khát khao cháy bỏng thuở đắm say gọi lại một thời. Đêm cuối cùng

ở lại với Quy Nhơn Là hồn thơ; Bờ cát vàng; Biển xanh và sóng trắng, ở lại Quy Nhơn đêm cuối cùng Những giọt sương trên ghế đá lấp lánh gọi

mời. Những mắt lá xà cừ như thi thầm muốn nói Đã "Duyên" rồi sao "vội vàng" đi! Biển Quy Nhơn cồn cào sóng vỗ Mặn mặn bờ môi vị mắt Gò Bồi. (Đêm cuối...)

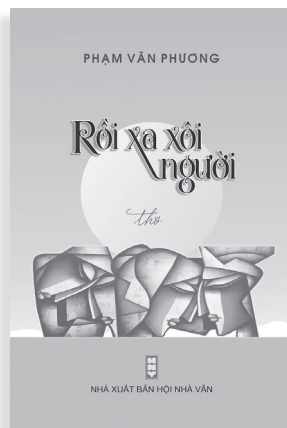
...Bồi. Đêm cuối cùng ở lại Quy Nhơn Là hồn thơ; Bờ cát vàng; Biển xanh và sóng trắng, ở lại Quy Nhơn đêm cuối cùng Đã "Duyên" rồi sao "vội vàng" đi!

Rall...

* *Rồi xa xôi người* (NXB Hội Nhà văn) là tập thơ của nhà thơ Phạm Văn Phương, xuất bản tháng 11.2023.

Rồi xa xôi người tập hợp gần 120 bài thơ, là những khúc ân tình tác giả dành tặng cho “những nơi ta đã qua, những người ta đã gặp” trong cuộc đời. Phạm Văn Phương đa cảm và thơ anh vì thế cũng ngồn ngộn cảm xúc. Thơ “tặng” luôn ấm áp chữ tình và rưng rức tâm can, dù đôi khi anh kiệm lời, tiết chế ngôn ngữ vừa đủ thắm, đủ tình...

Nhà thơ Phạm Văn Phương là hội viên Hội VHNT Bình Định, trước tập *Rồi xa xôi người*, anh đã xuất bản *Hái bên đường* (Thơ, 2005), *Lặng lẽ hương* (Thơ, 2020).



* *Bình yên từ phía quê nhà* (NXB Hội Nhà văn) là tập tản văn của tác giả Nguyễn Văn Hòa, xuất bản tháng 11.2023.

Những ký ức sống thân thương, những câu chuyện về tình người, tình quê, những trăn trở, suy ngẫm về nhân thế... xúc động người đọc chính từ tấm chân tình của người viết. *Bình yên từ phía quê nhà* không chỉ là ký ức, hoài niệm mà là cách chúng ta chọn lựa một cách sống, để từ đó hình thành nên tính cách, tâm hồn của mỗi con người...

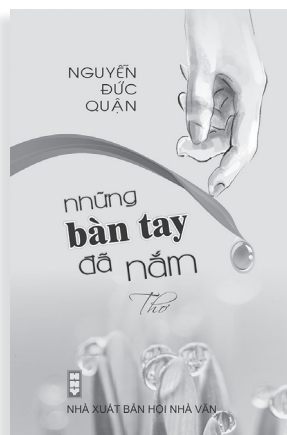
Tác giả Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1981, hiện đang sống và làm việc tại Phú Yên, anh là tác giả của 6 tập sách gồm tiểu luận phê bình, tản văn...

* *Những bàn tay đã nắm* (Thơ, NXB Hội Nhà văn) của tác giả Nguyễn Đức Quận, xuất bản tháng 11.2023.

Những bàn tay đã nắm vừa vắn 100 bài với cảm hứng chủ đạo là tình người, những ký ức thân thương bên người thân yêu trong gia đình, bạn bè, quê hương, trường lớp, những hoài niệm yêu thương về một thuở thiếu thời... Thơ Nguyễn Đức Quận đậm chất truyền thống, chắt chiu từ vần điệu, tính nhạc...

Nguyễn Đức Quận hiện sống và sáng tác tại Quy Nhơn. Anh tham gia nhiều tuyển tập (in chung) và cuối năm 2023, anh xuất bản riêng 2 tập thơ: *Những bàn tay đã nắm*, *Tìm lại chút tình quê*.

P.V



Liên hoan văn hóa công chiêng các DTTS tỉnh Bình Định lần thứ II năm 2023

Tối 16.12, tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, TP. Quy Nhơn, Liên hoan văn hóa công chiêng các dân tộc thiểu số (DTTS) tỉnh Bình Định lần thứ II năm 2023 chính thức khai mạc.

Với chủ đề “Âm vang nhịp điệu núi rừng”, Liên hoan văn hóa công chiêng là sự kiện có ý nghĩa văn hóa, xã hội sâu sắc nhằm tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Định. Về dự Liên hoan lần này, có 07 đoàn với tổng số 242 nghệ nhân, diễn viên, học sinh là đồng bào các DTTS đến từ các địa phương, đơn vị: Vĩnh Thạnh, Vân Canh, An Lão, Tây Sơn, Phù Cát, Hoài Ân và Trường Phổ thông Dân tộc nội trú - THPT Bình Định. Nét mới của Liên hoan chính là có sự tham gia lần đầu tiên của đội công chiêng có tuổi đời rất trẻ là 45 em học sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú - THPT Bình Định tham gia tiết mục trình diễn công chiêng và múa xoang.

Phát biểu khai mạc tại Liên hoan, đồng chí Phạm Anh Tuấn, Chủ tịch UBND tỉnh đã ôn lại những giá trị truyền thống của các DTTS tỉnh Bình Định. Hiện tại, Bình Định đang có 39 DTTS sinh sống, trong đó chủ yếu là dân tộc Chăm, Bana,



Đồng chí Hồ Quốc Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bình Định trao giải A cho đoàn Vĩnh Thạnh. Ảnh: P.N



Những vũ điệu theo tiếng công chiêng trong tiết mục “Chiêng mừng – Âm vang Đak Mang”, đến từ đoàn Hoài Ân. Ảnh: P.N

H'rê với lối sống và phong tục tập quán có nhiều sắc thái độc đáo, đa dạng. Theo Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn, trong những năm qua, tỉnh Bình Định luôn ưu tiên dành nguồn lực đầu tư hỗ trợ cho vùng đồng bào DTTS; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, trong đó có công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch. Các địa phương triển khai thực hiện Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các DTTS gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030", Kế hoạch mua sắm nhạc cụ đồng, chiêng cấp cho các thôn, làng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh;... Việc đầu tư kinh phí mua sắm, trang bị nhạc cụ đồng, chiêng cho các thôn, làng đồng bào DTTS trong tỉnh đã tạo điều kiện cho đồng bào được hưởng thụ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình thông qua các hoạt động văn hóa, lễ hội, Tết truyền thống, sinh hoạt cộng đồng tại địa phương. Qua đó, tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS, kích lệ sáng tạo những giá trị văn hóa mới, phát huy vai trò của đồng bào các DTTS trong xây dựng và phát triển đời sống văn hóa; góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Dù có mưa phùn nhẹ, nhưng điều đó không làm cản trở chương trình, khán giả đã nán lại rất đông để thưởng thức các phần trình diễn đến từ các đoàn. Bảy tiết mục chính đến từ 7 đoàn đã cho thấy nét đẹp độc đáo trong không gian văn hóa đồng chiêng của từng địa phương. Các tiết mục gồm: *Nhạc hội trong Lễ cúng đồ đầu mừng năm mới; Mừng chiến thắng; Làng H'rê vui hội; Bác Hồ kính yêu và mừng Đảng, mừng xuân; Chiêng mừng - Âm vang Đak Mang; Mừng được mùa; Vui cùng Ngày hội*. Ngoài ra, chương trình còn có các tiết mục hát múa, biểu diễn võ cổ truyền đan xen để tăng thêm tính hấp dẫn cho Liên hoan.

Tổng kết Liên hoan, BTC đánh giá cao các đoàn đã quan tâm đầu tư rất bài bản cho Liên hoan lần này. Các tiết mục được dàn dựng có chiều sâu về nội dung, công phu về trình thức và tự tin về phong cách biểu diễn mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc địa phương. Trong đó, linh hồn của Liên hoan chính là các loại nhạc cụ: đồng, chiêng, chinh, trống... mang đậm "giai điệu núi rừng" được các nghệ nhân khai thác hiệu quả, kết hợp đa dạng các phương pháp phối âm, hòa tấu, diễn tấu và phong cách trình diễn điêu luyện cộng hưởng cùng những điệu múa xoang nhịp nhàng, uyển chuyển, cuốn hút người xem.

Kết thúc Liên hoan, BTC đã trao giải A cho đoàn đồng chiêng huyện Vĩnh Thạnh, giải B cho đoàn Trường Phổ thông Dân tộc nội trú - THPT Bình Định và đoàn An Lão; giải C cho 04 đoàn: Vân Canh, Tây Sơn, Hoài Ân và Phù Cát.

P.N

Sáng 20.12, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh (số 01 Nguyễn Tất Thành, TP. Quy Nhơn), Hội VHNT tỉnh Bình Định tổ chức khai mạc triển lãm tranh với chủ đề “Quê Nẫu” của họa sĩ Đặng Mậu Tựu. Dự khai mạc có đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở VH&TT; Hội VHNT tỉnh; cùng các họa sĩ, nhà điêu khắc, văn nghệ sĩ, hội viên Hội VHNT tỉnh và công chúng yêu mỹ thuật.



Họa sĩ Đặng Mậu Tựu chia sẻ về các tác phẩm với các đại biểu tại buổi khai mạc triển lãm. Ảnh: P.N

Triển lãm giới thiệu 36 tác phẩm của họa sĩ Đặng Mậu Tựu đậm đặc sắc màu về Bình Định. Đây cũng là lần đầu tiên những bức tranh này ra mắt công chúng trong một cuộc triển lãm. Hầu hết các tác phẩm được họa sĩ vẽ bằng chất liệu acrylic và được sáng tác thời gian gần đây, điều đó cho thấy một nội lực sáng tạo dồi dào và tấm lòng tha thiết với quê hương cố xứ của họa sĩ Đặng Mậu Tựu.

Họa sĩ Đặng Mậu Tựu sinh năm 1953 tại xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ. Ông từng giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp VHNT Thừa Thiên Huế (2008 - 2014), Ủy viên BCH Hội Mỹ thuật Việt Nam, phụ trách khu vực miền Trung và Tây Nguyên (2009 - 2020). Tranh của ông đã giành được nhiều giải thưởng như: Giải Bông sen trắng (Hội VHNT Bình Trị Thiên), Giải VHNT Cổ đô lần I, Giải thưởng Nghệ sĩ danh dự khu vực ASEAN lần thứ 4 năm 2016... Ông vẽ nhiều, và đã tổ chức hàng chục cuộc triển lãm cá nhân, như các cuộc triển lãm tại Huế các năm 1991, 1999, 2014, 2020, 2022. Trong năm 2023, ông đã tổ chức triển lãm cá nhân “Aotearoa - Một miền mây trắng” tại bảo tàng Mỹ thuật Huế và triển lãm “Hạt bụi nhân gian” tại Hà Nội.

* Sáng 18.12, tại Nhà lưu niệm nhà thơ Xuân Diệu (thôn Tùng Giản, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước), UBND huyện Tuy Phước tổ chức lễ dâng hương tưởng niệm 38 năm ngày mất nhà thơ Xuân Diệu (18.12.1985 - 18.12.2023). Đến dự, có lãnh đạo Sở VH&TT, Hội VHNT Bình Định, UBND huyện Tuy Phước, UBND xã Phước Hòa cùng đại diện các phòng, ban, đoàn thể, các văn nghệ sĩ, giáo viên, học sinh và Nhân dân trên địa bàn huyện. Tại buổi lễ, các đại biểu cùng ôn lại thân thế, sự nghiệp của thi sĩ đa tài Xuân Diệu; cùng dâng hương tưởng nhớ ông. Dịp này, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện Tuy Phước tổ chức chương trình thơ, nhạc với chủ đề “Xuân Diệu với quê hương” qua phần diễn ngâm các tác phẩm thơ của Xuân Diệu và các ca khúc viết về Xuân Diệu...

Nhà lưu niệm Xuân Diệu được xây dựng tại nền nhà ông bà ngoại của nhà thơ ở thôn Tùng Giản và đưa vào hoạt động từ năm 1995. Năm 2010, UBND tỉnh Bình Định ra quyết định xếp hạng Nhà lưu niệm Xuân Diệu là di tích lịch sử cấp tỉnh. Theo thông tin từ ông Nguyễn Hùng Tân, Phó Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, UBND huyện đã phê duyệt chủ

trương đầu tư Dự án Nhà lưu niệm Xuân Diệu tại xã Phước Hòa với tổng kinh phí hơn 9,8 tỉ đồng, thời gian thực hiện từ năm 2023 - 2025. Theo đó, Nhà lưu niệm Xuân Diệu được xây dựng mới trên nền nhà lưu niệm cũ với diện tích lớn hơn, nhiều công năng hơn để thuận lợi cho việc phát huy giá trị của di tích và trở thành một điểm đến tham quan của du khách. Dự kiến, công trình sẽ hoàn thành sớm và đưa vào sử dụng trước ngày 18.12.2024.

* Sáng 10.12, tại TP. Quy Nhơn, Hội VHNT Bình Định tổ chức gặp mặt truyền thống nhân kỷ niệm Kỷ niệm 72 năm Ngày Mỹ thuật Việt Nam (10.12.1951 - 10.12.2023) và trao giải thưởng Mỹ thuật Bình Định 2023.

Tại buổi gặp mặt, các đại biểu và hội viên chi hội Mỹ thuật cùng ôn lại truyền thống Mỹ thuật Việt Nam. Cách đây 72 năm, ngày 10.12.1951, Bác Hồ đã gửi thư cho các họa sĩ nhân dịp triển lãm mỹ thuật lớn chào mừng kỷ niệm 5 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến và thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ hai. Năm 2001, nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Bác Hồ gửi thư cho các họa sĩ, Đảng và Nhà nước đã cho phép lấy ngày 10.12 làm Ngày Truyền thống của giới mỹ thuật Việt Nam.



Gặp mặt truyền thống nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Mỹ thuật Việt Nam. Ảnh: N.V.C

Hòa chung vào sự phát triển của mỹ thuật cả nước, Mỹ thuật Bình Định trong những năm gần đây đã có nhiều nỗ lực trong sáng tạo, đánh dấu sự trưởng thành của lực lượng trẻ cũng như sự khẳng định phong cách nghệ thuật của đội ngũ họa sĩ gạo cội. Sự thành công của triển lãm Mỹ thuật Bình Định 2015, 2022 và nhiều giải thưởng tại triển lãm mỹ thuật khu vực, triển lãm mỹ thuật toàn quốc cho thấy Mỹ thuật Bình Định đã tạo được dấu ấn riêng trong giới mỹ thuật và công chúng.

Giải thưởng Mỹ thuật Bình Định được tổ chức hàng năm, do Hội đồng nghệ thuật của Triển lãm Mỹ thuật khu vực Nam miền Trung và Tây Nguyên xét và Hội VHNT Bình Định trao giải. Giải thưởng Mỹ thuật Bình Định năm 2023 được trao cho các tác phẩm: *Tổ hợp tương sinh* của nhà điêu khắc Lê Trọng Nghĩa (giải A); *Bình minh trên biển* (in độc bản) của họa sĩ Lê Duy Hồng (giải B) và *Cao nguyên xanh* (acrylic tổng hợp) của họa sĩ Nguyễn Văn Cẩn (giải C).

* Triển lãm tác phẩm mỹ thuật chào mừng Ngày truyền thống Mỹ thuật Việt Nam (10.12.1951 - 10.12.2023) do Hội VHNT Bình Định tổ chức, diễn ra từ ngày 10 - 15.12.2023 tại tiền sảnh Hội VHNT. Triển lãm trưng bày, giới thiệu đến công chúng yêu mỹ thuật 27 tác phẩm đa dạng về thể loại và chất liệu, do các hội viên Chi hội Mỹ thuật Bình Định sáng tác trong năm 2023.

* Tối 03.12, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh tổ chức báo cáo tổng duyệt vở

tuồng *Nhìn lại một vương triều* (tác giả kịch bản: Văn Trọng Hùng; đạo diễn: NSND Hoài Huệ; tác giả chuyển thể: Đoàn Thanh Tâm).

Vở diễn được dàn dựng công phu, phác họa nhân vật Hồ Quý Ly cùng một giai đoạn lịch sử nhiều biến động cuối đời Trần (cuối thế kỷ XIV, đầu XV). Nhà Trần suy vi, Hồ Quý Ly thay thế, lập nên nhà Hồ. Hồ Quý Ly là người rất tâm huyết xây dựng đất nước, có tài kinh bang tế thế và tầm nhìn xa trông rộng. Ông có nhiều cải cách tiến bộ như: dùng chữ Nôm thay chữ Hán, tiền giấy thay tiền đồng, giảm điền trang, thái ấp, tổ chức hệ thống thành lũy phòng thủ đất nước... Nhưng do tâm lý nôn nóng, thiếu kế sách tuyên truyền an dân nên ông đã gây bất bình trong Nhân dân; giới quý tộc nhà Trần chống đối, quan đại thần và sĩ phu bất phục, dẫn đến đất nước sớm rơi vào tay giặc Minh, nhà Hồ cũng chấm dứt sau 7 năm trị vì (1400 - 1407). Vở diễn quy tụ nhiều diễn viên trẻ của Nhà hát. Việc dàn dựng vở diễn nằm trong kế hoạch dàn dựng mới vở diễn năm 2023 của Nhà hát, nhằm làm phong phú thêm kịch mục để biểu diễn phục vụ Nhân dân.

* Chiều ngày 06.12, tại Bảo tàng Hà Nội, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (Bộ VH,TT&DL) phối hợp với Sở VH&TT Hà Nội, Hội Mỹ thuật Việt Nam tổ chức khai mạc triển lãm và trao giải thưởng Cuộc thi và Triển lãm Mỹ thuật Việt Nam năm 2023.

Cuộc thi và Triển lãm Mỹ thuật Việt Nam năm 2023 được tổ chức nhằm tổng kết, đánh giá những thành quả lao động sáng tạo nghệ thuật, giới thiệu đến công chúng trong nước và quốc tế các tác phẩm mỹ thuật xuất sắc của các họa sĩ, nghệ sĩ, nhà điêu khắc Việt Nam trong giai đoạn 2020 - 2023. Sau hơn 04 tháng phát động, Ban tổ chức đã nhận được 3.825 tác phẩm của 1.513 tác giả từ 63 tỉnh, thành phố trên cả nước gửi về tham dự. Hội đồng nghệ thuật đã chọn 292 tác phẩm để trưng bày tại triển lãm, trong đó có 27 tác phẩm xuất sắc để trao giải thưởng, gồm: 02 giải Nhất, 06 giải Nhì, 10 giải Ba, 09 giải Khuyến khích.

Tác phẩm điêu khắc *Tổ hợp tương sinh* (chất liệu sắt + gỗ) của nhà điêu khắc Lê Trọng Nghĩa được chọn trưng bày tại triển lãm lần này.

* Bình Định có 03 tác giả với 06 tác phẩm ảnh được chọn triển lãm tại Cuộc thi ảnh nghệ thuật cấp quốc gia "Tổ quốc bên bờ sóng" lần thứ 2 năm 2023, gồm: Nguyễn Công Trung (04 tác phẩm), Nguyễn Xuân Tuyến (01 tác phẩm) và Nguyễn Phan Dũng Nhân (01 tác phẩm). Cuộc thi do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ VH-TT & DL; Bộ Ngoại giao; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam và Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam tổ chức. Qua ba tháng phát động, BTC đã nhận được 9.595 tác phẩm (gồm ảnh đơn và ảnh bộ) của 2.590 tác giả từ 63 tỉnh, thành phố tham gia dự thi. Kết quả, Hội đồng giám khảo đã chọn 154 tác phẩm (125 ảnh đơn và 29 ảnh bộ) để trưng bày triển lãm; trong đó, có 22 tác phẩm xuất sắc trao giải, gồm: 02 Huy chương Vàng, 04 Huy chương Bạc, 06 Huy chương Đồng và 10 giải Khuyến khích. Lễ trao giải và trưng bày triển lãm diễn ra vào ngày 18.12.2023 tại Quảng trường Nhà hát thành phố Hải Phòng.

* "Chân dung người chiến sĩ" là chủ đề cuộc thi ảnh do Báo Quân đội Nhân dân tổ chức dành cho các tác giả là công dân Việt Nam và người nước ngoài đang sinh sống, học tập, công tác tại Việt Nam.

Tác phẩm dự thi là ảnh đơn hoặc ảnh bộ, được sáng tác từ tháng 01.2022 đến ngày 30.9.2024, có nội dung phản ánh các hoạt động của Quân đội Nhân dân Việt Nam thời kỳ mới trong thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, văn hóa, thể thao, lao động sản xuất, giúp đỡ Nhân dân phòng, tránh thiên tai, lũ lụt, cháy rừng, hoạt động đối ngoại... Tác giả gửi ảnh dự thi dưới định dạng ảnh kỹ thuật số trực tiếp trong chuyên mục của Cuộc thi ảnh “Chân dung người chiến sĩ” trên Báo Quân đội Nhân dân Điện tử tại địa chỉ: www.qdnd.vn hoặc thianh.qdnd.vn trước ngày 11.10.2024.

Có hai hệ thống giải thưởng dành cho hai thể loại: Ảnh đơn và ảnh bộ (Mỗi thể loại gồm 18 giải thưởng). Dự kiến Lễ tổng kết, trao giải vào dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân QĐND Việt Nam (22.12.1944 - 22.12.2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22.12.1989 - 22.12.2024).

P.V

HỘP THƯ

Trong thời gian qua (21.10.2023 - 22.12.2023), Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định đã nhận được tác phẩm văn học, nghệ thuật của các bạn gửi cộng tác:

Hoàng Bảo Linh, Trương Thúy, Bùi Thị Xuân Mai, Lê Hứa Huyền Trân, Nguyễn Văn Thắng, Hoa Mai Vàng, Trương Thị Mai Hương, Lê Bá Duy, Miên Linh, Phạm Văn Hiền, Nguyễn Thường Kham, Chu Sỹ Phước, Dự Nguyên, Phạm Văn Phương, Ngô Văn Cư, Mộc An, Nguyễn Nhật Khoa, Nguyễn Văn Toàn, Trần Ngọc Sương, Nguyễn Lan Quy, Nguyễn Thiên Trúc, Hồng Phúc, Đặng Quốc Khánh, Vinh Tuy, Võ Ngọc Thọ, Hồ Thế Phát, Đào Viết Bửu, Nguyễn Thị Phụng, Thái An Khánh, Nguyễn Đình Thu, Trần Xuân Toàn, Thụy Hàn (Bình Định); Y Nguyên, Nguyễn Thị Bích Nhàn, Trần Quốc Cường, Nguyễn Tường Văn (Phú Yên); Lê Văn Thành (Đắk Lắk); Nguyễn Như (Đắk Nông); Từ Dạ Linh (Kon Tum); Trần Thanh Cẩm (Gia Lai); Hoàng Bích Hà, Huỳnh Thanh Liêm, Võ Hoàng Nam, Khuê Việt Trường, Duy Hoàn, Ngô Thế Lâm (Khánh Hòa); Thái Sắc (Đồng Tháp); Lê Thanh Hùng Nguyễn Thị Liên Tâm (Bình Thuận); Hồng Nguyễn (Ninh Thuận); Thanh Ly (Bình Dương); Đỗ Ngọc Hanh, Nguyễn Hạnh Phước An (Lâm Đồng); Tịnh Bình (Tây Ninh); Nguyễn Nguyên Phương (Đồng Nai); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); Lê Thị Hồng Châu, Trần Kỳ Duyên, Trần Thị Thùy Linh, Lê Văn Trường (Sóc Trăng); Trần Thái Học, Đặng Văn Trung (Bến Tre); Nguyễn Như Ý (Cần Thơ); Trần Thương Tính, Nguyễn Chí Ngoan, Huỳnh Thị Kim Cương, Huỳnh Thị Mộng Tuyền, Luyến Nhớ (Kiên Giang); Huỳnh Thị Quỳnh Nga, Lý Ngọc Hùng (Tiền Giang); Nguyễn Đại Bường (Bà Rịa - Vũng Tàu); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Nguyễn Hoàng Duy, Nguyễn Thanh Vũ, Đặng Trung Thành, Hoàng My, Nguyễn Vinh Bảo, La Thị Ánh Hường, Kha Ly Châm, Nguyễn An Bình, Thanh Trắc Nguyễn Văn, Lê Thị Ngọc Nhi, Tôn Nữ Mỹ Hạnh, Cát Vũ, Quách Mỹ Kiều, Trần Đức Tín (TPHCM); Nguyễn Thanh Tuấn, Minh Vũ, Lê Thị Diễm, Thùy Vy, Phan Thị Hải Diệu, Lê Văn Huân, Phan Chín (Quảng Nam); Lê Văn Chương, Nguyễn Ngọc Hưng, Phạm Tuấn Vũ, Nguyễn Văn Thuận, Trần Đức Sơn (Quảng Ngãi); Thu Hiền (Đà Nẵng); Đào Quang Bắc, Nguyễn Thống Nhất, Lê Khắc Niên (Huế); Nguyễn Đại Duẩn, Hồ Ngọc Diệp, Hồng Thế (Quảng Bình); Nguyễn Ngọc Chiến (Quảng Trị); Đoàn Trung Phong, Đinh Hạ, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Thủy, Trần Văn Lan, Trương Quang Thứ, Lê Nguyệt, Đinh Hạ (Nghệ An); Lê Thị Xuân, Nguyễn Hằng (Hà Tĩnh); Dương Thắng, Lê Việt Hùng, Nguyễn Ánh Nguyệt, Lê Việt Hùng, Lê Nhi, Thy Nguyên (Hải Phòng); Vũ Thị Thanh Hòa (Hải Dương); Nguyễn Trung Du, Nguyễn Hà Hải (Bắc Ninh); Nguyễn Thị Bình (Ninh Bình); Lê Gia Hoài (Vĩnh Phúc); Lê Khánh Nhâm (Hà Nam); Vũ Thị Huyền Trang, Phùng Phương Quý, Nguyễn Hưng Hải (Phú Thọ); Vũ Tuyết Nhung (Thanh Hóa); Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Đặng Thùy Tiên (Lai Châu); Đặng Toán (Thái Bình); Ngô Bá Hòa (Lạng Sơn); Phạm Thành (Yên Bái); Nguyễn Anh Đào (Thái Nguyên); Cao Văn Quyền, Tăng Hoàng Phi, Nguyễn Văn Chiến, Cao Thơm, Nguyễn Thị Hải, Ngọc Linh, Nguyễn Thị Loan, Trịnh Viết Hiệp, Đào Thanh Tùng, Hoàng Thị Hạnh, Nguyễn Anh Hùng (Hà Nội)...

Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các bạn. Nếu tác phẩm được chọn đăng trên tạp chí, biên tập viên từng chuyên mục sẽ liên lạc trực tiếp với các bạn qua địa chỉ email hoặc điện thoại.

Rất mong sự cộng tác tích cực của các bạn.